SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
THƯ VIỆN

THƯ MỤC CHUYÊN ĐỀ

KỶ NIỆM
70 NĂM
SỰ KIỆN NỔI DẬY VƯỢT NGỤC PHÁ KHÁM TÂN HIỆP
(02/12/1956 – 02/12/2026)



Đồng Nai, tháng 11 năm 2026

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU 3

PHẦN I. CUỘC NỔI DẬY PHÁ NHÀ LAO TÂN HIỆP NGÀY 2/12/1956

1. Bối cảnh lịch sử 5
2. Nhà lao Tân Hiệp – Trung tâm huấn chính của Mỹ Ngụy 9
3. Di tích - danh thắng Đồng Nai: Nhà lao Tân Hiệp 14
4. Nhà lao Tân Hiệp dưới sự quản lý của Mỹ Ngụy 15
5. Mỹ Ngụy kiện toàn bộ máy quản lý Nhà lao Tân Hiệp 18
6. Hệ thống tổ chức - bộ máy kềm kẹp ở Nhà tù Tân Hiệp 19
7. Những thủ đoạn kìm kẹp, khủng bố và tội ác điển hình của Mỹ - Ngụy ở Nhà lao Tân Hiệp 27
8. Mỹ Ngụy: Những âm mưu, thủ đoạn đàn áp mới 46
9. Sự tất yếu ra đời của tổ chức Đảng trong Nhà lao Tân Hiệp 51
10. Đảng ủy Nhà lao Tân Hiệp chuẩn bị mọi mặt cho cuộc nổi dậy 57
11. Diễn biến cuộc nổi dậy phá Nhà lao Tân Hiệp ngày 2/12/1956 58
12. Người cộng sản trên đường trở về với cách mạng 61
13. Phong trào đấu tranh của tù chính trị sau ngày nổi dậy 65

PHẦN II. GIÁ TRỊ LỊCH SỬ VÀ DẤU ẤN NHÀ LAO TÂN HIỆP TRONG KÝ ỨC HÔM NAY

14. Cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp - Nơi thử lửa bản lĩnh, ý chí 68
15. Cuộc phá khám lịch sử 74
16. Nhà lao Tân Hiệp – Nơi hun đúc ý chí người cộng sản 78
17. Nhà lao Tân Hiệp - Biểu tượng của khát vọng độc lập 81
18. Sống vĩ đại, chết vinh quang 84
19. Nhà lao Tân Hiệp ngay sau ngày giải phóng miền Nam 1975 88
20. Nhà lao Tân Hiệp: Địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống 91
21. Nhà lao Tân Hiệp: Chứng tích không ai được xóa! 92
22. Dâng hương tưởng niệm 69 năm cuộc nổi dậy phá khám Nhà lao Tân Hiệp 95

LỜI NÓI ĐẦU

Cuộc nổi dậy vượt ngục phá khám Tân Hiệp ngày 02 tháng 12 năm 1956 là một sự kiện lịch sử tiêu biểu trong cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam nói chung và vùng đất Đồng Nai nói riêng. Trong hoàn cảnh bị giam cầm, kiểm soát và đàn áp khắc nghiệt, những chiến sĩ cách mạng tại khám Tân Hiệp vẫn giữ vững niềm tin, tinh thần đoàn kết và ý chí đấu tranh kiên cường; chủ động tổ chức cuộc nổi dậy phá khám, trở về với cách mạng. Sự kiện đã thể hiện bản lĩnh, khí phách và tinh thần bất khuất của những người cộng sản trước sự đàn áp của kẻ thù, đồng thời để lại dấu ấn sâu đậm trong lịch sử đấu tranh cách mạng của địa phương.

Cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp không chỉ là một sự kiện có ý nghĩa quan trọng trong lịch sử đấu tranh giành độc lập, tự do mà còn để lại những bài học sâu sắc về lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí kiên cường và niềm tin vào sự nghiệp cách mạng. Trong điều kiện bị tù đày, các chiến sĩ cách mạng đã biến nhà tù thành nơi đấu tranh, giữ gìn phẩm chất, củng cố tổ chức và hun đúc bản lĩnh, ý chí cách mạng.

Nhân kỷ niệm 70 năm sự kiện lịch sử trọng đại này, Thư viện Thành phố Đồng Nai biên soạn thư mục chuyên đề "Kỷ niệm 70 năm Sự kiện nổi dậy vượt ngục phá khám Tân Hiệp (02/12/1956 – 02/12/2026)", nhằm giới thiệu đến đông đảo quý bạn đọc các bài viết, tư liệu về khám Tân Hiệp (hay còn gọi là Nhà lao Tân Hiệp) và cuộc nổi dậy phá khám; về những chiến sĩ cách mạng đã tham gia sự kiện; đồng thời làm rõ những giá trị lịch sử, văn hóa và giáo dục của sự kiện được lưu giữ, phát huy qua thời gian.

Thư mục tuyển chọn và hệ thống hóa các bài viết, bài nghiên cứu được đăng tải trong sách, báo, tạp chí và các nguồn tư liệu chính thống, được bố cục thành 02 phần:

Phần I – Nhà lao Tân Hiệp và cuộc nổi dậy phá khám ngày 02/12/1956.

Giới thiệu bối cảnh lịch sử; quá trình hình thành, tổ chức và hoạt động của Nhà lao Tân Hiệp dưới chế độ Mỹ - Ngụy; những chính sách đàn áp, tra tấn đối với tù chính trị; sự ra đời và hoạt động của tổ chức Đảng trong nhà lao; công tác chuẩn bị, diễn biến

cuộc nổi dậy phá khám ngày 02 tháng 12 năm 1956 và phong trào đấu tranh của tù chính trị sau sự kiện.

Phần II – Giá trị lịch sử và dấu ấn Nhà lao Tân Hiệp trong ký ức hôm nay.

Nêu ý nghĩa, giá trị của cuộc nổi dậy phá khám; bản lĩnh và phẩm chất của những người cộng sản kiên trung; vai trò của sự kiện và Di tích Nhà lao Tân Hiệp trong lịch sử đấu tranh cách mạng của địa phương; đồng thời phản ánh quá trình gìn giữ ký ức, bảo tồn và phát huy giá trị di tích trong đời sống hiện nay.

Thông qua việc tuyển chọn và hệ thống hóa các nguồn tư liệu, thư mục góp phần cung cấp nguồn thông tin có giá trị, thuận tiện cho bạn đọc trong học tập, nghiên cứu và tìm hiểu lịch sử địa phương; đồng thời phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng đến đông đảo bạn đọc trong và ngoài địa phương.

Những tư liệu về Nhà lao Tân Hiệp và cuộc nổi dậy phá khám năm 1956 không chỉ giúp thế hệ hôm nay hiểu sâu sắc hơn về một dấu mốc quan trọng trong lịch sử đấu tranh cách mạng của quê hương Đồng Nai, mà còn góp phần bồi đắp lòng yêu nước, niềm tự hào về truyền thống quê hương, nâng cao ý thức trân trọng hòa bình, độc lập, tự do và trách nhiệm gìn giữ, phát huy những giá trị lịch sử cho các thế hệ mai sau.

Thư viện Thành phố Đồng Nai trân trọng giới thiệu đến bạn đọc!

PHẦN I:

CUỘC NỔI DẬY PHÁ NHÀ LAO TÂN HIỆP NGÀY 2/12/1956

1. Bối cảnh lịch sử / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] . - 2015. - Tr. 52 – 60.

Mục đích của chế độ Mỹ Ngụy khi xúc tiến thành lập Nhà lao Tân Hiệp với tên gọi: Trung tâm Huấn chính Biên Hòa là nhằm phân hóa tù chính trị, triệt tiêu ý chí và tinh thần cách mạng của cán bộ, chiến sỹ và đồng bào yêu nước bị chúng bắt giam giữ. So với các Nhà lao khác ở miền Nam, thủ đoạn đánh vào tư tưởng, ý chí anh em tù chính trị ở Nhà lao Tân Hiệp rất tinh vi và thâm độc. Khi tù nhân được chuyển từ các nơi tới, ngay lập tức bị tra tấn để thủ tiêu tinh thần yêu nước của người cộng sản, nếu không đạt được mục đích đó thì biến họ thành người tàn phế suốt đời.

Ngoài mục đích trên, bọn chúng còn thông qua việc tra tấn những người yêu nước bị cầm tù để khủng bố tinh thần cách mạng của nhân dân miền Nam, hòng buộc họ từ bỏ tinh thần đấu tranh cho độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc.

Để đạt được mục tiêu đặt ra, Mỹ Ngụy đã sử dụng nhiều hình thức tra tấn cực kỳ man rợ như: tra tấn bằng cách đánh đập, tra tấn bằng nước, tra tấn bằng lửa, tra tấn bằng điện... Với kinh nghiệm thẩm vấn ngày càng tinh vi, chúng sáng tạo ra nhiều loại cực hình tàn bạo mà chúng gọi với cái tên như: đi tàu điện, đi tàu bay, đi hội chợ, đi tàu lặn, châm cứu rút móng, đánh trống thùng phi, để tra tấn tù nhân mà chúng coi là cứng đầu. Kết hợp với vũ lực, chúng còn sử dụng những loại hóa chất độc hại, vôi bột, lựu đạn cay, hơi ngạt... để đàn áp cuộc đấu tranh của anh chị em tù chính trị.

"Đối với tù chính trị - hủy diệt sinh mạng chính trị của tù nhân là mục tiêu hàng đầu của Mỹ Ngụy, buộc tù nhân phải khai báo, phải biến thành những tên chỉ điểm, những tên đầu hàng phản biến mà đồng bào ta thường gọi là những thằng "đẻ ngược".

Do đó điều đầu tiên chúng làm là cho tù nhân uống nước, không phải nước trà mà là nước đái thối lâu ngày, nước xà bông và nước Crésill (nước hóa chất), chúng cột

chặt hai chân tay vào một chiếc ghế dài xếp và đổ nước cho tù nhân uống thoả mãn, không phải chỉ bằng miệng mà bằng cả hai lỗ mũi, cho tới khi bụng chướng lên, chúng nhảy lên bụng đạp cho nước phụt ra cũng bằng miệng và mũi, cứ như vậy cho đến lúc tù nhân lả đi và như một cái xác chết, nếu tù nhân không chịu khai báo. Kiểu điều tra này, anh chị em tù chính trị nào cũng bị thử thách cả, có khác chăng là khác ở mức độ hay ở các loại nước được dùng tra tấn. Cách điều tra này ảnh hưởng rất tai hại đến bộ phận tiêu hóa, đặc biệt là bao tử và đường ruột.

Chúng còn cho tù nhân đi "tàu bay" bằng cách bắt chéo hai tay về phía sau, một bên từ vai xuống, một bên từ dưới lên, còng hai tay lại bằng một còng sắt dây (lòi tói), móc còng sắt vô một móc sắt rồi rút bổng lên lưng chừng. Nói như vậy khó mà hình dung nổi người tù sẽ đau đớn như thế nào? Có điều là khi bị kéo lên, gân cốt kêu răng rắc, mắt nổ đom đóm, thấy đủ năm màu xanh, trắng, đỏ, vàng, nâu, thấy cả năm đến sáu ông trời một lượt. Người tù có cảm giác như hệ thống thần kinh đang bị xé ra, tim bị ép lại không thở được và giãy chết. Chúng không bao giờ cho đi tàu bay kiểu này quá 15 phút, vì không ai còn sống khi bị treo quá thời gian này. Do đó, kiểu tra tấn này không phải ai cũng bị thử thách cả.

Chúng cho đi "tàu lặn" bằng cách hai thằng lực lưỡng cầm hai chân tù nhân, dộng đầu vô một thùng phuy đầy nước. Tù nhân có vùng vẫy kiểu nào thì cũng trong phạm vi của thùng phuy thôi, tù nhân còn thở được thì còn xùi bọt bong bong nước lên, khi không còn bong bóng nước xùi lên nữa là xác nhận đã tắt thở chúng liền kéo lên ngay và làm hồ hấp nhân tạo cho tù nhân sống lại để đi chuyến tàu lặn thứ hai nếu tù nhân vẫn không chịu khai báo.

Chúng còn cho đi "tàu ngầm" bằng cách nhét gọn tù nhân vô một thùng phuy đầy 2/3 nước, đậy kín nắp lại rồi 3 đến 4 thằng ác ôn dùng chày đánh mạnh vô hông thùng phuy. Chúng dùng áp xuất nước để tra tấn tù nhân. Đến mức máu miệng máu mũi và cả máu tai cùng trào ra, nước trong thùng phuy biến thành màu máu. Kiểu điều tra này tùy thuộc vào thể lực của mỗi tù nhân mà thời gian điều tra ngắn hay dài cũng chỉ tối đa là 7 đến 12 phút.

Các kiểu tàu ngầm và tàu lặn này ảnh hưởng rất lớn đến đến bộ não, hệ thống thần kinh và tai mũi họng. Những anh chị em tù chính trị mà bị coi là quan trọng, có nhiều đầu mối đều bị tra tấn kiểu này với thời gian tối đa.

Một hình thức tra tấn làm ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thống thần kinh. Đó là châm kim vô các đầu ngón tay, có khi đóng đinh cả các đầu ngón tay xuống gỗ. Cách tra tấn này không chết, chỉ ngất đi vì đau đớn nhức nhối lâu ngày và tác hại lâu dài đến hệ thống thần kinh. Thường chúng chỉ đóng một đến hai ngón tay xuống gỗ, nếu thấy tù nhân không chịu khai thì chúng ngưng và chuyển sang cách tra tấn khác. Chúng quay sang dùng điện để tra tấn. Chúng dí điện vô đầu ngọc hành quay nhấp nhấp cho tù nhân co giật từng chập rồi dần dần quay hơn cho tù nhân nhào lộn như người bị kinh phong, nếu tù nhân vẫn không chịu khai báo thì chúng quay liên tục một hồi dài cho tù nhân co dãn, dãy dụa đến bất tỉnh. Chúng dí điện vô ngọc hành, lên đỉnh đầu là hai nơi trọng yếu nhất".

Thâm độc hơn, Mỹ Ngụy còn sử dụng thủ đoạn mở lớp học "tố Cộng", xuyên tạc kháng chiến, xuyên tạc vai trò cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, bôi nhọ lãnh tụ Đảng ta, tuyên truyền những chủ trương phản động của Mỹ Ngụy. Nhằm tẩy não tư tưởng Cộng sản, tước bỏ sinh mạng chính trị, làm tê liệt ý chí cách mạng của anh chị em tù chính trị.

Nói về âm mưu, thủ đoạn thâm độc của Mỹ Ngụy, đồng chí Nguyễn Trọng Tâm - nguyên Bí thư Đảng ủy mật Nhà lao Tân Hiệp nhắc lại: "Cái thâm độc của chúng là học tố Cộng, chống Cộng, chỉ cần một chữ đầu hàng, dù đầu hàng giả để người cách mạng hết lòng tin của nhân dân. Cũng thông qua việc học tố Cộng chúng sàng lọc ra những người trung kiên của cách mạng. Đối với các giáo phái như: Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên, Đại Việt chỉ cần qua một lớp học là chúng thả ngay, riêng người kháng chiến có người nhẹ dạ theo học nhưng chúng vẫn đưa đi các Nhà lao Phú Quốc hay Côn Đảo".

Mỹ Ngụy còn dùng các thủ đoạn đánh vào tâm lý, tình cảm, đời sống vật chất tinh thần của người tù bằng cách mua chuộc một số tù nhân mà chúng cho là có uy tín, phân biệt chế độ sinh hoạt giữa các trại, tìm mọi cách để phân hóa, gây mâu thuẫn nghi

kỵ lẫn nhau giữa các trại, các nhóm tù giam giữ. Chúng còn mở nhiều hàng quán xung quanh Nhà lao Tân Hiệp để dụ dỗ bằng vật chất, sử dụng các mối liên hệ qua thăm nuôi, gặp gỡ gia đình để lôi kéo anh chị em chiều hồi, đầu hàng, từ bỏ con đường cách mạng.

Nhà lao Tân Hiệp thật sự là một "địa ngục trần gian". Nơi giam giữ tù nhân hết sức chật chội, bẩn thỉu, ngột ngạt. Trại giam chỉ có diện tích từ 180 - 200m^2 nhưng giam số lượng tù nhân từ 250 - 300 người, có những lúc lên gần 1.000 người trong một trại. Khi đi ngủ, anh em tù nhân phải căng bao bố lớp nằm trên, lớp nằm dưới, những ngày nóng nực trại giam như một lò thiêu, bị khóa chặt không đủ không khí để thở, cộng với mùi hôi thối của phân nước tiểu, khiến không gian trong tù ngột ngạt, nhiều đồng chí đã hy sinh trong những trại giam này.

Về chế độ ăn uống rất khốn khổ, mỗi buổi, mỗi người tù chỉ được lưng bát cơm nấu bằng gạo mục, gạo thối lẫn thóc, cát. Thức ăn là cá mắm thối rữa, có nhiều dòi bọ, không có rau xanh. Nước uống thì mỗi người tù chỉ được 1/3 lít mỗi ngày. Có lúc bọn cai ngục ra lệnh cắt nước nhiều ngày liền làm cho anh chị em tù nhân kiệt sức. Mỗi tuần người tù chỉ được tắm 2 lần với vài lon sữa bò nước. Vì vậy, nhiều tù nhân bị ghẻ lở khổ sở vô cùng. Vấn đề đại tiện của tù nhân cũng rất khắc nghiệt, mỗi trại chỉ có 01 thùng tôn cho hàng trăm người sử dụng chung, mùi uế khí bốc lên vô cùng hôi thối và khó chịu.

Cuộc sống của người tù vô cùng cực khổ, bị tra tấn dã man từng ngày, từng giờ, cho nên hầu hết các tù nhân đều mắc các chứng bệnh hiểm nghèo như: dập gan, phổi, lá lách, gãy tay, chân...và các bệnh phổ biến như: ghẻ lở, kiết ly, ho lao... Phòng y tế, trại an dưỡng của Nhà lao chỉ là cái vỏ bọc hình thức, làm bình phong để che đậy tội ác của Mỹ Ngụy. Bệnh nhân không được chữa trị, thậm chí thuốc men, thực phẩm của gia đình người thăm nuôi cũng bị lấy mất. Đồng chí Huỳnh Văn Trị, nguyên chủ tịch huyện Xuân Lộc đã từng bị giam cầm ở Nhà lao Tân Hiệp đã làm bài thơ mỉa mai chế độ hà khắc của Nhà lao, trong đó có đoạn tiêu biểu:

"Mặt trời đâu, sao chẳng thấy mặt trời?

Chỉ thấy lởm chởm rào gai nhọn hoắt.

Ở đây làm gì có mây ngũ sắc?

Chỉ có máu người tù rực rỡ nắng hồng

Chúng bảo đây là thiên đường

Ta thét vào mặt chúng quả đây là địa ngục

Địa ngục này có ngày ta dẫm nát

Tìm về mùa xuân riêng của lòng ta…"

Bên cạnh đó, Hiệp định Giơnevơ được ký kết đã hai năm mà vẫn chưa có Hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, trong khi đó Mỹ Diệm tìm mọi cách phá hoại Hiệp định, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng. Nhiều chiến sĩ của ta bị giết hại, bắt bớ tù đày, Nhà lao trại giam mọc lên khắp nơi, tạo nên không khí ngột ngạt chốn lao tù.

Trước những âm mưu và thủ đoạn của Mỹ Ngụy đối với đồng bào, đối với cách mạng và với các chiến sĩ Cộng sản, người yêu nước, lòng căm thù giặc và nguyện vọng vượt ngục trở về với cách mạng đã tôi luyện thành ý chí, thành chủ trương và hành động của người tù.

2. Nhà lao Tân Hiệp - Trung tâm huấn chính của Mỹ Ngụy / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] , 2015. - Tr. 26 - 36.

Nhà lao Tân Hiệp hay còn gọi là Trung tâm Huấn chính Biên Hòa, tọa lạc tại phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa. Nơi đây trước kia vốn là một trại giam lớn trong hệ thống các Nhà lao do Thực dân, Đế quốc lập nên ở miền Nam nhằm thực hiện âm mưu tiêu diệt tinh thần, ý chí, bất khuất của những người cộng sản, những người yêu nước và tiêu diệt phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân ta.

Theo sử sách ghi chép lại, Nhà lao Tân Hiệp xưa là một bãi tha ma chôn cất những người tù bạc số và tử bệnh của Nhà thương điên Biên Hòa, bao bọc xung quanh

khu đất là hệ thống vườn cao su của các nhà tư sản giàu có thời bấy giờ như: Võ Hà Thanh, Võ Hà Chi... ở góc phía Tây của khu đất có rạch Đồng Tràm chảy qua, góc phía Bắc có quốc lộ I chạy qua, góc phía Nam có đường xe lửa Bắc - Nam, xa hơn nữa là khu rừng chồi xen kẽ vài chục hộ dân sinh sống rải rác bằng nghề đốn củi và hầm than.

Khi chiến tranh thế giới thứ 2 nổ ra (1939 - 1945), ở khu vực Châu Á, Phát xít Nhật nhảy vào Đông Dương. Ngày 09/3/1944, chúng thực hiện cuộc đảo chính lật đổ sự thống trị của Thực dân Pháp. Ngày 10/9/1944, bộ máy thống trị của Pháp ở Việt Nam trong đó có Biên Hòa đã hoàn toàn rơi vào tay Phát xít Nhật. Chúng nhanh chóng củng cố chính quyền cai trị, lập hệ thống phòng ngự khắp nơi như: sửa chữa sân bay Biên Hòa, các kho tàng quân sự; lập đồn bốt, hầm hào để bảo vệ tuyến đường giao thông huyết mạch từ Vũng Tàu về Sài Gòn, từ Sài Gòn ra Bắc. Đặc biệt, để bảo vệ cây cầu bắc qua rạch Đồng Tràm và đoạn đường giao thông huyết mạch quốc lộ I đi ngang qua Thị xã Biên Hòa, Nhật đã cho xây dựng một đồn bốt bảo vệ ngay trên bãi đất tha ma và lấy tên là đồn Tân Hiệp (lấy tên ấp Tân Hiệp đặt tên cho đồn canh này). Đến năm 1945, Phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng Minh trên toàn cõi Đông Dương, Thực dân Pháp lại nhảy vào xâm lược nước ta lần thứ 2. Sau khi chiếm tỉnh Biên Hòa, chúng cho củng cố và mở rộng đồn Tân Hiệp nhằm đáp ứng yêu cầu phòng vệ và âm mưu giam giữ các tù nhân chính trị, những người chống đối chế độ, thậm chí cả những người đạo tặc, biến đồn Tân Hiệp thành trại giam tù binh chiến tranh của tỉnh Biên Hòa và trại tù này tồn tại cho đến khi kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp.

Năm 1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, Thực dân Pháp rút khỏi nước ta, nhưng Đế quốc Mỹ ngay lập tức nhảy vào xâm lược nước ta, âm mưu biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ. Cùng với việc dựng lên chính quyền bù nhìn Ngô Đình Diệm, nhằm xây dựng bộ máy thống trị chặt chẽ từ Trung ương đến địa phương, là việc khủng bố, bắt bớ, giam cầm và xây dựng hệ thống Nhà lao, trại giam khắp miền Nam Việt Nam. Tại Biên Hòa năm 1955, Mỹ Diệm cho cải tạo, mở rộng Nhà lao Tân Hiệp thành một trong 6 Nhà lao lớn nhất ở miền Nam (Côn Đảo, Phú Quốc, Chí Hòa, Thủ Đức, Phú Lợi và Tân Hiệp), với tổng diện tích 3600m^2 (200m × 180m), để giam

giữ những người Cộng sản, những người yêu nước và các phe phái chống đối chế độ Mỹ Ngụy.

Để che đậy tội ác của chúng đối với dư luận trong và ngoài nước, Mỹ Ngụy đặt cho Nhà lao Tân Hiệp một cái tên mới là: "Trung tâm Huấn chính Biên Hòa" với mục đích "cải tạo tư tưởng những người lầm đường lạc hướng, chống đối lại chính thể Quốc gia" đồng thời tuyên truyền chủ thuyết "đả thực, bài phong, diệt cộng" rất mị dân.

Sở dĩ, Mỹ Ngụy cải tạo Nhà lao Tân Hiệp thành một Nhà lao lớn, bởi đây là một địa bàn có ý nghĩa quan trọng về mặt quân sự, nằm án ngữ phía Đông - Bắc Thị xã Biên Hòa.

* Phía bắc giáp quốc lộ 1K và Dưỡng trí viện Biên Hòa, cách sân bay chiến lược Biên Hòa và Ty Công an Biên Hòa khoảng 1km.

* Phía nam giáp đường xe lửa Bắc - Nam, cách sông Đồng Nai khoảng 2km.

* Phía đông cách xa lộ Biên Hòa và Tổng kho Long Bình khoảng 6km.

Bao quanh bảo vệ vành đai Nhà lao còn có lực lượng dân vệ phản động ở các ấp, nhằm góp phần ngăn chặn tù nhân chốn trại. Đây cũng được xem là một địa điểm trung chuyển tù nhân thuận lợi và an toàn so với những nơi khác.

Chính vì tầm quan trọng và lợi thế của Nhà lao Tân Hiệp, mà ngày 29/02/1956, Sở nghiên cứu Pháp chế Sài Gòn đã có phúc trình gửi Tòa đại biểu Ngụy quyền ở Nam Phần với nội dung:

"Trung tâm này trở thành một trại giam có tính cách rất quan trọng mà từ trước tới nay ít ai ngờ tới. Người ta dự định chỗ để giam giữ tới 500 phạm nhân, can phạm mà thôi, không dè đến ngày nay (24/02/1956) số phạm nhân thu nhận ra trên 800 mà trong đó có hơn 600 Việt cộng, phần nhiều là thứ dữ, song chưa hết, Trung tâm còn phải thâu nhận thêm nữa. Thế mà công tác phòng thủ hiện giờ rất thô sơ: Rào bằng dây kẽm gai thứ nội hóa thưa thớt, trục bằng cây tươi đã hư mục, rất ít tháp gác, không có điện thoại. Trước tình trạng đó nếu đối phương công kích Trung tâm với cách nội công ngoại kích thì chắc chắn ta bị thiệt hại. Ty Công chánh Biên Hòa đã xét và phỏng định các tổn phí về những công tác phòng thủ bền bỉ trên 300.000 đồng. Song đó là việc sau,

ngay bây giờ phải cấp tốc áp dụng những biện pháp phòng thủ cần thiết trong thời gian bầu cử Quốc hội này. Đồng ý với thiếu tá Quyền chánh võ phòng, tôi nhờ Tỉnh trưởng Biên Hòa cho làm liền những công việc sau đây:

Làm thêm một lớp rào bằng dây chì gai phía ngoài (kiểu mái nhà) từ chân rào ra 3 thước (Ty Công chánh đảm nhiệm).

Đặt đều lựu đạn gài bẫy giữ hai lớp hàng rào (Trung úy Trung tâm Huấn chính lo).

Quấn dây chì gai chung quanh những trụ đèn bằng cây dựng gần hàng rào (Giám đốc Trung tâm đồng đảm nhiệm với Ty Công chánh).

Đặt một đường dây điện thoại từ Trung tâm tới Bộ tham mưu Sư đoàn dã chiến ở cách đó hơn 1.000 thước (Ty Công chánh mua dây, Giám đốc Trung tâm lo đặt đường dây điện thoại với sự thỏa thuận của giới chỉ huy sư đoàn dã chiến).

Ngoài ra Tỉnh trưởng Biên Hòa sẽ cho Trung tâm mượn thêm vũ khí cần thiết.

Thiếu tá Quyền sẽ can thiệp với Nha giám đốc Bảo an Nam Việt để xin cấp thêm binh sĩ cảnh sát...

Đuổi những nhà lá ngay trước cửa Trung tâm, những nhà đó làm trở ngại sự canh gác. Tỉnh trưởng Biên Hòa lo giải quyết những vấn đề này...”

Nhà lao Tân Hiệp hoàn thành việc sửa chữa, nâng cấp và mở rộng vào giữa năm 1956. Bao gồm các hạng mục: cổng, phòng làm việc của Ban Giám đốc trại giam, đồn canh và kho súng đạn, các trại giam tù nhân, hệ thống hàng rào kẽm gai và tháp canh... Theo thiết kế chi tiết, từ cổng chính đi vào chính giữa sân là cột cờ, sau cột cờ là đến dãy nhà làm việc của Ban Giám đốc trại giam, bộ phận y tế, nhân viên, phía sau là nhà ở của nhân viên Chánh Giám thị Nhà lao, tiếp đến là sân bóng chuyền. Bên phải từ cổng vào là kho súng đạn và đồn canh, kế tiếp là các trại giam được xếp thứ tự A, B, C và cuối cùng là nhà ăn và nhà bếp. Bên trái, từ cổng vào là phòng ngủ của lính gác và nhà đèn, kế tiếp là các trại giam được xếp thứ tự E, D, G, trại tù nhân nữ và sau cùng là khu nhà tắm, vệ sinh, giếng nước. Bao bọc xung quanh là hai lớp kẽm gai chằng trên các trụ gỗ và một hệ thống 9 tháp canh lớn nhỏ. Đặc biệt, các tháp canh 1, 3, 5, 7 được

trang bị súng trung liên F5 (24 × 29), tiểu liên Mat 49 và súng trường Mat 36. Cửa cổng trại giam làm bằng thép dày, rộng 4m, cao 2,4m.

Toàn bộ Nhà lao có 07 trại giam, trong đó: Trại A giam tù nhân các giáo phái và lực lượng đối lập chống Diệm và những phần tử chấp nhận học tập, cải huấn, tham gia các lớp tố Cộng do Nhà lao tổ chức. Trại B là nơi giam giữ các tù nhân từ các nơi như Nhà lao Gia Định, Catina... chuyển đến chờ phân loại hồ sơ rồi đưa đi các trại khác, chủ yếu là đưa ra Côn Đảo. Trại D, E, G, giam giữ các chiến sỹ cách mạng, những đảng viên cộng sản trung kiên và đồng bào yêu nước. Trại ngoại khóa giam giữ tù nhân nữ. Trại C là nơi ở của gia đình binh lính Bảo an bảo vệ Nhà lao. Mỗi trại có diện tích 198m (33m x 6m), mái lợp tole fibro-ciment, xung quanh đóng vách ván, nền xi măng, mỗi bên có 4 cửa sổ và 2 cửa ra vào ở đầu và cuối trại. Ngoài ra Nhà lao còn được trang bị hệ thống điện đàm, vũ khí hạng nặng...

Sau cuộc nổi dậy vượt ngục của gần 500 tù nhân chính trị ngày 02/12/1956. tại Nhà lao Tân Hiệp, địch tăng cường củng cố các trại giam. Các hàng rào xung quanh được bịt kín thêm bằng nhiều lớp kẽm gai và cài mìn dày đặc. Cổng xây dựng lại bằng bê tông cốt thép thành lỗ cốt, hệ thống đèn chiếu sáng cực mạnh được lắp đặt bốn phía trại giam, điều động thêm lính Bảo an, tăng cường tuần tra, bảo vệ, kiểm soát tù nhân...

Những năm 1959, 1960, đây là thời điểm Ngụy quyền Sài Gòn tổ chức đàn áp khủng bố gắt gao các chiến sĩ cách mạng. Đặc biệt, chúng còn ban hành đạo Luật 10/59 sát hại, bắt bớ vô số đồng bào và chiến sĩ ta. Hệ quả của nó là các Nhà lao ở miền Nam quá tải tù nhân. Ở Nhà lao Tân Hiệp, mỗi trại giam có diện tích 198m^2 đã phải giam từ 250 người đến 300 người. Do đó, Mỹ Ngụy đã bắt anh em tù nhân xây dựng thêm dãy nhà "trại giam tập thể" ở phía đông Nhà lao, bên cạnh trại giam tù nhân nữ. Khu trại giam tập thể có diện tích 9.840m^2 (120m × 82m) theo lối kiến trúc hình hộp khép kín, mái đổ bê tông cốt thép. Mỗi phòng có diện tích 113,46m^2 (18,60m x 6,10m) chia thành từng phòng nhỏ riêng biệt. Trại giam tập thể được bao bọc bởi hai lớp kẽm gai và có hai tháp canh nằm ở phía bắc và phía nam. Chúng giam giữ tại đây nhiều loại tù nhân khác nhau nhưng đến năm 1973, Mỹ Ngụy chỉ giam những người tù chính trị trung kiên và coi đây là khu xà lim biệt giam. Các trại khác chúng chỉ giam thường phạm

hay những tù nhân có thể mua chuộc, chiêu hồi, phục vụ việc quản lý, khai thác thông tin cho chúng.

3. Thúy Nga. Di tích - danh thắng Đồng Nai - Nhà lao Tân Hiệp / Thúy Nga // https://baodongnai.com.vn . - 2006. - Ngày 24 tháng 11.

Nhà lao Tân Hiệp còn có tên là "Trung tâm cải huấn Tân Hiệp" tọa lạc ở khu phố 6, phường Tân Tiến, TP. Biên Hòa. Di tích Nhà lao Tân Hiệp đã được Bộ VHTT xếp hạng là di tích cấp quốc gia theo Quyết định số 2754/QĐ/BT ngày 15-1-1994.

Nhà lao Tân Hiệp là một trong sáu nhà tù lớn nhất miền Nam Việt Nam và là nhà tù lớn nhất vùng Đông Nam bộ, được xây dựng ở vị trí quân sự quan trọng, án ngữ phía đông bắc thị xã Biên Hòa. Phía trước là quốc lộ 1; phía sau là đường xe lửa Bắc - Nam. Đây là vị trí biệt lập, thuận tiện trong giao thông, dễ dàng cho việc bảo vệ, canh gác, nhận tù từ nơi khác đến và chuyển tù đi Côn Đảo, Phú Quốc...

Nhà lao Tân Hiệp có diện tích 46.520m^2 với 8 trại giam, trong đó có 5 trại giam những người tù cộng sản, người yêu nước. Xung quanh nhà tù được bao bọc bởi 4 lớp kẽm gai bùng nhùng với 9 lô cốt, 3 tháp canh cùng đội lính bảo vệ và hệ thống báo động tối tân.

Mang tên "Trung tâm cải huấn" nhưng thực chất bên trong là kho súng, phòng xét hỏi, tra tấn với những dụng cụ hiện đại bậc nhất. Mỗi trại giam chỉ có diện tích gần 200m2 nhưng giam giữ từ 300 - 400 người, có lúc lên đến cả ngàn người. Đặc biệt ở đây có các phòng "cải hối", "chuồng cọp" rất nhỏ hẹp và điều kiện sinh hoạt cực kỳ khắc nghiệt, tù nhân sống chẳng khác gì trong lò thiêu xác. Chế độ ăn uống cực kỳ mất vệ sinh, bọn cai ngục mua gạo mục, cá thối dùng để bón ruộng, chiên bằng dầu luynh cho tù nhân ăn dẫn đến nhiều người bị ngộ độc.

Với quyết tâm thoát khỏi nhà tù đế quốc, trở về với Đảng, với nhân dân để tiếp tục chiến đấu, giải phóng dân tộc, ngày 2-12-1956, được sự nhất trí của Liên Tỉnh ủy miền Đông, những chiến sĩ cộng sản bị "câu lưu" trong nhà lao Tân Hiệp dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Nguyễn Trọng Tâm (Bảy Tâm) - phụ trách Đảng ủy nhà tù và một số đồng chí khác đã bất thần làm một cuộc phá xiềng tập thể giải thoát gần 500

đồng chí, đồng bào yêu nước. Sự kiện này đã làm xôn xao cả Lầu Năm Góc. Mỹ - Diệm vội vã huy động cả quân chủ lực lẫn bảo an, dân vệ đang trấn thủ 3 tỉnh Biên Hòa, Bà Rịa, Thủ Dầu Một và hai biệt đoàn biệt động quân đến bủa lưới bao vây, truy bắt đoàn tù nhưng đều thất bại. Các đồng chí, đồng bào của ta thoát khỏi nhà lao Tân Hiệp đã được sự giúp đỡ, che chở của các cơ sở địa phương, trở về căn cứ an toàn. Trong số tù nhân vượt ngục có các đồng chí: Bảy Tâm, Hai Thông, Lý Văn Sâm... đã trở thành những hạt nhân nòng cốt cho phong trào Đồng Khởi sau này.

Năm 2001, để tái hiện phần nào tội ác của Mỹ - Diệm đối với các đồng chí, đồng bào ta bị giam cầm tại nhà lao Tân Hiệp và diễn tả lại toàn bộ cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp ngày 2-12-1956, Bảo tàng Đồng Nai đã tiến hành sưu tầm hình ảnh, tài liệu, hiện vật trưng bày tại di tích và làm một sa bàn để phục vụ nhu cầu nghiên cứu, tham quan của mọi tầng lớp nhân dân. Hàng ngày, di tích luôn mở cửa đón khách tham quan.

Năm 2005, các cơ quan chức năng đã tiến hành lập dự án trùng tu, tôn tạo, nâng cấp di tích nhà lao Tân Hiệp trên cơ sở giữ nguyên các yếu tố gốc, để di tích nhà lao Tân Hiệp sẽ trở thành địa chỉ đỏ - nơi tham quan, học tập, giáo dục truyền thống cho mọi tầng lớp nhân dân.

4. Nhà lao Tân Hiệp dưới sự quản lý của Mỹ Ngụy / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] , 2015. - Tr. 37 – 39.

Hệ thống tổ chức quản lý Nhà lao Tân Hiệp với Ban Giám đốc do Nha Cảnh sát và Công an Nam phần bổ nhiệm, gồm: Giám đốc Huỳnh Văn Tích, Phó Giám đốc Huỳnh Công Tường, Chánh giám thị Nguyễn Văn Huề, Giám thị trại giam Đặng Trọng Lịch, văn phòng có 02 nhân viên công an và 01 tài xế cho Giám đốc. Lực lượng bảo vệ Nhà lao (thời điểm 1955 - 1956) có hai trung đội thuộc các tỉnh đoàn Bảo an Biên Hòa và Gia Định điều tới bảo vệ. Đến giữa năm 1956, Ngụy tăng cường thêm 30 lính Bảo an, tổng cộng số lính ở Nhà lao Tân Hiệp là 80 tên do một tên thượng sĩ chỉ huy và tất cả đều được trang bị vũ khí hạng nặng để canh gác. Mặt khác để chống các hoạt động binh địch vận của ta, chúng cũng luân phiên thay đổi các đơn vị và bố trí xen kẽ các đơn vị thuộc các địa phương khác nhau để theo dõi khống chế lẫn nhau.

Nhà lao Tân Hiệp ngoài sự điều hành quản lý của Nha Công an và Cảnh sát và Nha Bảo an Nam Phần, còn có nhiều đơn vị phối hợp trong việc bố phòng, khủng bố đàn áp tù nhân. Đó là Ty đặc cảnh Miền Đông, văn phòng Tỉnh trưởng Biên Hòa, Ty Công an Biên Hòa, Bộ chỉ huy Sư đoàn dã chiến số 4, Bộ tư lệnh Quân đoàn III... Bên cạnh đó, địch còn tổ chức một bộ phận mật vụ, bí mật cài cắm bên trong các trại giam làm nhiệm vụ thu thập thông tin, dò xét cán bộ cách mạng... nhằm phá vỡ các tổ chức của ta trong tù, theo dõi khủng bố cán bộ, đảng viên, ngăn chặn và đàn áp phong trào đấu tranh đồng thời gây chia rẽ nội bộ trong tù nhân.

Sau cuộc nổi dậy vượt ngục của những người tù cộng sản (02/12/1956), bộ máy lãnh đạo Nhà lao có nhiều thay đổi. Tên đại úy Trần Cửu Thiên từ vùng Xuân Lộc được điều về thay thế quản lý. Đồng thời Nha Cảnh sát Sài Gòn còn cử nhiều tên phản động tàn ác đến tra tấn, khủng bố tù nhân. Trong số đó có tên Mã Thành Tâm khét tiếng tàn bạo, hắn đã sát hại nhiều chiến sĩ cách mạng, người yêu nước trong thời gian quản lý Nhà lao Tân Hiệp.

Đối với lực lượng Bảo an luôn duy trì 03 trung đội đặt dưới quyền chỉ huy của viên Trưởng đồn Bảo an. Hoạt động bảo vệ theo quy luật mỗi ca gác 24 tiếng, mỗi ca có 03 lính Bảo an bố trí ở cổng ra vào, trên 09 tháp canh có 27 tên, mỗi tháp 03 tên canh gác. Từ năm 1964 trở đi, ngoài số lính Bảo an, địch còn tăng cường thêm lực lượng cảnh sát dã chiến và trong từng lúc còn có cả các binh đội lính chủ lực Ngụy phối hợp bảo vệ Nhà lao. Vũ khí và trang thiết bị bố phòng được bổ sung ngày càng tối tân và hiện đại. Đặc biệt là hệ thống bãi mìn và đèn chiếu sáng quanh Nhà lao được bố trí dày đặc để ngăn chặn các cuộc tấn công của lực lượng cách mạng của ta từ bên ngoài vào.

Sinh hoạt thường ngày ở Nhà lao Tân Hiệp được bố trí như sau: 05 giờ sáng, tra viên Giám đốc trại giam giao viên Giám thị thường trực của ngày hôm đó cùng với lính Bảo an đưa 20 tù nhân đã được học qua lớp tố Cộng đến nhà bếp để nấu cháo sáng cho tù nhân trong trại. 06 giờ sáng Giám thị trực đánh kẻng báo thức, đón tù nhân ra khỏi trại giam, tiến hành điểm danh và cho tù nhân đi vệ sinh, ăn sáng. Lúc 06 giờ 15 phút, chúng tập trung tù nhân trước nhà ăn để chuẩn bị chào cờ, sau đó nghe viên Giám đốc

chỉ định công việc trong ngày. Khoảng 10 giờ khi nghe kẻng báo, tù nhân trở về nhà ăn để ăn trưa. Từ 12 giờ đến 14 giờ nghỉ trưa. Khi kẻng báo thức, tù nhân tập hợp và triển khai đi làm các công việc. Đến 16 giờ chiều kẻng báo nghỉ và tập hợp tại nhà ăn dùng bữa tối. Vào lúc 17 giờ 30 phút, kẻng tập trung tại sân trại mình chờ lệnh làm lễ hạ cờ, xong tù nhân có thể được tham gia các môn thể thao. Đến 18 giờ một hồi kẻng ba tiếng vang lên, tất cả tù nhân xếp hàng điểm danh để vào trại. Từ 20 giờ đến sáng ngày hôm sau, chúng bố trí ba tốp lính Bảo an trang bị đầy đủ vũ khí luân phiên đi tuần tra xung quanh hàng rào và từng trại giam. Tiếng kẻng rít lên ai oán đó đã đi vào thơ của nhà văn Lý Văn Sâm - tù nhân bị giam giữ ở Nhà lao Tân Hiệp. Bài thơ có nội dung như sau:

"... Dùi sắt và kẻng sắt

Cùng một gốc sinh ra

Ni tấc tuy có khác

Anh em chung một nhà

Khi đánh vào kẻng sắt

Có nghe kẻng kêu đau

Nằm trong tay kẻ ác

Dùi lại vui được sao ?

*

Bọn Mỹ Diệm độc địa

Nắm chặt lấy thân dùi

Biến dùi thành bội nghĩa

Hành hạ người cùng nòi.

*

Anh lính gác trại ơi

Có vui chi thân dùi

Kẻng, dùi chung gốc sắt

Anh nhớ chăng anh ơi"

Có thể nói, trong những năm gây chiến tranh xâm lược tại Việt Nam, chế độ Mỹ Ngụy đã gây ra nhiều tội ác đối với đồng bào ta, cùng với các Nhà lao khác trên đất miền Nam, Nhà lao Tân Hiệp thực sự là một địa ngục trần gian, một công cụ khủng bố tàn bạo nhằm chống phá cách mạng.

5. Mỹ Ngụy kiện toàn bộ máy quản lý Nhà lao Tân Hiệp / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] , 2015. - Tr. 88 - 90.

Sau cuộc nổi dậy phá Nhà lao Tân Hiệp ngày 02/12/1956, Mỹ Ngụy củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý. Đầu tiên chúng thuyên chuyển tên Giám đốc Huỳnh Văn Tính đi nơi khác và đưa tên đại úy Trần Cửu Thiên - một tên ác ôn khét tiếng đã giết hại hàng chục cán bộ đảng viên ta trong những năm 1955 - 1956 ở vùng Xuân Lộc - Biên Hòa làm Giám đốc Nhà lao.

Nha công an và Nha cảnh sát Sài Gòn cũng thường xuyên cử đến Nhà lao Tân Hiệp những tên ác ôn để tra tấn, khủng bố tù nhân. Trong số này có tên Mã Thành Tâm, bằng những thành tích đánh đập giết hại tù nhân, tàn sát những chiến sĩ cách mạng, từ một tên lính mã tà trong thời kỳ Pháp xâm lược ngoi lên làm cai ngục và sau này làm Giám đốc Nhà lao Tân Hiệp nhiều năm liền.

Ngoài ra địch còn đưa nhiều tên "trí thức bồi bút", bọn đầu hàng phản bội kháng chiến như Bùi Loát, Bút Trà... về đây để tuyên truyền bôi nhọ cách mạng, xuyên tạc kháng chiến nhằm lung lạc tinh thần, ý chí chiến đấu của anh em tù chính trị. Đây là một thủ đoạn vô cùng thâm độc được địch thực hiện hàng ngày ở Nhà lao nhằm cải huấn tù nhân.

Lực lượng Bảo an được tăng về số lượng, trang bị nhiều loại vũ khí hạng nặng. Từ năm 1964 trở đi, địch còn bổ sung thêm lực lượng cảnh sát dã chiến và trong từng lúc còn có cả các binh đội lính chủ lực Ngụy phối hợp phòng vệ. Hệ thống an ninh

vòng ngoài được củng cố với việc đặt nhiều bãi mìn và đèn chiếu sáng. Hệ thống các trại giam được củng cố lại, chế độ canh gác tăng lên.

Lịch trình hoạt động của Nhà lao Tân Hiệp vẫn như trước. Tuy nhiên, về sinh hoạt trong Nhà lao lúc đầu giao cho tù nhân tự quản (Toàn Trung tâm tù nhân cử ra một tổng đại diện, mỗi trại cử ra 01 trại trưởng và 01 trật tự viên, Cứ 12 tù nhân thành lập ra một tiểu đội, bầu ra 01 tiểu đội trưởng), nhưng đến năm 1957 địch không cho thực hiện quy chế này mà chúng chọn người chỉ định vào các chức vụ nói trên. Số này hầu hết là những tù nhân sa sút ý chí cách mạng, giao động đầu hàng và tù thường phạm. Địch khôn kéo mua chuộc, dụ dỗ và biến thành công cụ cai quản, đàn áp phong trào đấu tranh của anh em tù chính trị.

Chúng tiếp tục sử dụng Nhà lao Tân Hiệp làm nơi trung chuyển tù nhân. Trong những năm 1957 - 1963, Nhà lao đã giam giữ hàng ngàn lượt người là các chiến sĩ cách mạng, đồng bào yêu nước ở khắp các tỉnh Nam Bộ: Gia Định, Châu Đốc, Cần Thơ, Bến Tre, Sóc Trăng, Tây Ninh, Biên Hòa... Số tù nhân này đều do các Ty Công an các tỉnh chuyển đến. Dẫn đến số lượng tù nhân ở Nhà lao Tân Hiệp có thời điểm tăng từ 9.000 - 10.000 người, hết sức ngột ngạt.

Để tăng cường công tác kiểm tra, chỉ đạo việc cải huấn tù nhân chính trị, Mỹ Ngụy cũng cử nhiều tên chỉ huy cấp cao đến Nhà lao như: Thiếu tướng Mai Hữu Xuân Chỉ huy Cảnh sát và Công an Nam Phần, tên Tống Đình Bắc - Trưởng ty đặc cảnh miền Đông, các tên cố vấn Mỹ, bọn tình báo CIA...

Bộ máy kìm kẹp của Mỹ Ngụy ở đây là sự biểu hiện tập trung nhất của các âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, biểu hiện và phơi bày những tội ác điển hình của bọn Đế quốc xâm lược trong giai đoạn (1954 - 1975).

6. Hệ thống tổ chức - bộ máy kềm kẹp ở nhà tù Tân Hiệp / Tội ác Mỹ Ngụy tại nhà lao Tân Hiệp - Biên Hòa // Biên soạn: Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Thiện Thuật, Nguyễn Xuân Đào. - Đồng Nai: Nxb. Đồng Nai , 1995. – Tr. 15 – 24.

Nhà tù Tân Hiệp - Biên Hòa là nhà tù lớn của Mỹ - Ngụy ở miền Nam Việt Nam do Nha cảnh sát và Công an Nam phần trực tiếp quản lý về mặt tổ chức, điều hành đối với bộ máy kềm kẹp và tù nhân ở đây.

Hệ thống tổ chức ban đầu của trại giam gồm có: 1 giám đốc, 1 phó giám đốc, 1 chánh giám thị và các giám thị viên, các công an viên, nhân viên văn phòng, tài xế và nhân viên quản lý.

Nhiệm vụ bảo vệ trại giam do Nha bảo an đoàn Nam Việt đảm trách. Lực lượng bảo vệ trại ban đầu (1955-1956) có khoảng 2 trung đội thuộc các tỉnh đoàn bảo an Biên Hòa và Gia Định do 1 tên trung sĩ chỉ huy chung. Đến giữa năm 1956 trại giam Tân Hiệp được tăng cường thêm 30 lính bảo an, cộng tất cả là 80 tên do một viên thượng sĩ chỉ huy. Số binh lính bảo vệ trại giam được trang bị vũ khí mạnh. Chúng chọn những phần tử phản động, ác ôn trong các đơn vị bảo an đưa về đây canh giữ tù nhân.

Mặt khác để chống các hoạt động binh địch vận của ta, chúng cũng luân phiên thay đổi các đơn vị và bố trí xen kẽ các đơn vị thuộc các địa phương khác nhau để theo dõi khống chế lẫn nhau.

Với sự phát triển của trại giam số lượng tù nhân ngày một tăng lên, vì thế lực lượng bảo vệ cũng được tăng cường qua các năm.

Từ năm 1961 trở đi lực lượng bảo vệ ở đây thường xuyên có một đại đội lính bảo an, một trung đội cảnh sát dã chiến và hàng chục tên công an mật vụ thuộc các cơ quan Công an Cảnh sát Trung ương và địa phương.

Ngoài Nha Công an Cảnh sát và Nha bảo an Nam phần trực tiếp điều hành quản lý trại giam, các cơ quan hữu quan như: Ty đặc cảnh Miền Đông, văn phòng tỉnh trưởng Biên Hòa, Ty công an Biên Hòa, Bộ Chỉ huy Sư đoàn Dã chiến số 4, Bộ Tư lệnh Quân đoàn III... cũng phối hợp chặt chẽ trong việc bố phòng cũng như khủng bố đàn áp tù nhân.

Ngoài ra địch còn tổ chức một bộ phận mật vụ, bí mật cài cắm bên trong các trại giam. Các mật vụ viên với lốt là tù nhân làm nhiệm vụ thu thập tin tức, dò xét cán bộ cách mạng. Tất cả số này đều do Nha cảnh sát và Công an Nam phần quản lý.

Trong một báo cáo của tên trưởng ty công an Biên Hòa gửi Tổng giám đốc cảnh sát và Công an Nam phần ngày 10-12-1958 đã đề cập đến vấn đề này "... Tôi đã cho 6 mật báo viên lập hồ sơ đi an trí đưa vào trung tâm và sắp đặt như sau:

1- Dương Văn Hai nằm trong trại B

2- Ngô Văn Tất nằm trong trại B

3- Nguyễn Văn Cát tự Đệ nằm trong trại D

4- Nguyễn Văn Bông nằm trong trại D

5- Nguyễn Văn Quang nằm trong trại E

6- Bùi Văn Trại nằm trong trại G.

Hai người ở 1 trại nhưng không biết lẫn nhau.

Những trại A, C, An dưỡng đường và ban hỏa thực đều có nhiều người đã tổ chức sẵn của trung úy giám đốc trung tâm.

Tôi vẫn liên lạc thường xuyên và báo cáo hàng tuần tình trạng tại trung tâm huấn chính Biên Hòa để thiếu tướng rõ...".

Trong một báo cáo khác của Giám đốc Trung tâm Huấn chính Biên Hòa gửi Tổng giám đốc Cảnh sát và Công an Nam phần (Sài Gòn) với đề mục: "Tăng cường tình báo viên chìm tại trung tâm huấn chỉnh Biên Hòa" cũng với nội dung như sau:

"Trân trọng kính phúc trình Thiếu tướng.

Tuân hành lệnh của Thiếu tướng, ngày 15-12-1958 ông trưởng ty Công an Biên Hòa có gửi về cho chúng tôi 4 tình báo viên chìm dưới lốt chính trị phạm đầy đủ hồ sơ cá nhân. Chúng tôi liền khi đó xếp xuống cho nằm trong các trại y như chính trị phạm và đặt hệ thống liên lạc bí mật và thường xuyên hằng ngày như sau:

Trại D anh Nguyễn Văn Bông và anh Nguyễn Văn Cát.

Trại E anh Quang và anh Tất.

Và qua ngày 16 và 18-12-1958 ông tỉnh trưởng gửi thêm 2 anh nữa và chúng tôi cho vào nằm tại trại B.

Số tình báo viên chìm này hoạt động không một nhân viên nào biết ngoài ông trưởng ty công an và tôi. Sự liên lạc với tình báo viên được sắp đặt rất chu đáo và tuyệt đối bí mật. Ngày 20-12-1958 ông trưởng ty Công an vô Trung tâm trại để huấn luyện nhân viên công an và xem xét hệ thống tình báo.

Trân trọng kính phúc trình lên Thiếu tướng tường...".

Việc cài cắm các mật báo viên đội lốt tù nhân trong các trại là một trong những âm mưu thâm độc, nham hiểm của Mỹ Ngụy nhằm phá vỡ các tổ chức của ta trong tù, theo dõi khủng bố cán bộ, đảng viên, ngăn chặn và đàn áp phong trào đấu tranh đồng thời gây chia rẽ mâu thuẫn trong nội bộ tù nhân.

Thực tế ở nhà tù Tân Hiệp bọn này đã gây cho ta một số tổn thất. Một số cán bộ, đảng viên kiên trung bị giặc phát hiện tra tấn hết sức dã man, sau đó đưa đi thủ tiêu hoặc đày ra Côn Đảo.

Bộ máy lãnh đạo của nhà tù Tân Hiệp lúc mới thành lập giám đốc trung tâm huấn chính Biên Hòa là Cao Văn Ba.

Đến cuối năm 1955 tên thiếu uý Huỳnh Văn Tỉnh thay làm giám đốc. Phó giám đốc là Huỳnh Công Tường. Chánh giám thị là Nguyễn Văn Huề và giám thị trại giam là Đặng Trọng Lịch.

Sau vụ nổi dậy vượt ngục của tù nhân ngày 02-12-1956 tên đại úy Trần Cửu Thiên, một tên ác ôn khét tiếng, một tên đã giết hại hàng chục cán bộ đảng viên ta trong những 1955-1956 ở vùng Xuân Lộc - Biên Hòa được điều về thay Huỳnh Văn Tính làm giám đốc nhà tù.

Ngoài bộ phận ban giám đốc, Nha công an và cảnh sát Sài Gòn thường xuyên cử đến đây nhiều tên ác ôn đồ tể khét tiếng để tra tấn, khủng bố tù nhân. Trong số này có tên Mã Thành Tâm. Bằng những "thành tích" đánh đập giết hại tù nhân, tàn sát những chiến sĩ cách mạng, hắn từ một tên lính mã tà trong kháng chiến chống Pháp ngoi lên làm cai ngục và sau này làm giám đốc nhà tù Tân Hiệp nhiều năm liền. Trong cuộc đời làm tay sai cho giặc, bàn tay hắn không một ngày nào là không nhuộm đầy

máu của đồng bào, cán bộ và chiến sĩ cách mạng. Thực sự hắn là một con người đã mất hết nhân tính và trở thành một con thú dữ đối với đồng bào ta.

Mặt khác nhà tù Tân Hiệp cũng thường xuyên đón tiếp các tên đầu sỏ ác ôn như tên Thiếu tướng Mai Hữu Xuân - Chỉ huy Cảnh sát và Công an Nam phần, tên Tống Đình Bắc trưởng Ty đặc cảnh miền Đông, các tên cố vấn Mỹ, bọn tình báo CIA và hàng chục tên chỉ huy cảnh sát ngụy quyền Sài Gòn (Nguyễn Ngọc Loan, Trần Đình Y...) đến đây để kiểm tra, chỉ đạo việc "cải huấn" tù nhân

Những năm về sau của cuộc chiến tranh, nhất là từ năm 1968 trở đi, bộ máy kềm kẹp của nhà tù Tân Hiệp được tăng cường thêm nhiều tên ác ôn thâm hiểm và phương tiện, thủ đoạn tra tấn, khảo cung ngày càng hiện đại, dã man hơn.

Là một nhà tù được mệnh danh là trung tâm cải huấn, nơi giam giữ tù nhân chính trị hầu hết là chưa thành án, địch đưa nhiều tên "trí thức bồi bút", bọn đầu hàng phản bội kháng chiến như: Bùi Loát (Huỳnh Văn Loát), Bút Trà... về đây để tuyên truyền bôi nhọ cách mạng, xuyên tạc kháng chiến nhằm lung lạc tinh thần, ý chí chiến đấu của cán bộ, đảng viên. Đây là một thủ đoạn vô cùng thâm độc được Mỹ-Ngụy tích cực thực hiện ở nhà tù Tân Hiệp.

Đối với lực lượng bảo an thì nhiệm vụ chính của lực lượng này là bảo vệ vòng ngoài, đồng thời hỗ trợ bọn ác ôn khủng bố đàn áp tù nhân.

Trong thời gian từ năm 1955 đến 1963 lực lượng này quản lý và sử dụng một kho súng gồm 89 khẩu, trong đó có 6 súng trung liên, 2 súng tiểu liên, 5 súng phóng lựu đạn và 50 quả lựu đạn.

Quy luật hoạt động của đại đội lính bảo an này diễn ra như sau:

Mỗi ca gác gồm 30 lính bảo an liên tục 24 giờ đồng hồ (bắt đầu từ 17h45 hôm trước cho đến 17h45 ngày hôm sau). Tại bót gác chính có 3 lính bảo an (chỉ huy ca gác, nhân viên ghi chép sổ gác và lính bảo vệ cổng trại giam). Trên 9 tháp canh xung quanh nhà tù có 27 lính bảo an, mỗi tháp 3 tên. Sau khi hết phiên gác phải nộp vũ khí vào kho. Ban đêm khi tù nhân vào trại thì lính bảo an mới được phát súng đạn để làm nhiệm vụ canh phòng.

Từ năm 1964 trở đi, ngoài số lính bảo an địch còn tăng cường thêm lực lượng cảnh sát dã chiến và trong từng lúc còn có cả các binh đội lính chủ lực ngụy phối hợp phòng vệ. Vũ khí và trang thiết bố phòng được bổ sung ngày càng tối tân và hiện đại hơn. Đặc biệt là hệ thống bãi mìn và đèn chiếu sáng quanh trại giam được bố trí dày đặc để chống các trận tấn công của quân giải phóng từ bên ngoài.

Lịch trình hoạt động của nhà tù Tân Hiệp được bố trí như sau:

5 giờ sáng giám đốc nhà tù chỉ định cho viên giám thị trực ngay hôm đó cùng 20 lính bảo an đưa 20 tù nhân đến nhà bếp để nấu cháo ăn sáng.

6 giờ sáng giám thị trực đánh kẻng báo thức, điểm danh tù nhân từng trại một và sau đó tù nhân làm vệ sinh rồi đi ăn

6 giờ 15 phút tù nhân tập trung trước nhà ăn để đợi kẻng chào cờ. Kẻng hiệu lệnh phân làm 3 hồi: Hồi đầu lực lượng lính bảo an tập trung đứng dọc hai bên hàng rào kẽm gai để canh giữ, hồi kẻng thứ hai nhân tập trung về trước văn phòng, xếp hàng thứ tự trước trụ cờ để làm lễ chào cờ, hồi kẻng thứ ba binh sĩ bảo an trở về các đồn cạnh làm nhiệm vụ đồng thời tù nhân tập trung trước nhà ăn để nghe giám đốc chỉ định lịch sinh hoạt trong ngày như: “Học tập tố cộng”, lao động tạp dịch...

Khoảng 10 giờ, khi nghe kẻng đánh, tù nhân bắt đầu trở về các trại để ăn cơm trưa. Từ 12 giờ đến 14 giờ nghỉ trưa và sau đó tiếp tục làm việc.

16 giờ kẻng đánh giờ ăn buổi chiều, 17 giờ 30 tù nhân tập họp trước sân trại để chờ lệnh làm lễ hạ cờ.

18 giờ tù nhân tập hợp về các trại, viên giám thị trực, 1 lính bảo an và 1 công an viên đến từng trại điểm danh và khoá cửa trại giam.

Từ 20 giờ cho đến sáng có 3 tốp lính bảo an luân phiên đi tuần tra xung quanh hàng rào và các trại giam.

Vấn đề sinh hoạt ở trong tù lúc đầu địch giao cho tù nhân tự quản. Toàn trung tâm tù nhân cử ra một tổng đại diện. Mỗi trại cử 1 trại trưởng và 1 trật tự viên. Cứ 12 tù nhân lập thành 1 tiểu đội bầu ra 1 tiểu đội trưởng. Đến năm 1957 địch không cho

thực hiện quy chế này nữa mà chúng chọn người chỉ định vào các chức vụ nói trên. Số này hầu hết là những tù nhân sa sút ý chí cách mạng, giao động đầu hàng và tù thường phạm. Địch từng bước biến số này thành công cụ để cai quản, đàn áp phong trào đấu tranh của anh tù nhân

Nhà tù Tân Hiệp là một trại giam có tính chất "trung chuyển". Tại đây sau khi tù chính trị được bọn cai tù phân loại, chúng sẽ tổ chức từng đợt đưa đi giam giữ ở các nơi khác như Phú Quốc, Côn Đảo. Trong những năm 1957-1963 nhà tù Tân Hiệp đã giam giữ hàng ngàn lượt người là cán bộ chiến sĩ cách mạng, đồng bào yêu nước ở khắp các tỉnh Nam Bộ như: Tỉnh Gia Định, Châu Đốc, Rạch Giá, Cần Thơ, Trà Vinh, Bến Tre, Se Đức, Long Xuyên, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Gò công, chợ Lớn, Tây Ninh, Thủ Dầu Một, Biên Hòa, Bà Rịa, Vũng Tàu… Số tù nhân này đều do các Ty công an các tỉnh chuyển đến. Ngoài ra còn có một số khác từ Ban an ninh Tổng thống phủ, Nha tổng giám đốc Công an cảnh sát Trung ương, Ty Cảnh sát đặc biệt Miền Đông, Nha cảnh sát đô thành, Nha Tổng giám đốc an ninh quốc phòng và quân đội, Tổng nha nghiên huấn các khu biệt lập... chuyển đến.

Số lượng tù nhân tăng lên nhanh chóng. Cuối năm 1955 nhà tù Tân Hiệp đã có 800 tù nhân (trong lúc đó ở Phú Quốc có 600 người) đến giữa năm 1956 số tù nhân tăng lên 1800 người. Theo báo cáo của địch đến trước ngày 02-12-1956 trung tâm huấn chính Biên Hòa giam giữ 1872 người (1): Trại A: 301 người, Trại B: 317 người, Trại E: 372 người, Trại D: 379 người, Trại G: 372 người, Trại phụ nữ: 79 người, Trại an dưỡng: 26 người, Trạm xá: 24 người và Trại kỷ luật: 2 người. Phần lớn số tù nhân là những người yêu nước, và các chiến sĩ cộng sản bị chúng bắt qua các trận càn quét lớn nhỏ từ miền Đông đến miền Tây Nam bộ. Trong số này có nhiều nhân sĩ trí thức tiến bộ lúc bấy giờ như: Nhà báo Dương Tử Giang, Nhà báo Trần Ngọc Sơn, Nhà báo Nguyễn Văn Mại, Nhà văn Lý Văn Sâm, kỹ sư Lê Văn Thả, nữ nghệ sĩ Ái Lan...

Trước năm 1963 ngoài số tù chính trị còn có các nhóm tù thuộc các phe phái chống đối Diệm như: Bình Xuyên, Cao Đài, Hòa Hảo, Quốc Dân Đảng, Đại Việt...

Theo báo cáo của Trung tâm huấn chính Biên Hòa, sau vụ vượt ngục (ngày 02-12-1956) số tù nhân còn lại là: 1339 người, trong đó Bình Xuyên: 19 người, Cao Đài:

26 người, Hoà Hảo: 8 người, Đại Việt: 16 người và Việt cộng: 1270 người. Như vậy số cán bộ cách mạng và đồng bào yêu nước là đối tượng chủ yếu bị địch giam giữ ở nhà tù Tân Hiệp

Số tù nhân ở đây hầu như có đủ dân cư khắp 3 miền: Bắc, Trung, Nam.

Theo đà phát triển của cuộc chiến tranh số tù nhân ngày càng tăng lên. Từ năm 1964 trở đi hầu hết tù nhân là chiến sĩ cách mạng, chỉ một số ít là tù thường phạm.

Từ năm 1968 số lượng tù nhân định đưa tới giam giữ ở nhà tù Tân Hiệp ngày càng đông, từ con số bình quân 3000 người trong các năm 1965, 1966, 1967 tăng lên 9000 đến 10.000 người trong các năm 1969, 1970, 1971, 1972.

Sau hiệp định Paris (1973) ngoài số cán bộ chiến sĩ cách mạng ; địch tập trung về giam giữ ở nhà tù Tân Hiệp hàng trăm người thuộc "lực lượng thứ 3" bao gồm các nhân sĩ trí thức, học sinh, sinh viên thuộc các tổ chức yêu nước ở miền Nam lúc bấy giờ. Trong số này có nhiều nhân sĩ trí thức nổi tiếng như: Bà Ngô Bá Thành, Ni sư Huỳnh Liên, đồng chí Lê Quang Vịnh...

Trong quá trình tồn tại và phát triển của nhà tù Tân Hiệp - Biên Hòa, nhất là từ năm 1964 trở đi bọn cố vấn Mỹ, bọn tình báo CIA thường xuyên đến đây theo dõi chỉ đạo công tác thẩm vấn lấy khẩu cung, đồng thời cung cấp trang thiết bị để tra tấn khủng bố tù nhân. Đội ngũ ban giám đốc, cai ngục, điều tra viên được tăng cường thêm nhiều tên ác ôn khét tiếng, có nhiều nợ máu đối với nhân dân ta.

Trải qua các sự biến chính trị miền Nam, qua các chiến lược chiến tranh của Mỹ Ngụy từ năm 1954 đến 1975, nhà tù Tân Hiệp là một địa ngục trần gian, một công cụ tàn bạo của đế quốc Mỹ và các tập đoàn tay sai của chúng để chống phá cách mạng, gây nhiều tội ác đối với đồng bào ta.

Bộ máy kềm kẹp của giặc ở đây là sự biểu hiện tập trung nhất các âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, biểu hiện và phơi bày những tội ác điển hình của bọn đế quốc xâm lược trong suốt những thập niên giữa thế kỷ thứ 20.

7. Những thủ đoạn kìm kẹp khủng bố và tội ác điển hình của Mỹ - Ngụy ở nhà lao Tân Hiệp / Tội ác Mỹ Ngụy tại nhà lao Tân Hiệp - Biên Hòa // Biên soạn: Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Thiện Thuật, Nguyễn Xuân Đào. - Đồng Nai: Nxb. Đồng Nai , 1995. - Tr. 25 - 58.

Từ khi nhà tù Tân Hiệp - Biên Hòa được thành lập đến tháng 04-1975 Mỹ - Ngụy đã giam giữ nơi đây hàng trăm ngàn lượt tù nhân trong đó có trên 5000 lượt người bị đày đi Côn Đảo và Phú Quốc.

Cũng suốt trong hơn 20 năm tồn tại nhà tù Tân Hiệp, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã gây ra muôn vàn tội ác đối với cán bộ chiến sĩ và đồng bào ta.

Mục đích của Mỹ - Ngụy khi xúc tiến thành lập nhà tù Tân Hiệp với tên gọi là: "Trung tâm huấn chính", sau này là "Trung tâm cải huấn Biên Hòa" là nhằm phân hóa tù nhân chính trị, triệt tiêu ý chí và tinh thần cách mạng của cán bộ, chiến sĩ và đồng bào yêu nước bị chúng bắt giam giữ.

Từ đây số tù nhân được phân thành hai loại chính: Số tù nhân kiên trung bọn chúng đưa đi thủ tiêu hoặc đày đi Côn Đảo, Phú Quốc, số đầu hàng phản bội hoặc không giữ vững khí tiết cách mạng thì trả về gia đình hoặc đưa đi các nhà giam khác trong Miền.

So với một số nhà tù khác ở miền Nam, thủ đoạn đánh vào tư tưởng, ý chí anh em tù chính trị ở đây có phần tinh vi, xảo quyệt và nham hiểm hơn. Sau khi tra tấn dã man ở các trung tâm thẩm vấn các nơi bằng đủ mọi cực hình vô cùng tàn bạo, tù nhân được chuyển đến nhà tù Tân Hiệp. Tại đây chúng tiếp tục tra tấn hành hạ tù nhân để thủ tiêu tinh thần yêu nước, ý chí cách mạng của anh chị em ta. Nhược bằng không đạt được kết quả đó thì biến họ thành người tàn phế suốt đời, nếu họ không chết ngay trong khi tra tấn hoặc chết dần chết mòn trong nhà tù. Nhiều tên ác ôn ở nhà tù Tân Hiệp đã công khai tuyên bố "Chúng tao đánh cho bọn mày tàn phế, dù có về nhà cũng không làm được trò trống gì.....".

Ngoài mục đích nói trên đế quốc Mỹ và Ngụy quyền tay sai còn thông qua việc tra tấn những người yêu nước bị tra cấm tù để khủng bố tinh thần cách mạng của nhân

dân miền Nam, hòng buộc họ từ bỏ ý chí đấu tranh cho độc lập tự do và thống nhất tổ quốc.

Cũng như các nhà tù khác ở miền Nam, tại Tân Hiệp, phả Mỹ-Ngụy đã sử dụng nhiều hình thức tra tấn cực kỳ man rợ như: Tra tấn bằng đánh đập, tra tấn bằng nước, tra tấn bằng lửa, tra tấn bằng điện... (hình thức cụ thể xem phần phụ lục).

Với kinh nghiệm thẩm vấn ngày càng tinh vi xảo quyệt, bọn đao phủ đã sáng tạo hàng trăm loại cực hình tàn bạo mà chúng gọi với danh xưng ghê rợn như: "đi hội chợ", "đi tàu lặn", "đi tàu bay", "đi tàu điện", "châm cứu rút móng", "đánh trống thùng phuy"... để tra tấn tù nhân.

Ngoài ra ở Tân Hiệp địch còn sử dụng thường xuyên các loại hoá chất độc hại, với bột, lưu đạn cay, hơi ngạt để đàn áp các cuộc đấu tranh của anh chị em tù chính trị.

Nhưng biện pháp thâm hiểm nhất phải kể đến là địch đã sử dụng triệt để các thủ đoạn: "Tẩy não tư tưởng cộng sản" nhằm tước bỏ "sinh mạng chính trị", làm tê liệt ý chí cách mạng của anh chị em tù chính trị.

Tại Tân Hiệp địch thường xuyên mở các lớp học "Tố cộng", xuyên tạc kháng chiến, xuyên tạc vai trò cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, bôi nhọ lãnh tụ Đảng, đồng thời suy tôn những tên Việt Gian bán nước, tuyên truyền những chủ thuyết phản động của quan thầy Mỹ và bè lũ tay sai.

Bằng nhiều hình thức khủng bố, cưỡng chế, địch thúc ép tù nhân phải tham gia học tố cộng, bắt phải chào cờ 3 que, bắt cán bộ đảng viên phải xé cờ Đảng, cờ Tổ quốc, xé ảnh Bác Hồ, ký biên bản ly khai với cách mạng...

Đồng chí Ba Đại một tù nhân chính trị đã qua nhiều trại tù trong đó có trại tù Tân Hiệp đã kể lại như sau: "Đối với tù chính trị, hủy diệt sinh mạng chính trị tù nhân là mục đích hàng đầu của Mỹ Ngụy, khi âm mưu hủy diệt sinh mạng chính trị đối với tù nhân bị thất bại chúng buộc phải kết thúc điều tra, nếu thấy không thể thủ tiêu được thì chúng kết án 15-20 năm tù khổ sai. Tù nhân có ký cung hay không đối với chúng là không cần thiết..."... "... Chúng thường xuyên kiếm cớ đánh đập và hành xác tù chính trị chết dần, chết mòn, chết từng phần cơ thể. Vì sợ công luận chúng không dám đánh

cho chết ngay và chết hàng loạt. Các tên ác ôn thì tuyên bố: "Chúng mầy không chết thì cũng tù mục xương, có thằng nào sống sót mà về tới nhà thì cũng là một thằng tàn phế".

Đồng chí Nguyễn Trọng Tâm, nguyên là bí thư Đảng ủy bí mật nhà tù Tân Hiệp (1956) cũng kể lại rằng: "Cái thâm độc của chúng là học tố cộng, chống cộng, chỉ cần một chữ đầu hàng, dù đầu hàng giả để người cách mạng mất hết lòng tin của nhân dân. Cũng thông qua tố cộng chúng sàng lọc ra những người trung kiên của cách mạng. Đối với giáo phái Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên, Đại Việt chỉ cần qua một lớp học là chúng thả ngay, riêng người kháng chiến có người nhẹ dạ theo học nhưng chúng vẫn đưa đi các nhà tù Phú Quốc, Côn Đảo".

Có một lần chúng đưa bà Bút Trà, chủ nhiệm báo "Sài Gòn Mới" vào trại giam Tân Hiệp gặp Kỹ sư Lê Văn Thả, Nhà báo Trần Ngọc Sơn, Nhà báo Nguyễn Văn Mại, Nữ nghệ sĩ Ái Lan... tại phòng của tên giám đốc nhà giam. Qua sự sắp xếp và đạo diễn của bọn chiến tranh tâm lý, bà Bút Trà nói với các anh chị rằng: "Không cần biết các anh các chị có học Tố cộng hay không, chỉ cần các anh các chị làm một lá đơn nói rõ là không theo cộng sản nữa, nhà cầm quyền sẽ thả các anh chỉ ngay...". Rồi bà ta khuyên nhủ: "Viết như thế chỉ là tạm thời thôi. Vấn đề quan trọng ở chỗ là các anh chị được thả ra và Đảng đang cần cán bộ hoạt động".

Chúng còn dùng những thủ đoạn khác là đánh vào tâm lý, tình cảm đời sống vật chất tinh thần của tù nhân. Chúng ra sức mua chuộc một số tù nhân mà chúng cho là có uy tín, phân biệt chế độ sinh hoạt giữa các trại, tìm mọi cách để phân hóa, gây mâu thuẫn nghi kỵ lẫn nhau giữa các trại, giữa các nhóm tù.

Xung quanh nhà tù Tân Hiệp địch cho mở một số hàng quán để cám dỗ vật chất, nếu anh chị em nào không vững vàng thì sẽ bị ngã gục ngay. Chúng sử dụng các mối dây liên hệ tình cảm qua thăm nuôi, gặp gỡ gia đình để lôi kéo anh em chiêu hồi, chiêu hàng.

Bọn chúng tuyên bố: "Trung tâm huấn chính bao giờ cũng mở rộng cửa cho các người biết suy nghĩ theo đường lối quốc gia" và nếu đầu hàng là chúng thả ngay.

Bằng thủ đoạn này một số anh chị em chỉ sau một phút nông nổi, thiếu suy nghĩ đã đánh mất sinh mạng chính trị của mình và để rồi ân hận suốt đời.

Nhà văn - Người chiến sĩ cách mạng Lý Văn Sâm bị giặc giam giữ ở trại tù này đã kể lại: "... Bên cạnh khủng khổ địch còn tổ chức mua chuộc tù nhân. Tên Tống Đình Bắc, Trưởng Ty Đặc cảnh miền Đông nói: Cộng sản cũng là người, mà con người thì phải có chỗ yếu nên phải đánh vào chỗ yếu đó là nó rã. Cái yếu tố là ham muốn vật chất, danh vọng, tài... Chúng còn bày bán nhiều hàng quán để gây cho ta cảm giác là ở trong dây thép gai chỉ có xa gia đình nhưng nếu có tiền thì sẽ có tất cả...

Vào các ngày thứ 3, thứ 6 chúng cho gia đình vào thăm nuôi và qua đó tác động lôi kéo anh chị em. Nếu gia đình không cứng thì dễ tác động làm cho anh chị em sa ngã...".

Nhà tù Tân Hiệp là một "địa ngục trần gian". Nơi giam giữ tù nhân hết sức chật chội, bẩn thỉu. Ban đầu toàn bộ có 5 trại giam, mỗi trại khoảng 180-200 m^2, nhưng số người bị chúng bắt giam ngày càng đông nên không đủ sức chứa. Các trại được xây dựng thấp, bịt kín, mái lợp tôn Fibrôximăng, rất nóng nực nhất là về mùa hè.

Trong các thời điểm 1959-1960, 1968-1971, địch thực hiện "luật 10/59" và các chương trình "Bình Định đặc biệt", "Bình Định cấp tốc", số tù nhân tăng lên nhanh chóng. Đêm đêm anh em phải thay phiên nhau người nằm người ngồi vẫn không đủ chỗ. Mặt khác trại giam bị khóa chặt của về đêm cho nên không đủ không khí để thở, mùi phân, mồ hôi, nước tiểu hôi hám vô cùng. Từ năm 1969 địch thiết lập thêm một số trại biệt giam, xích cùm giam giữ những người chúng cho là những phần tử đặc biệt quan trọng. Tại đây tù nhân bị đối xử quá ư khắc nghiệt chẳng kém gì "chuồng cọp" ở Côn Đảo. Nhiều anh em đã hy sinh tại những ngục thất này.

Chỗ ở thì như thế, còn vấn đề ăn uống thì cũng quá ư tồi tàn khốn khổ. Mỗi buổi, mỗi người tù chỉ được lưng bát cơm nấu bằng gạo mục, gạo thối lẫn với nhiều thóc, cát. Thức ăn là cá mắm thối rữa, có nhiều dòi bọ, không có rau xanh. Thiếu chất tươi nên khi có việc ra sân, người tù thường lén lút bứt cỏ, nhặt lá cây, bắt côn trùng, cả những con thằn lằn để tăng thêm khẩu phần cho người ốm. Nước uống thì mỗi người

tù chỉ được 1/3 lít mỗi ngày. Khát quá nhiều người phải uống cả nước tiểu. Cực hình khát nước hành hạ triền miên tù nhân nhất là về mùa hè. Có lúc bọn chúa ngục ra lệnh cắt nước trong nhiều ngày liền làm cho anh chị em tù nhân kiệt sức. Mỗi tuần người tù chỉ được tắm 2 lần với vài lon sữa bò nước mà thôi. Vì không đủ nước tắm nên nhiều tù nhân bị ghẻ lở đầy mình, khổ sở vô cùng.

Nhưng khắc nghiệt hơn cả là vấn đề đại tiểu tiện. Các trại tù thường sử dụng những thùng tôn để ngay trong phòng giam bên cạnh người tù. Hàng trăm người sử dụng chung một chiếc thùng cho nên thùng này thường xuyên mở nắp, uế khí, ruồi nhặng xông lên nồng nặc trong phòng. Có khi bọn cai ngục hành hạ bằng cách lấy thùng đi, khiến người tù phải ỉa đái lên cả ngưỡng cửa, cả chỗ nằm. Khi phòng giam có người bị bệnh tiêu chảy thì thật là một cực hình đối với tất cả anh em trong phòng.

Do bị tra tấn đánh đập dã man cộng thêm chế độ lao tù khắc khổ cho nên hầu hết tù nhân đều mắc đủ các chứng bệnh hiểm nghèo.

Ngoài các bệnh trầm trọng về nội ngoại thương như dập gan, phổi, lá lách, gãy tay, gãy chân..., còn nhiều loại bệnh phổ biến như: ghẻ lở, kiết lỵ, ho lao, phù thủng…

Bệnh nhân không những không được chữa chạy và cung cấp thuốc men mà còn bị tước mất thuốc men, thực phẩm của gia đình thăm nuôi.

Phòng y tế, trại an dưỡng của nhà tù chỉ là những vỏ bọc hình thức, làm bình phong để bao che tội ác của Mỹ Ngụy.

Khổ nhục hơn cả là nữ tù nhân. Một số chị em khi vào tù phải mang theo con nhỏ, phần ăn uống vốn đã thiếu thốn còn phải nhường nhịn chia sẻ cho con. Vấn đề nước tắm cũng là một vấn đề khốn khổ đối với phụ nữ. Những ngày các chị hành kinh mà nhà tù không có nước thật là một cực hình. Hầu hết chị em tù nhân đều bị các bệnh phụ khoa trầm trọng.

Nhà văn Lý Văn Sâm đã khái quát hình ảnh nhà tù Tân Hiệp với một hình tượng sâu sắc: “Đây là một địa ngục khủng bố, xây trên một địa ngục của những người đã chết”.

Sống trong ngục tù của giặc, trải qua nhiều cực hình, nhưng đại bộ phận cán bộ, chiến sĩ và đồng bào yêu nước vẫn giữ được ý chí đấu tranh, giữ vững phẩm chất, khí tiết người chiến sĩ cộng sản. Từ đây hàng trăm cuộc đấu tranh trực diện với kẻ thù liên tiếp nổ ra. Và cũng từ đây Mỹ-Ngụy đã tiến hành hàng trăm vụ đàn áp khủng bố tập thể và cá nhân vô cùng tàn bạo.

Ngày 13-05-1956 nhận vụ Cai thầu nhà bếp cho anh em tù nhân ăn cơm hẩm, cá khổ mục, toàn thể anh em tù chính trị trại G bỏ ăn về ngồi xếp hàng dài từ nhà tên giám đốc đến cửa trại để phản đối. Ban lãnh đạo công khai của trại lập tức lãnh đạo toàn thể tù nhân đấu tranh. Tên giám đốc lập tức gọi điện về Ty cảnh sát và tiểu khu Biên Hòa yêu cầu đưa lực lượng đến đàn áp. Một tiểu đoàn lính được vũ trang, có cả xe vòi rồng được điều đến nhà tù ngay trong đêm để khủng bố tù nhân.

Trời đã sụp tối, tất cả tù nhân các trại D, E, G, C đều kiên quyết không vào trại. Các anh chị em đại diện các trại lần lượt đứng lên phát biểu phản đối hành động tàn ác của địch và yêu cầu chúng phải cho anh chị em được ăn uống theo chế độ nhà giam đã quy định. Mặt khác một số tù nhân cũng tranh thủ tiếp xúc với bọn lính canh giữ trại giam và số mới tăng cường đàn áp, dùng lý lẽ phân tích sự việc đã xảy ra nhằm tranh thủ sự đồng tình với cuộc đấu tranh chính đáng của anh em tù chính trị. Hầu hết binh lính Ngụy thấy cuộc đấu tranh trong không khí hoà dịu với lời lẽ rất có lý có tình nên chúng lờ đi không làm theo lệnh của cấp trên.

Thấy việc sử dụng bạo lực đàn áp không có kết quả, tên giám đốc buộc phải đứng ra chấp nhận và hứa giải quyết các yêu sách của anh chị em.

Với bản chất xảo quyệt, lập tức ngày hôm sau chúng có hành động trả thù. Bọn cai ngục ra lệnh bắt số tù nhân đấu tranh ngày hôm trước dồn hết về trại G. Diện tích của trại G chưa tới 200 mét vuông mà chứa tới sáu trăm tù nhân chính trị. Không gian chật chội, ngột ngạt, tù nhân lớp đứng, lớp ngồi không duỗi chân ra được. Số tù chính trị còn lại, địch đến từng trại ghi tên và bắt phải đi học "Tố cộng". Ai không chịu học, chúng bắt ra sân phơi nắng suốt ngày. Trại G mở đầu cuộc đấu tranh thì địch ra lệnh đóng cửa không cho anh em ra ngoài tắm rửa, buộc phải ăn cơm tại trại, không cho gia đình vào thăm nuôi. Mặc cho địch trả thù anh em vẫn giữ vững ý chí và tiếp tục đấu

tranh quyết liệt. Thông qua các đại diện của trại; ta tuyên bố thẳng thừng: "Tù nhân chính trị sẽ tuyệt thực chống sự đàn áp của nhà tù".

Địch lo sợ cuộc đấu tranh sẽ có tiếng vang rộng rãi ra bên ngoài, gây ảnh hưởng xấu và bất lợi cho chúng, nên sau đó (ngày 19-05) chúng tự giải tán cuộc đàn áp tù nhân.

Ngày 02-12-1956 gần 500 tù chính trị ở nhà lao Tân Hiệp đã nổi dậy vượt ngục trở về với cách mạng, với nhân dân.

Trong cuộc vượt ngục này địch đã bắn chết 22 đồng chí và bắn bị thương 6 đồng chí khác (Danh sách kèm theo ở phần phụ lục), trong đó có nhà báo Dương Tử Giang.

Theo lời khai của tên trung sĩ Đặng Đức Tài chỉ huy lực lượng bảo an ở Tân Hiệp thì hầu hết số tù nhân bị thương nằm xung quanh nhà tù đều bị hắn và đồng bọn bắn chết sau đó. Riêng tên Lộc - một công an mật, tài xế của giám đốc Tỉnh, sau khi hoàn hồn hắn xách súng tiểu liên phóng ra lộ I và sân banh bắn chết tám đồng chí của ta đã bị thương đang nằm rải rác bên ngoài.

Cay cú trước sự thất bại nặng nề, địch hèn mạt tiến hành trả thù dã man những tù nhân chính trị còn lại trong nhà tù. Ngay sau chiều ngày 02-12-1956 các trại D, E, G và trại phụ nữ bị địch cấm cố để khảo tra. Hàng tuần liền địch cấm cố anh chị em trong các phòng giam không cho ra ngoài, không cho tắm rửa, không cho thân nhân vào thăm nuôi. Đến bữa ăn chúng không phát chén đũa như lúc trước mà để cho anh chị em phải dùng tay bốc lấy mà ăn ngay tại phòng giam.

Tên giám đốc Tính sau vụ vượt ngục bị thuyên chuyển đi nơi khác và địch đưa tên Trần Cửu Thiên - một tên đại uý khét tiếng ác ôn từ Xuân Lộc về và tên Mã Thành Tâm - nguyên là chúa ngục ở bót Bà Hoà (Chợ Lớn) về thay thế ban giám đốc cũ, cai quản nhà tù.

Vừa mới về đến nhà giam Tân Hiệp, Mã Thành Tâm đã phô trương nghề làm chúa ngục của hắn. Hắn tập hợp anh em tù các trại D, E, G lại, cho xếp hàng ngoài sân và ra lệnh: "Ai theo quốc gia thì đứng riêng ra một bên" đồng thời tuyên bố: "Hắn sẽ đánh cho đến cùng để tìm ra đầu mối cuộc vượt ngục vừa qua... Mặc cho hắn doạ nạt,

khủng bố tinh thần, anh chị em tù vẫn kiên quyết không khuất phục, không ai rời khỏi đội hình theo lời hắn. Không trấn áp được anh em, hắn lôi anh H và anh Lộc ra dùng búa bửa củi đánh các anh đến hộc máu, té quỵ và chết giấc. Tưởng hai anh đã chết, chúng đem xác bỏ vào đường mương sau trại giam. Đến khuya hôm đó hai anh mới tỉnh lại. Nghe có tiếng rên, một vài lính bảo an có cảm tình với tù nhân phát hiện được và đưa vào trại để anh em chăm sóc, các anh này mới thoát chết.

Sau đợt vượt ngục quy mô này, địch tăng cường bố phòng và áp dụng nhiều thủ đoạn thâm hiểm hơn. Chúng thường phân tán tù nhân, tình nghi ai là hàng đêm bí mật bắt đi các trung tâm thẩm vấn. Nhiều đồng chí từ đây bị bắt đi và không bao giờ trở lại, anh em đã bị thủ tiêu hoặc bị đánh chết tại các bót điều tra. Một số đồng chí quay trở về trại cũng trong tình trạng suy yếu, thương tích nặng nề. Hầu hết các tù nhân chính trị mà chúng cho là những phần tử trung kiên đều bị đày ra Côn Đảo. Chỉ trong tháng 01-1957 chúng đã đưa đi Côn Đảo 2 đợt tổng cộng 154 người.

Các thủ đoạn lừa bịp, mị dân trước đây ngày càng được phơi bày trắng trợn. Chúng khủng bố ráo riết, hạn chế sự đi lại của tù nhân từ trại này qua trại khác, tập trung tù nhân vào trại sớm hơn và canh phòng nghiêm ngặt hơn. Đặc biệt là đối với chị em phụ nữ, chúng hạn chế việc tắm rửa làm cho chị em vô cùng khốn khổ. Ngoài sự tra tấn đánh đập dã man, hàng chục chị em do sinh hoạt trong tù quá căng thẳng nên kiệt quệ, có người bị bại liệt.

Trong tình hình đó nhiều cuộc đấu tranh của tù nhân liên tiếp nổ ra trong những tháng đầu năm 1957. Các cuộc đấu tranh này đều bị địch đàn áp đẫm máu. Hàng chục tù nhân chết và bị thương. Tuy vậy anh chị em tù chính trị vẫn không lùi bước, vẫn kiên quyết không học tập "tố cộng", không chịu chào cờ ba que và suy tôn Ngô Đình Diệm.

Ác liệt nhất là trong các năm 1959-1960, khi giặc thực hiện luật 10/59. Ở bên ngoài chúng lê máy chém đi khắp nơi, tuyên bố: "Đặt cộng sản ra ngoài vòng pháp luật", bắt bớ chém giết tràn lan, không cần xét xử. Ở bên trong nhà tù Tân Hiệp chúng cũng thẳng tay đàn áp, khủng bố tù nhân. Những lớp "cải huấn", những thủ đoạn lừa mị trước đây chúng thấy ít hiệu quả, thay vào đó là những đợt khủng bố, tra tấn dã man.

Trong thời điểm này bị giam ở nhà lao Tân Hiệp mỗi một tù nhân ít nhất cũng 2-3 lần bị bọn ác ôn bí mật đưa đi các trung tâm thẩm vấn để lấy khẩu cung. Và cứ mỗi lần như vậy là phải nếm trải những đòn tra tấn tàn bạo của chúng.

Theo một số nhân chứng kể lại thì cuối năm 1959, địch đã bí mật đưa đi thẩm vấn hàng chục anh chị em và sau đó biệt tích luôn. Chắc chắn số này đã bị chúng thủ tiêu hoặc đánh chết trong các ngục thất khảo tra.

Qua các năm 1961-1962 trước phong trào cách phát triển ở miền Nam, nhất là phong trào vũ trang khởi nghĩa ở các tỉnh miền Đông Nam bộ, địch chủ trương đưa phần lớn tù nhân ra giam giữ ở Côn Đảo và Phú Quốc. Ở Tân Hiệp chúng không giam giữ tù nhân lâu như trước đây. Tù nhân từ các nơi khác chuyển đến một thời gian ngắn và chúng phân loại đưa ngay ra Côn Đảo. Vì vậy trong thời điểm 1962 - 1963 địch chỉ giữ lại ở Tân Hiệp số tù nhân mà chúng liệt vào loại không phải là những "phần tử Cộng sản trung kiên" để cải huấn.

Sau cuộc đảo chính ngày 01-11-1963, chính quyền Ngô Đình Diệm bị sụp đổ. Trong bối cảnh các tướng tá Ngụy tranh giành quyền lực, lật đổ lẫn nhau ở Sài Gòn, trước phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân ở bên ngoài cũng như sự đấu tranh của anh chị em bên trong nhà tù Tân Hiệp, địch buộc phải lần lượt trả tự do cho hàng trăm tù nhân. Nhà tù Tân Hiệp trong thời điểm 1961-1965 từ con số hàng ngàn người trước đây nay giảm xuống chỉ còn lại 1/3. Có lúc chỉ còn lại dưới 500 người.

Tuy nhiên do chiến tranh ngày càng phát triển, vấn đề bố phòng, bảo vệ nhà tù được bọn Mỹ - Ngụy tăng cường hơn. Nơi đây trở thành một trong những cứ điểm quan sự quan trọng của địch ở nội ô thị xã Biên Hòa.

Từ năm 1968 trở đi khi Mỹ ngụy thực hiện chiến lược "Việt Nam hoá chiến tranh", đồng thời với việc triển khai các kế hoạch "Bình Định cấp tốc", "Bình Định đặc biệt", địch đã bắt bớ hàng ngàn cán bộ, chiến sĩ cách mạng và đồng bào yêu nước ở các tỉnh miền Đông Nam bộ đưa về giam giữ ở nhà Lao Tân Hiệp (Biên Hòa). Đến năm 1969 số tù nhân ở đây có lúc lên đến 6-7 ngàn người. Do số lượng tù nhân tăng lên như vậy, cho nên địch đầu tư mở rộng nhà tù Tân Hiệp lần thứ 3 với quy mô lớn. Chúng

tiến hành xây dựng thêm một số trại giam, đặc biệt là xây thêm các phòng biệt giam, các phòng thẩm vấn ngay trong phạm vi nhà tù. Mặt khác địch tăng cường lực lượng đưa về Tân Hiệp các đơn vị cảnh sát dã chiến, các tên công an mật vụ để đàn áp, khủng bố tù nhân. Cũng trong thời gian này bọn cố vấn Mỹ, bọn tình báo CIA thường xuyên đến đây, trực tiếp chỉ đạo bọn tay sai "khảo cung" cán bộ, đảng viên. Chúng sử dụng ngày càng rộng rãi số tù "thường phạm" nhất là bọn côn đồ làm "trật tự" để khống chế tù chính trị.

Theo lời kể của đồng chí Nguyễn Thị Thanh tức là Nguyễn Thị Mỹ Diệm (hiện nay là phó giám đốc Sở giáo dục - Đào tạo Đồng Nai), đồng chí Cẩm Y (cán bộ hưu trí ở Biên Hòa), đồng chí Huỳnh Thị Nương, Lưu Thị Na (ở phường Quang Vinh - Biên Hòa) và hàng chục đồng chí khác từng bị địch bắt giam ở nhà lao Tân Hiệp, thì từ năm 1969 địch liên tục tổ chức nhiều cuộc đàn áp đẫm máu tù nhân nhất là chị em phụ nữ. Điển hình là các vụ sau:

Ngày 01-10-1970, địch đưa hàng trăm anh chị em tù chính trị đa phần là phụ nữ từ Côn Đảo trở lại nhà tù Tân Hiệp (Biên Hòa).

Trên đường đi, chị em đã bàn bạc với nhau và thống nhất chủ trương: Khi về đến Tân Hiệp thì tiến hành ngay cuộc biểu dương lực lượng, thể hiện khí phách kiên cường của những người chiến sĩ cách mạng, đòi được cấp phát quần áo, cải thiện chế độ lao tù, cho gia đình đến thăm nuôi...

Nhưng khi vừa đặt chân đến cổng trại giam, tên Tâm, quản đốc nhà tù đã tuyên bố dằn mặt: "Đây là nhà tù Tân Hiệp chứ không phải là Côn Đảo, các bà sẽ biết thằng Tầm này là ai?".

Chị em chưa kịp xuống xe, hắn đã cho bọn đồ tể ác ôn sử dụng roi mây và các thanh gỗ quất tới tấp vào một số người hết sức tàn nhẫn. Nữ đồng chí Mười Mai đang dìu đồng chí Quế Lan bị cụt chân xuống xe thì tên Cách, trưởng trại khu biệt lập số 2, đánh 1 cây gỗ vào đầu làm chị bị thương nặng ngất xỉu, máu mê lênh láng. Căm phẫn trước hành động man rợ đó, đồng chí Biên đã lấy hũ chao đựng muối ném mạnh vào đầu tên Cách và chị em xông lên quật ngã hắn, hô vang khẩu hiệu: "Đả đảo khủng bố".

Chúng liền huy động lực lượng cảnh sát đến đàn áp. Chị em đã đấu lý, dùng lời lẽ ôn tồn để thuyết phục với bọn này là: "Chúng tôi đã qua nhiều nhà tù nhưng chưa hề thấy nhà tù nào đánh đập người một cách tàn nhẫn như ở trại giam này, vừa bước chân xuống xe là bị đánh phủ đầu rồi. Sự mất còn bắt buộc chúng tôi phải tự vệ..", ...Cùng là người Việt Nam mà các ông đối xử với nhau như lang sói..". Các câu nói ấy như dội vào lòng chúng một gáo nước lạnh nên số binh lính đến đàn áp đều đứng lặng yên, mặc cho bọn chỉ huy ác ôn gào thét ra lệnh khủng bố.

Trước dũng khí đấu tranh của chị em, địch buộc phải tạm thời lùi bước và chúng lần lượt phân tán chị em vào các trại.

Để trả thù, suốt trong 3 ngày liền chúng đóng chặt cửa, không cho chị em ra ngoài để tắm giặt.

Một cuộc đấu tranh lớn nổ ra. Chị em hô vang các khẩu hiệu đòi địch mở các cửa phòng cho chị em tắm rửa, phản đối nhà tù cho tù nhân ăn gạo mốc, cá thối... Tất cả tù nhân đều hưởng ứng. Không khí đấu tranh sôi động trong toàn thể các trại giam và làm náo động ra cả bên ngoài. Đồng bào sống ở xung quanh khu vực nhà tù Tân Hiệp đến hỏi bọn lính: "Các ông làm gì đối với nữ tù nhân mà để họ kêu la rên xiết như thế ?".

Chúng ngoan cố, lừa bịp bà con: "Chẳng có gì cả, họ muốn la vậy thôi...".

Ngày 26-11-1970 địch đưa lực lượng cảnh sát dã chiến đến, tiến hành đàn áp đẫm máu tù nhân. Bọn này còn ác hơn cả các loài dã thú. Chúng sử dụng các loại lựu đạn cay, vôi bột, bom lân tinh... ném bừa bãi vào các trại giam. Chỉ riêng phòng 11 địch đã ném tất cả 24 trái chất nổ, chất cháy vào đây làm cho toàn bộ 52 chị em ngất xỉu, phỏng toàn thân. Sau đó chúng dùng thuốc xịt muỗi DDT bơm vào người tất cả chị em và kéo bừa ra bên ngoài phơi nắng.

Có thể nói đây là một trong những cuộc đàn áp hết sức khốc liệt, hết sức tàn bạo của địch gây ra ở nhà tù Tân Hiệp từ trước đến nay.

Qua cuộc đàn áp này các chị Phan Thị Chính, chị Nga chết ngay tại chỗ, gần 400 nữ tù nhân bị thương. Phần lớn là cháy da, bị bỏng, nhiễm chất độc... Hậu quả cuộc

đàn áp này cũng để lại nhiều di chứng nặng nề cho hàng trăm chị em. Các vết thẹo, vết bỏng vẫn còn hằn rõ trên gương mặt và thân thể của mỗi người. Chị Thanh hiện sống ở Thành phố Hồ Chí Minh sau khi ở tù ra sinh được 2 cháu gái, một cháu lên tám tuổi, đi học về thì đột ngột chết. Bác sĩ khám nghiệm tử thi kết luận là do mẹ bị nhiễm độc, còn một cháu khác thì èo uột, cơ thể chậm phát triển. (Lúc địch ném lựu đạn cay vào, chị đã lấy bao bố và cởi áo phủ lên trái nổ, ngăn chất độc toả ra và chị đã bị nhiễm độc nặng).

Cuộc đàn áp đẫm máu của giặc ở nhà tù Tân Hiệp đã làm xôn xao dư luận trong cả nước.

Thông báo của: "Uỷ ban tố cáo tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ và tay sai ở miền Nam Việt Nam" về tội ác man rợ của Mỹ - Ngụy đối với chị em chúng bắt giam trái phép tại nhà lao Tân Hiệp (Biên Hòa) do Thông tấn xã Giải phóng phát đi ngày 07-12-1970 đã nêu rõ: "Ngày 26-11-1970 tại nhà lao Tân Hiệp, Mỹ - Ngụy lại mở đợt khủng bố tàn khốc đối với chị em tù nhân. Lúc 8 giờ sáng ban quản đốc nhà lao bỗng nhiên ra lệnh đóng cửa các phòng giam chị em tù chính trị với lí do mà chúng gọi là: "Thi hành kỹ luật bọn ngoan cố" và không cho mở cửa để đưa cơm cháo vào như thường lệ.

Trước hành động khắc nghiệt đó, tất cả trên 400 tù nhân đứng lên đấu tranh đòi mở cửa, đòi cho ăn và chấm dứt đánh đập. Chà đạp lên nguyện vọng chính đáng của chị em, lúc 16 giờ ngày 26-1-1970 tên trung tá đại diện Nha cải huấn của Mỹ Ngụy tập trung bọn ác ôn được trang bị đầy đủ, dùng lưu đạn cay ném vào mỗi phòng chật hẹp 3 quả, làm cho chị em ở các phòng ngất xỉu. Lợi dụng lúc chị em bất tỉnh, lũ quỷ khát máu xông vào lôi kéo chị em ra ngoài phòng giam, dùng dùi cui đánh đập hết sức tàn nhẫn, rồi phun nước vôi vào thân thể chị em. Cuộc đàn áp dã man này làm cho 40 chị em bị chết và bị thương nặng, hàng trăm người khác bị bỏng vì vôi bột, lưu đạn cay.

Sau khi gây ra tội ác man rợ trên, bọn cai ngục phân tán số người bị chết và bị thương nặng hòng phi tang. Chúng bỏ mặc chị em bị bỏng nằm quằn quại rên la, không chịu cứu chữa. Liền mấy ngày sau, Mỹ Ngụy vẫn không cho chị em tù chính trị ăn cơm, ăn cháo, khiến cho nhiều chị em kiệt sức ói ra máu.

Đây không phải lần đầu tiên bọn Mỹ Ngụy đàn áp dã man chị em tù chính trị yêu nước bị chúng bắt giam giữ trái phép ở nhà lao Tân Hiệp. Năm 1969 cũng tại đây chúng đã giết hại nhiều người như: Anh Nguyễn Văn Mãi bị đánh chết hồi tháng 5-1969 và anh Phạm Văn Ngụy bị đánh chết hồi tháng 10-1969... Vụ tàn sát này không phải là một hành động riêng lẻ của Mỹ Ngụy. Nó nằm trong chủ trương cố tình giết lầm, giết mòn những người yêu nước bị giam giữ ở các nhà tù Mỹ ngụy ở miền Nam Việt Nam. Nó càng chứng tỏ hành động khủng bố giết tù chính trị của chúng là phổ biến và tàn bạo ở các nhà tù Miền Nam Việt Nam hiện nay.

Ủy ban tố cáo tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ và tay sai ở miền Nam Việt Nam kịch liệt tố cáo và nghiêm khắc lên án tội ác man rợ nói trên của Mỹ Ngụy trước dư luận trong nước và thế giới. Chúng tôi khẩn thiết kêu gọi các tổ chức dân chủ Quốc tế, các nhà hoạt động pháp luật, nhân quyền, xã hội và nhân dân thế giới hãy đòi Mỹ Ngụy phải trả tự do tức khắc cho chị em bị giam giữ ở nhà tù Tân Hiệp và các nhà tù khác ở miền Nam Việt Nam, đòi Mỹ phải chấm dứt xâm lược miền Nam, rút hết quân Mỹ và quân chư hầu của Mỹ ra khỏi miền Nam để nhân dân miền Nam tự giải quyết công việc nội bộ của mình".

Các tầng lớp nhân dân nhiều nơi ở miền Nam đã tổ chức mít tinh, biểu tình phản đối tội ác của Mỹ ngụy ngày ra ở nhà tù Tân Hiệp.

Thông tấn xã Việt Nam từ Hà Nội ngày 12-12-1970 đã đưa tin: "Theo Thông tấn xã giải phóng ngày 07-12 Phong trào phụ nữ đòi quyền sống ở Sài Gòn đã lên tiếng phản đối bọn Mỹ - Thiệu, Kỳ, Khiêm đàn áp những người tham gia buổi lễ cầu an cho nữ tù nhân ở nhà lao Tân Hiệp.

Đại diện cho phong trào phụ nữ đòi quyền sống tố cáo là: vào lúc 6 giờ sáng ngày 06-12-1970 bọn Mỹ, Thiệu, Kỳ, Khiêm đã đốc thúc bọn tay sai ác ôn xông vào Tịnh xá Ngọc Bình, tỉnh Bình Long dùng vũ lực giải tán đồng bào đang dự buổi lễ cầu an cho các nữ tù nhân bị bọn chúng đàn áp dã man ở nhà lao Tân Hiệp ngày 26-11-1970 vừa qua. Theo lệnh chỉ huy của tên cố vấn Mỹ, bọn tay sai ác ôn đã xé các biểu ngữ và cướp đi một bức tranh vẽ một phật tử tự thiêu để đòi hoà bình, đòi đế quốc Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam.

Đại diện phong trào phụ nữ đòi quyền sống nhấn mạnh là: Sẽ cùng giới Phật giáo kiên quyết phản đối Mỹ Ngụy đàn áp thô bạo các nhà tu hành trong khi hành lễ và tuyên bố có những biện pháp đấu tranh mạnh mẽ hơn để cảnh cáo chúng".

Ngày 13-12-1970 Việt Nam thông tấn xã lại tiếp tục đưa tin: Hội phụ nữ Sài Gòn lên án Thiệu, Kỳ, Khiêm đàn áp đẫm máu trên 400 chị em tù chính trị tại nhà lao Tân Hiệp (Biên Hòa).

"Theo phóng viên Thông tấn xã Giải phóng, tại Sài Gòn ngày 05-12-1970 trong một cuộc họp tại trụ sở của hội, Chủ tịch hội phụ nữ ở Sài Gòn đã lên tiếng phản đối việc Thiệu, Kỳ, Khiêm đàn áp đẫm máu trên 400 chị em tù chính trị tại nhà lao Tân Hiệp ngày 26-11-1970 vừa qua.

Nhiều hội viên khác của hội cũng đã lên tiếng tố cáo Thiệu Kỳ, Khiêm khủng bố, bắt bớ trái phép nhiều chị em nhằm đàn áp phong trào phụ nữ đấu tranh cho các quyền dân sinh, dân chủ, đòi vãn hồi hoà bình, đòi chúng phải trả tự do ngay tức khắc cho những phụ nữ bị bắt giam trái phép và chấm dứt mọi hành động có tính chất khủng bố…"

Sau cuộc đàn áp đẫm máu ngày 28-11-1970, chị em tù nhân ở nhà lao Tân Hiệp vẫn tiếp tục cuộc đấu tranh, tiếp tục tuyệt thực để phản đối hành động dã man của giặc.

Trước sự tố cáo mạnh mẽ của dư luận trong nước, sợ chị em tuyệt thực chết nên địch buộc phải huy động toàn thể y bác sĩ ở Biên Hòa đến để chữa trị cho chị em. Bọn ác ôn thâm hiểm ra lệnh cho các thầy thuốc là kéo dài thời gian chữa trị, âm mưu của chúng là kéo dài sự đau đớn thể xác của chị em đồng thời chỉ làm sao cho chị em khỏi chết mà thôi. Song số y bác sĩ trên do lương tâm nghề nghiệp đã tuyên bố: Nếu không điều trị kịp thời thì trong 3 ngày tới số tù nhân sẽ chết hết. Sợ búa rìu dư luận, bọn địch buộc phải lần lượt đưa chị em ra các bệnh viện bên ngoài để chữa trị.

Liên tiếp sau đó nhiều cuộc đấu tranh khác cũng tiếp tục nổ ra: chống chào cờ ba que, chống học Tố cộng, chống nói xấu Lãnh tụ, chống xé cờ Đảng, cờ Tổ quốc. Các cuộc đấu tranh này của tù nhân với hình thức chủ yếu là tuyệt thực, hô khẩu hiệu tố cáo tội ác của bọn cai ngục, bọn ác ôn.

Như đã nêu trên nhà tù Tân Hiệp là địa điểm gần khu vực dân cư. Hầu như mọi cuộc đấu tranh của tù chính trị đều được thông tin ra bên ngoài. Nhân dân xung quanh biết được qua sự hò la của anh em tù nhân và sự điều quân đàn áp của địch. Từ đó tiếng vang và những hành động tội ác của chúng cũng được thông báo và lan nhanh về Sài Gòn. Dư luận trong nước và quốc tế, nhất là các tổ chức tôn giáo, tổ chức phụ nữ, tổ chức nhân quyền tiến bộ lên tiếng phản đối. Vì vậy, thấy giam giữ tù nhân ở Tân Hiệp không ổn, Mỹ - Nguy tiếp tục lần lượt đưa tù chính trị trở lại Côn Đảo. Từ đầu năm 1972, chúng tiến hành cưỡng bức đày hàng trăm tù chính trị ra Côn Đảo, Phú Quốc và chuyển vùng đưa về giam giữ ở các tỉnh.

Ngày 27-01-1973 hiệp định Paris được ký kết. Theo tinh thần các điều khoản của hiệp định thì số tù nhân chính trị và quân sự phải được lần lượt trao trả cho hai phía đúng thời gian qui định. Thế nhưng Đế quốc Mỹ và Ngụy quyền Sài Gòn vẫn ngoan cố không thực hiện các điều khoản đã được ký kết. Chúng tiếp tục hành quân lấn chiếm vùng giải phóng đánh phá cách mạng, khủng bố nhân dân miền Nam. Chúng tiếp tục bắt bớ hàng nghìn đồng bào ta đưa về giam giữ ở các nhà tù trong đó có nhà tù Tân Hiệp - Biên Hòa.

Chúng thường xuyên luân chuyển tù nhân ở các nhà tù trong toàn miền để tránh sự kiểm soát của Uỷ ban giám sát quốc tế và các ban liên hợp quân sự hai bên và bốn bên. Chúng đưa trở lại hàng nghìn tù chính trị ở Côn Đảo và tù binh ở Phú Quốc về tiếp tục giam giữ ở nhà tù Tân Hiệp.

Theo cuốn "Sách trắng" của một số dân biểu tiến bộ ở Sài Gòn thì: "Từ sau khi hiệp định về chấm dứt chiến tranh lập lại hoà bình ở Việt Nam được ký kết tại Paris ngày 27-01-1973 chánh phủ Sài Gòn không ngừng gia tăng các cuộc bắt bớ công khai và bí mật, cải án tù chính trị ra tù thường phạm, xáo trộn các loại tù khác nhau, sửa đổi một cách phi pháp các văn kiện bắt người... Đồng thời lớn tiếng phủ nhận rằng tại miền Nam Việt Nam không có tù chính trị. Trong chuyến đi đầu tháng 4 vừa qua ông Nguyễn Văn Thiệu đã bị quần chúng và các nhân vật cao cấp trong chánh phủ các nước Mỹ, Anh, Tây, Đức, Ý, Tòa Thánh Vaticăng... cực lực phản đối và đòi hỏi Nguyễn Văn Thiệu phải trả lại tự do cho các tù nhân chính trị hiện đang còn bị giam giữ như điều 8,

chương 3 của hiệp định Paris và nghị định thư về việc trao trả những người bị bắt và bị giam giữ đã quy định...”

Về số lượng tù nhân “Sách trắng” cũng nêu rõ: “Theo ước tính của uỷ ban cải thiện chế độ lao tù tại miền Nam Việt Nam là hơn 100.000 người đang bị giam giữ trong các nhà tù chính thức. Nếu phải kể thêm những người bị giam trong các nhà tù bí mật, bị bắt trong các cuộc hành quân, càn quét quy mô đủ các loại, dưới đủ mọi hình thức thì con số tù nhân có thể lên tới khoảng 200.000 người...”

Con số 100.000 người nói trên bao gồm các tù nhân trong các nhà tù chính thức sau đây:

- Chí Hoà (Sài Gòn): 10.000 người
- Phú Quốc (Đảo Phú Quốc): 40.000 người
- Thủ Đức (Gia Định): 8.000 người
- Tân Hiệp (Biên Hòa): 10.900 người
- Côn Sơn (Côn Đảo): 11.000 người
- Gò Vấp (Quân lao Gia Định): 15.000 người

Ngoài ra còn khoảng trên 50 nhà tù chánh thức cấp Tỉnh, giam giữ từ 500 đến 1.000 người, có nơi lên tới 4000 người.

Như vậy từ sau hiệp định Paris (tháng 01-1973) nhà tù Tân Hiệp - Biên Hòa vẫn là một trong những nhà tù lớn của Mỹ Ngụy ở miền Nam Việt Nam.

Trong thời gian này, số trại giam ở Tân Hiệp không đủ để nhốt tù nhân và để tránh sự theo dõi của các tổ chức tiến bộ, tố cáo của cách mạng, từ năm 1974 địch mở thêm một khu vực giam giữ tù nhân mới ở Hố Nai (Khu vực suối săn máu bây giờ).

Trại tù mới này chỉ cách nhà tù Tân Hiệp khoảng 2km về phía Đông. Địa điểm này cũng nằm trên quốc lộ số 1, khu vực cửa ngõ từ Hố Nai đi vào thị xã Biên Hòa.

Thực hiện chủ trương của bọn đầu sỏ Mỹ Ngụy ở Sài Gòn, bọn tay sai ác ôn ở Tân Hiệp ráo riết tiến hành việc phân tán tù nhân, không chịu trao trả cho cách mạng, thậm chí chúng còn đưa đi thủ tiêu nhiều anh chị em tù chính trị.

Trong một bức thư của 70 tù nhân chính trị ở nhà lao Tân Hiệp gửi Uỷ ban quốc tế kiểm soát và giám sát, Uỷ ban liên hợp quân sự hai bên ngày 18-10-1973 (danh sách 70 tù chính trị ký tên kèm theo ở phần phụ lục) đã nêu rõ: "Chúng tôi 181 nhân viên dân sự được đưa từ Côn Đảo về Tân Hiệp ngày 08-10-1973 nói là để trao trả. Nhưng khi đến sân bay Biên Hòa chánh quyền Sài Gòn lại bắt 19 anh em chúng tôi đưa đi đâu mất tích.

Số còn lại 12 giờ khuya hôm đó, họ đưa về nhà lao Tân Hiệp và nói đây là nơi giam giữ cuối cùng trước khi trao trả, nhưng đến chiều 9-10-1973 chánh quyền Sài Gòn lại cho nhân viên vào tuyên bố sẽ trả tự do cho chúng tôi.

Ngày 17-10-1973 chánh quyền Sài Gòn mời đại diện chúng tôi ra thương lượng, nhưng giữa cuộc tiếp xúc chánh quyền Sài Gòn ngang ngược bắt đại diện chúng tôi là anh Trịnh Đình Khương đi mất và dùng lực lượng cảnh sát dã chiến vào cưỡng bức và bắt thêm tất cả là 92 anh chị em chúng tôi đưa đi đầu không biết (mà họ bảo là trả tự do).

Chúng tôi chỉ còn lại 70 người và đến sáng ngày 18-10- 1973 họ lại tiếp tục đưa cảnh sát dã chiến vào hăm dọa sẽ tiếp tục phân tán chúng tôi về các địa phường. Rõ ràng đây là một âm mưu vô cùng thâm độc của chánh quyền Sài Gòn nhằm phân tán, ém dấu, giết hại... và cưỡng bức chiêu hồi để hòng chạy chối việc trao trả, vi phạm trắng trợn hiệp định và các nghị định thư mà các bên đã ký và cam kết thi hành tại Paris.

Hiện nay sinh mạng của 70 anh em còn lại (giam giữ ở phòng C) đang bị đe doạ nghiêm trọng từng giây từng phút (cấm cố thất thường). Bên ngoài của phòng giam luôn luôn có cảnh sát dã chiến túc trực đàn áp. Đại diện của chánh quyền Sài Gòn tại đây tuyên bố trắng trợn là cương quyết thực hiện kỳ được chỉ thị của thượng cấp họ

(chánh quyền trung ương Sài Gòn), nghĩa là họ sẽ khủng bố chúng tôi để thực hiện âm mưu nói trên.

Chúng tôi kiên quyết đòi chánh quyền Sài Gòn phải nghiêm chỉnh thi hành hiệp định Paris và Nghị định thư về việc trao trả tất cả và đầy đủ nhân viên dân sự cho chánh phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hoà miền Nam Việt Nam. Chúng tôi cực lực tố cáo âm mưu cưỡng bức chiêu hồi, trả tự do và phân tán che dấu giết hại của chánh quyền Sài Gòn.

Chánh quyền Sài Gòn phải chấm dứt ngay hành động cưỡng bức chúng tôi. Ban quản đốc Tân Hiệp phải trả lại đại diện chúng tôi về phòng.

Chúng tôi thiết tha mong đợi sự can thiệp tích cực của Uỷ ban Quốc tế kiểm soát và giám sát, Uỷ ban Liên hiệp quân sự hai bên cùng sự ủng hộ tích cực của các đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội, tôn giáo, các lực lượng nhân dân yêu chuộng hoà bình công lý trong nước và thế giới, hãy ngăn chặn âm mưu thâm độc của chánh quyền Sài Gòn đối với nhân viên dân sự của Chánh phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà Miền Nam Việt Nam...".

Bên cạnh những hành động tội ác kể trên, bọn Mỹ ngụy còn tiến hành nhiều thủ đoạn thâm hiểm khác nhằm phân hoá tù nhân. Ngày 18-02-1973 ban giám đốc nhà tù Tân Hiệp đã dồn một số sinh viên học sinh bị giam giữ tại đây vào các quân trường huấn luyện quân sự, buộc họ phải cầm súng làm lính đánh thuê cho chúng. Mặt khác chúng chụp mũ số tù nhân thuộc các phái đối lập, lực lượng chính trị thứ ba ở miền Nam là "Cộng sản" và tuyên bố sẽ trao trả họ về phía chánh phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hoà Miền Nam Việt Nam.

Hành động tàn bạo dã man nhất là chúng tiến hành bắt giết hàng loạt tù chính trị rồi vu khống cho cách mạng giết hại.

Đêm 03-06-1974 từ căn cứ quân đoàn 3 Ngụy, cách nhà tù Tân Hiệp khoảng 2 km, bọn Mỹ ngụy đã dùng pháo cối bắn trực tiếp vào khu vực giam giữ tù nhân rồi vu cáo cho cách mạng pháo kích. Hành động tội ác này đã làm cho hàng chục tù nhân chính trị bị thương. Đây là một thủ đoạn thâm độc của Mỹ ngụy nhằm tiêu diệt lực

lượng cách mạng, khủng bố tinh thần đấu tranh của tù chính trị cũng như của nhân dân ta ở Miền Nam, đặc biệt là đồng bào yêu nước ở Biên Hòa.

Tuyên bố của người phát ngôn Bộ Ngoại giao Cộng hoà Miền Nam Việt Nam về việc chính quyền Nguyễn Văn Thiệu giết hại những người yêu nước còn bị giam giữ ở nhà tù Tần Hiệp ngày 24-10-1974 đã nêu rõ: "Ngày 03-06-1974 chánh quyền Nguyễn Văn Thiệu đã gây ra vụ tàn sát hàng chục người yêu nước, yêu hoà bình bị họ bắt và giam giữ tại nhà tù Tân Hiệp, tỉnh Biên Hòa, rồi vu cáo cho phía chánh phủ cách mạng lâm thời Cộng hoà Miền Nam Việt Nam.

Như mọi người đều biết từ trước đến nay tập đoàn hiếu chiến Nguyễn Văn Thiệu đã chủ trương gây ra hàng loạt vụ thảm sát mà điển hình là các vụ Cai Lập, Cây Dừa, Long Phú… rồi đổ trách nhiệm cho phía chánh quyền cách mạng nhằm kích động dư luận, che đậy những hành động vi phạm hiệp định Paris của họ.

Nghiêm trọng hơn nữa vụ tàn sát ở nhà tù Tân Hiệp là một tội ác dã man nằm trong toàn bộ âm mưu giết hại và thủ tiêu lén lút những nhân viên dân sự và quân sự, những người đấu tranh vì hoà bình, hoà giải và hoà hợp dân tộc bị chính quyền Nguyễn Văn Thiệu bắt giam giữ, nhục hình và cho đến nay vẫn không chịu trao trả.

Bộ ngoại giao cộng hoà Miền Nam Việt Nam kiên quyết bác bỏ luận điện vu cáo xằng bậy của chánh quyền Nguyễn Văn Thiệu, nghiêm khắc lên án và cực lực tố cáo trước dư luận trong và ngoài nước những âm mưu và thủ đoạn nham hiểm đó của họ.

Tập đoàn hiếu chiến Nguyễn Văn Thiệu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về những hành động tội ác do họ gây ra.

Mặc dù bộ máy tuyên truyền của Mỹ ngụy ra sức rêu rao, vu khống cho cách mạng, nhưng thực tế nhân dân quanh vùng và một số binh sĩ tiến bộ trong quân đội Ngụy đồn trú ở đây đã chứng kiến trực tiếp hành động tội ác man rợ của bọn đầu sỏ ác ôn: 26 anh chị em tù chánh trị bị giết chết và hàng chục người khác bị thương.

Đây là một trong những tội ác dã man nhất của giặc gây ra ở nhà tù Tân Hiệp.

Từ cuối năm 1974 đầu năm 1975 Mỹ ngụy tiếp tục đưa về nhà tù Tân Hiệp giam giữ hàng trăm tù chính trị và tù binh. Chúng bố trí giam giữ ở hai khu vực là Tân Hiệp

và Hố Nai và khủng bố tra tấn tù nhân hết sức tàn bạo. Một số anh chị em bị thương từ trước, bị kiệt sức do chế độ lao tù khắc nghiệt của giặc tiếp tục hy sinh, một số bị giặc đưa đi thủ tiêu mất tích.

Cho đến những ngày cuối cùng khi chế độ Ngụy quyền Sài Gòn sắp sụp đổ, bọn cai ngục, ác ôn ở nhà lao Tân Hiệp vẫn ngoan cố thực hiện lệnh quan Thầy của chúng, chuẩn bị kế hoạch để thủ tiêu anh em tù chính trị. Trong các ngày 26 và 27/04/1975 chúng đã bí mật cài mìn ở tất cả các trại giam nhưng trước sức mạnh tiến công thần tốc của quân giải phóng kết hợp với sự cảnh giác của anh chị em tù nhân, họ đã tổ chức phá trại giam, vượt ngục trước khi địch thực hiện âm mưu nham hiểm trên. Hành động tội ác cuối cùng của Mỹ ngụy ở nhà tù Tân Hiệp, Hố Nai hoàn toàn bị thất bại.

Nhìn lại quá trình gây tội ác của Mỹ ngụy ở nhà tù Tân Hiệp (Biên Hòa) là cả một chuỗi dài hàng trăm sự kiện vô cùng tàn bạo và man rợ. Đây là một "địa ngục trần gian" ở Miền Nam. Từ năm 1955 đến năm 1975 đã có hàng vạn lượt người bị giam giữ ở đây. Trong số này có hơn 500 người bị giặc giết hại và đưa đi thủ tiêu mất tích, hàng trăm người bị tàn phế, hậu quả di chứng còn tồn tại cho đến ngày nay và các thế hệ tiếp theo.

Tất cả đó là bản cáo trạng đanh thép tội ác của Mỹ ngụy gây ra cho nhân dân Đồng Nai nói riêng và nhân dân Miền Nam nói chung trong suốt hơn 20 năm chiến tranh xâm lược.

8. Mỹ - Ngụy những âm mưu, thủ đoạn đàn áp mới / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] , 2015. - Tr. 91 – 98.

Song song với việc củng cố bộ máy quản lý Nhà lao, Mỹ Ngụy ra sức đàn áp, khủng bố anh em tù chính trị còn ở lại. Ngay sau chiều ngày 02/12/1956 các trại E, D, G và trại phụ nữ bị địch cấm cố để tra khảo. Hàng tuần liền, chúng cấm cố anh chị em trong các trại giam không cho ra ngoài, không cho tắm rửa, không cho thân nhân vào thăm, phải ăn uống tại trại giam. Do đó, đời sống sinh hoạt của người tù hết sức khổ cực, bệnh tật hành hạ đầy mình.

Để phô trương thanh thế, tên Mã Thành Tâm vừa về đến Nhà lao đã tập hợp tù nhân các trại E, D, G lại cho xếp hàng ngoài sân và ra lệnh "Ai theo Quốc gia thì đứng riêng ra một bên" đồng thời tuyên bố "hắn sẽ đánh cho đến cùng để tìm ra đầu mối cuộc vượt ngục vừa qua". Nhưng không anh em tù chính trị nào khuất phục, chịu dời khỏi hàng ngũ của mình theo lời hắn. Không trấn áp được anh em, hắn lôi anh H và anh Lộc ra giữa sân dùng búa bổ củi đánh vào các anh đến hộc máu và chết giấc. Tưởng hai anh đã chết chúng đem xác bỏ ra đường mương phía sau trại giam. Đến khuya, hai anh tỉnh lại và rên lên. Một vài tên lính Bảo an phát hiện đã gọi y tá của trại ra tiêm thuốc và dìu hai anh về trại giam.

Để phân tán tù nhân, hàng đêm chúng bí mật đưa những người bị tình nghi là Việt cộng đi các Trung tâm thẩm vấn, khiến nhiều đồng chí bị bắt đi không bao giờ trở lại nhà giam, anh em bị thủ tiêu hoặc bị đánh chết tại các Trung tâm thẩm vấn của địch.

Các thủ đoạn lừa bịp, mị dân cũng phơi bày trắng trợn hơn trước, chúng khủng bố ráo riết, hạn chế sự đi lại của tù nhân từ trại này qua trại khác, tập trung tù nhân vào trại sớm hơn và canh gác nghiêm ngặt 24/24 giờ. Tăng cường học "Tố cộng" và mua chuộc những phần tử nhẹ dạ phục vụ cho địch.

Nhưng các đồng chí của ta không hề gục ngã vẫn nêu cao ý chí cách mạng, tinh thần đấu tranh, vẫn lạc quan tin tưởng, vẫn đọc vang bài thơ của nhà thơ Dương Tử Giang giữa chốn ngục tù tăm tối, để tiếp thêm sức mạnh cho anh em tù chính trị tiếp tục chiến đấu với kẻ thù:

"Tàn bạo nào ngăn được bất bình

Một dòng máu đỏ một niềm tin

Khảo tra không nhụt lòng gang thép

Lừa mị đâu mềm dạ sắt đinh

Máu lệ dẫu chan hòa ngục thất

Tâm hồn vẫn rực lửa bình minh

Con đường tranh đấu con đường sống

Mãi mãi bên nhau vẹn nghĩa tình"

Trong giai đoạn từ năm 1959 đến năm 1960, khi Mỹ Ngụy thực hiện Đạo luật 10/59, tại Nhà lao chúng thẳng tay đàn áp, khủng bố tù nhân, đưa nhiều đồng chí đi các Trung tâm thẩm vấn. Mỗi đồng chí ít nhất cũng 2 đến 3 lần bị đưa đi lấy khẩu cung và không ít đồng chí phải nếm trải những trận đòn tra tấn tàn bạo của địch.

Từ năm 1961 1962, trước phong trào đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân miền Nam, bọn địch chủ trương đưa tù chính trị ra giam giữ ở Côn Đảo là chủ yếu, ở Nhà lao Tân Hiệp chỉ là nơi trung chuyển tù nhân. Vì vậy, sang giai đoạn từ 1962 - 1963, địch chỉ giam giữ ở Nhà lao Tân Hiệp số tù nhân mà chúng liệt kê vào loại không phải là "phần tử cộng sản trung kiên" để cải huấn.

Bước sang năm 1968, 1969, Mỹ Ngụy thực hiện các kế hoạch "Bình định cấp tốc" và "Bình định đặc biệt", chúng bắt bớ hàng ngàn chiến sĩ cách mạng và người yêu nước ở các tỉnh miền Đông Nam Bộ đưa về giam giữ tại Nhà lao Tân Hiệp, có lúc lên đến gần 7000 người. Vì thế, chúng tăng cường lực lượng cảnh sát đã chiến, các tên công an mật vụ để đàn áp, khủng bố tù nhân. Tháng 11/1970, địch tiếp tục đưa lực lượng cảnh sát dã chiến đến, tiến hành đàn áp đẫm máu tù nhân. Chúng sử dụng các loại lựu đạn cay, vôi bột, bom lân tinh... ném bừa bãi vào các trại giam. Đặc biệt là trại giam phụ nữ, chúng ném 24 trái chất nổ làm cho 52 chị em ngất xỉu, phỏng toàn thân. Không dừng lại ở đó, chúng tiếp tục dùng thuốc xịt muỗi DDT bơm vào người tất cả chị em và kéo ra bên ngoài phơi nắng.

Trong thông báo của: "Ủy ban tố cáo tội ác chiến tranh của Đế quốc Mỹ và tay sai ở miền Nam Việt Nam" về tội ác man rợ của Mỹ Ngụy đối với chị em bị bắt giam trái phép tại Nhà lao Tân Hiệp, do Thông tấn xã Giải phóng phát đi ngày 07/12/1970 đã vạch rõ: "Ngày 26/11/1970 tại Nhà lao Tân Hiệp, Mỹ ngụy lại mở đợt khủng bố tàn khốc đối với chị em tù nhân. Lúc 8 giờ sáng, Ban Quản đốc Nhà lao bỗng nhiên ra lệnh đóng cửa các phòng giam chị em tù chính trị với lý do mà chúng gọi là: "Thi hành kỷ luật bọn ngoan cố" và không cho mở cửa để đưa cơm cháo vào như thường lệ.

Trước hành động khắc nghiệt đó, tất cả trên 400 tù nhân đứng lên đấu tranh đòi mở cửa, đòi cho ăn và chấm dứt đánh đập. Chà đạp lên nguyện vọng chính đáng của chị em, lúc 16 giờ ngày 26/01/1970 tên trung tá đại diện Nha cải huấn của Mỹ Ngụy tập trung bọn ác ôn được trang bị đầy đủ, dùng lựu đạn cay ném vào mỗi phòng chật hẹp 3 quả, làm cho chị em ở các phòng ngất xỉu. Lợi dụng lúc chị em bất tỉnh, lũ quỷ khát máu xông vào lôi kéo chị em ra ngoài phòng giam; dùng dùi cui đánh đập hết sức tàn nhẫn, rồi phun nước sôi vào thân thể chị em. Cuộc đàn áp dã man này làm cho 40 chị em bị chết và bị thương nặng, hàng trăm người khác bị bỏng vì vôi bột, lựu đạn cay.

Sau khi gây tội ác man rợ trên, bọn cai ngục phân tán số người bị chết và bị thương nặng hòng phi tang. Chúng bỏ mặc chị em bị bỏng nằm quằn quại rên la, không chịu cứu chữa. Liền mấy ngày sau, Mỹ Ngụy vẫn không cho chị em tù chính trị ăn cơm, ăn cháo, khiến cho nhiều chị em kiệt sức ói ra máu.

Đây không phải là lần đầu tiên bọn Mỹ Ngụy đàn áp dã man chị em tù chính trị yêu nước bị chúng bắt giam giữ trái phép ở Nhà lao Tân Hiệp. Năm 1969 cũng tại đây chúng đã giết hại nhiều người như: anh Nguyễn Văn Mãi bị đánh chết hồi tháng 5/1969 và anh Phạm Văn Nguy bị đánh chết hồi tháng 10/1969... Vụ tàn sát này không phải là một hành động riêng rẽ của Mỹ Ngụy. Nó nằm trong chủ trương cố tình giết lầm, giết mòn những người yêu nước bị giam giữ ở các Nhà lao Mỹ Ngụy ở miền Nam Việt Nam. Nó càng chứng tỏ hành động khủng bố giết tù chính trị của chúng là phổ biến và tàn bạo ở các Nhà lao miền Nam Việt Nam.

Ủy ban tố cáo tội ác chiến tranh của Đế quốc Mỹ và tay sai ở miền Nam Việt Nam kịch liệt tố cáo và nghiêm khắc lên án tội ác man rợ của Mỹ Ngụy nói trên trước dư luận trong nước và thế giới. Chúng tôi khẩn thiết kêu gọi các tổ chức dân chủ Quốc tế, các hoạt động pháp luật, nhân quyền, xã hội và nhân dân thế giới đòi Mỹ Ngụy phải trả tự do tức khắc cho chị em bị giam giữ ở Nhà lao Tân Hiệp và các Nhà lao khác ở miền Nam Việt Nam, đòi Mỹ Ngụy phải chấm dứt xâm lược Việt Nam, rút hết quân Mỹ và quân chư hầu của Mỹ ra khỏi miền Nam, để nhân dân miền Nam tự giải quyết công việc nội bộ của mình.

Năm 1972, trước sự lên án mạnh mẽ của dư luận trong nước và quốc tế, Mỹ Ngụy lần lượt đưa tù chính trị tù Nhà lao Tân Hiệp ra Nhà lao Côn Đảo, Phú Quốc. Ngày 27/01/1973, Hiệp định Paris được ký kết, nhưng Mỹ Ngụy vẫn ngoan cố không thực hiện các điều khoản đã ký kết. Chúng tiếp tục hành quân lấn chiếm vùng giải phóng, đánh phá cách mạng, khủng bố nhân dân miền Nam. Bắt bớ hàng nghìn đồng bào ta giam giữ trong các Nhà lao và luân chuyển thường xuyên để tránh sự kiểm soát của của Ủy ban giám sát Quốc tế và các Ban liên hợp quân sự hai bên và bốn bên. Chúng đã đưa trở lại giam giữ ở Nhà lao Tân Hiệp hàng nghìn tù chính trị. Tiến hành thủ đoạn phân tán tù nhân, không trao trả cho cách mạng, đưa đi thủ tiêu nhiều chiến sĩ và người yêu nước.

Thủ đoạn thâm độc nhất là chúng tiến hành bắn giết hàng loạt tù chính trị rồi vu khống cho cách mạng giết hại: Hành động đêm ngày 03/6/1974, từ căn cứ Quân đoàn 3 Ngụy, cách Nhà lao Tân Hiệp khoảng 2 km, bọn Mỹ Ngụy đã dùng pháo cối bắn trực tiếp vào khu vực giam giữ tù nhân rồi vu cáo cho các mạng pháo kích. Khiến cho hàng chục tù nhân nhân chính trị bị thương. Âm mưu của chúng là khủng bố tinh thần đấu tranh của tù chính trị cũng như của nhân dân ta ở miền Nam, đặc biệt là nhân dân Biên Hòa.

Cuối năm 1974 đến đầu năm 1975, Mỹ Ngụy lại tiếp tục đưa hàng trăm anh em tù chính trị, đồng bào yêu nước giam giữ ở Nhà lao Tân Hiệp và bị chúng tra tấn khắc nghiệt nên một số đồng chí kiệt sức đã hi sinh tại chỗ. Trong những ngày 26 và 27/4/1975 khi chế độ Ngụy quyền Sài Gòn sắp sụp đổ, bọn cai ngục còn bí mật cài mìn ở tất cả các trại giam nhằm thủ tiêu anh em tù chính trị. Nhưng đã bị anh em tù chính trị phát giác và tổ chức phá trại giam, vượt ngục trước khi địch thực hiện âm mưu. Hành động tội ác cuối cùng của địch tại Nhà lao Tân Hiệp bị thất bại.

Hậu quả sự tra tấn, đàn áp của Mỹ Ngụy đối với các chiến sĩ cách mạng, người yêu nước ở Nhà lao Tân Hiệp thật khủng khiếp. Hàng trăm người bị giết hại, hàng ngàn người bị thương tật, tàn phế, di chứng còn tồn tại đến ngày hôm nay và cả thế hệ mai sau.

9. Sự tất yếu ra đời của tổ chức Đảng trong Nhà lao Tân Hiệp / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] , 2015. - Tr. 61 – 70.

Khi những người đầu tiên thoát ra khỏi cổng Nhà lao Tân Hiệp, băng qua Quốc lộ 1 thì trời bắt đầu tối. Bên kia bờ suối là rừng cao su, vào sâu thêm 100m là rừng chồi với loạt dây gai chằng chịt rất khó đi nhưng anh em tù chính trị vẫn quyết tâm vượt qua. Khoảng 20 giờ đêm đoàn người đã đến được rừng Tân Phong, các đồng chí trong Tổ giao liên tiếp tục dẫn đường đi về hướng Đông Bắc. Vượt qua dốc Ông Hoàng, lội qua vùng Đồng Lách, Sông Mây (thuộc xã Thiện Tân) đến bìa rừng Tân Định. Căn cứ du kích hồi chín năm đánh Pháp, lãnh đạo đoàn ra lệnh dừng chân nghỉ, kiểm lại số người trong đoàn thì có khoảng 350 người. Về phía Đảng ủy có 3 đồng chí: Nguyễn Trọng Tâm, Võ Văn Huấn, Nguyễn Văn Thậm. Chỉ huy đoàn là đồng chí Nguyễn Văn Chuộng. Số vũ khí đoạt được gồm 2 trung liên, 11 tiểu liên, và 17 súng trường cùng một số đạn dược khác. Đảng ủy tập hợp số cán bộ chủ chốt ở các tỉnh để bàn kế hoạch phân chia đoàn và giao trách nhiệm cho từng đồng chí phụ trách các đoàn nhỏ. Theo chủ trương thì từng đoàn tự lực tìm hướng để trở về địa phương mình, số còn lại sẽ tập trung về Chiến khu Đ.

Trong bối cảnh lịch đó, những đồng chí là đảng viên, là người yêu nước bị giam giữ tại Nhà lao Tân Hiệp thấy cần phải thành lập tổ chức Đảng để lãnh đạo và thống nhất chủ trương hành động của các chiến sĩ cách mạng trong tù, lãnh đạo quần chúng đấu tranh kiên quyết với địch khi bị chúng đàn áp, đồng thời tiếp tục giáo dục và động viên ý chí chiến đấu của đảng viên, chiến sĩ và người yêu nước trong Nhà lao không để bị địch phân hóa, dụ dỗ, mua chuộc.

Tuy nhiên, Nhà lao Tân Hiệp vốn là một trại giam có tính chất trung gian để phân loại cải tạo trước khi đưa đi biệt giam ở Côn Đảo hay Phú Quốc. Nhiều đồng chí trong Cấp ủy bị chuyển đi nơi khác giam giữ. Bởi vậy, Chi bộ Đảng ở đây phải lập đi lập lại nhiều lần. Từ khi những đợt tù chính trị đầu tiên được đưa về Nhà lao Tân Hiệp, các đảng viên Cộng sản đã tìm cách liên lạc với nhau thông qua sự quen biết từ trước hoặc các đảng viên tin cậy giới thiệu, nhằm tập hợp lại thành một tổ chức Đảng trong

Nhà lao. Giai đoạn đầu hình thành cấp Chi bộ cơ sở và cử ra Ban Chi ủy để trực tiếp lãnh đạo những đảng viên, người yêu nước giữ khi tiết cộng sản và tiếp tục đấu tranh với địch. Đến đầu năm 1956, địch trung chuyển nhiều đồng chí đảng viên của ta đi Phú Quốc, Côn Đảo... Khiến cho Cấp ủy Nhà lao chỉ còn lại đồng chí Lâm (cán bộ huyện Thủ Đức) dẫn đến Cấp ủy Đảng trong Nhà lao không còn đủ người lãnh đạo.

Đến trung tuần tháng 02/1956, Mỹ Ngụy chuyển một đợt tù nhân chính trị từ các Nhà lao Catina, Chí Hòa... tới Nhà lao Tân Hiệp để phân loại cải huấn, nhiều đồng chí cách mạng đã có dịp gặp lại nhau và liên lạc với đồng chí Lâm để nắm rõ tình hình hoạt động ở Nhà lao Tân Hiệp. Các đồng chí Nguyễn Trọng Tâm (Nguyễn Duy Đán) - cán bộ Ban Binh vận Xứ ủy miền Nam, đồng chí Nguyễn Huy Giác (Tư Hai) - nguyên Thị ủy viên thị xã Biên Hòa và đồng chí Võ Văn Thuấn - nguyên Tỉnh ủy viên tỉnh Thủ Dầu Một đã trao đổi với một số đồng chí đảng viên bị giam ở đây từ trước và đi đến quyết định thành lập Ban Chi ủy mới do đồng chí Võ Văn Thuấn làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Trọng Tâm làm Phó Bí thư và các đồng chí Nguyễn Huy Giác, Hai Mão, Hai Quảng và đồng chí Lâm là Ủy viên để đấu tranh chống lại những âm mưu thủ đoạn đàn áp mới của Mỹ Ngụy.

Để phát huy các cơ sở Đảng trong từ trại giam, Chi ủy phân công các đồng chí là Chi ủy viên phụ trách các trại D, E, G. Đồng thời xây dựng phát triển các tổ Đảng trên cơ sở các đảng viên trung kiên, chế độ sinh hoạt theo phương châm ngăn cách, bí mật, liên lạc với nhau bằng mật thư. Tổ trưởng Đảng có trách nhiệm báo cáo trực tiếp với Bí thư Chi bộ và phải báo cáo thường xuyên. Chế độ họp giữa Cấp ủy với các tổ Đảng phải bí mật, phải tranh thủ lúc địch cho tù nhân ra khỏi trại đi lao động hoặc giờ ăn để phổ biến mọi thông tin và sự chỉ đạo của Chi ủy được nhanh gọn. Chi ủy phân công đồng chí Phó Bí thư Nguyễn Trọng Tâm phụ trách nhóm trí thức chống Diệm đang bị giam cầm; đồng chí Võ Văn Ba phụ trách số tù nhân thuộc các giáo phái Cao Đài, Hòa Hảo, Bình Xuyên... để thuyết phục, động viên họ không nghe theo sự dụ dỗ của địch. Hai đồng chí Lý Văn Sâm và Dương Tử Giang phụ trách công tác tuyên huấn có nhiệm vụ theo dõi nghiên cứu báo chí của địch, tổng hợp tình hình và phân tích giúp Ban Chi ủy lãnh đạo phong trào đấu tranh kịp thời và phù hợp với tình hình thực tiễn.

Trong cuộc họp đầu tiên, Ban Chi ủy Nhà lao Tân Hiệp đã nhận định rất rõ: Hiện nay, Hiệp định Giơnevơ vẫn còn hiệu lực, nhiệm vụ của cách mạng miền Nam vẫn lấy đấu tranh chính trị là chính bằng hình thức hợp pháp, bán hợp pháp, đòi dân sinh, dân chủ, đòi thi hành Hiệp định, Hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất hai miền Nam - Bắc. Nhiệm vụ của Cấp ủy Nhà lao Tân Hiệp phải thường xuyên động viên, giáo dục các đảng viên, những người yêu nước giữ vững khí tiết và tinh thần đấu tranh cách mạng người chiến sĩ Cộng sản, chống lại việc học tố Cộng, chống chào cờ "ba que", chống đi làm khổ sai, chống đánh đập, đòi được tập thể dục, đòi được diễn văn nghệ, yêu cầu được ăn uống và đối xử đúng với Luật Quốc tế đối với tù nhân. Mọi hình thức, phương pháp đấu tranh nhằm biến Nhà lao của Đế quốc thành trường học cách mạng tôi luyện ý chí đấu tranh của người chiến sĩ Cộng sản.

Xây dựng lại được Chi bộ, tổ chức lại Chi ủy trong Nhà lao là một thắng lợi lớn của những đảng viên và cán bộ cách mạng bị địch bắt giam. Từ đó Chi ủy đã lãnh đạo và thống nhất được phong trào đấu tranh ở Nhà lao Tân Hiệp vừa theo dõi và chăm sóc được đời sống tinh thần và vật chất của anh chị em tù nhân trong Nhà lao.

Dưới sự lãnh đạo của Chi ủy, anh chị em tù nhân là đảng viên, người yêu nước có chỗ dựa vững chắc về tinh thần và thống nhất các hành động đấu tranh trong tù như: chống chào cờ, chống học tố Cộng, đòi tổ chức các lớp văn hóa, đòi cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho anh chị em tù nhân chính trị. Đấu tranh bằng phương pháp hòa dịu và tế nhị thông qua Ban Đại diện Nhà lao (là một số đảng viên và quần chúng trung kiên ở các trại giam).

Nói về hoạt động đấu tranh gian khổ của người tù cộng sản bị giam cầm ở Nhà lao Tân Hiệp, đồng chí Nguyễn Văn Thông (Nguyễn Văn Lũy) kể lại rằng: "...ngày 9/01/1956, địch chuyển tôi cùng các đồng chí Nguyễn Tri Phương, Nguyễn Văn Chinh về Nhà lao Gia Định. Ngày 17/01/1956, chúng chuyển tiếp chúng tôi về trại giam Tân Hiệp mà địch gọi là "Trung tâm Huấn chính Biên Hòa".

Ngày 01/02/1956, chúng tôi móc nối và sinh hoạt Đảng tại tổ Đảng trại E, trong đó tôi làm Tổ trưởng và các tổ viên Nguyễn Tri Phương (Phú Hữu - Long Thành), Nguyễn Xuân Khoát (Bình Lộc - Long Khánh) và sau đó liên lạc với Chi ủy Đảng Nhà

lao, cụ thể là đồng chí Nguyễn Duy Đán. Trung tuần tháng 02/1956, đồng chí Đán giao tôi liên lạc với Thường vụ Huyện ủy Long Thành để nắm tình hình và xin ý kiến chỉ đạo khi cần thiết.

Qua con đường thăm nuôi, mẹ và vợ tôi đã đem thư từ của tôi cho đồng chí Trần Tấn Lộc - Huyện ủy viên Long Thành và đưa thư đồng chí Lộc trở lại cho tôi. Tổ Đảng chúng tôi thường xuyên động viên, giáo dục khí tiết của người cách mạng, tham gia vào các cuộc đấu tranh đòi cải thiện đời sống cho tù nhân... đồng thời phát hiện sơ hở của địch để tự giải thoát.Tôi quan tâm đến việc quan hệ với một số đồng chí tốt ở trại E và trại khác như: Phạm Văn Rô, Nguyễn Văn Thức, Nguyễn Văn Tân, Nguyễn Thăng, Nguyễn Văn Luyện, Đặng Văn Phê, Lê Văn Chuộng, Nguyễn Ngọc Yển, đồng chí Sỏi...

Đầu tháng 3/1956, anh em trại E cử tôi làm Tổ trưởng rửa chén cho nhà bếp, tôi cùng hơn 10 anh em trại E đi làm phận sự rửa chén. Trong quá trình làm công việc này, tôi tranh thủ gặp gỡ và động viên anh chị em đồng cảnh ngộ và giáo dục một số chị em, vợ binh lính địch, đồng thời chú ý theo dõi quy luật hoạt động của địch để chuẩn bị cho ý đồ vượt ngục.

Hoạt động của chúng tôi tại Nhà lao rất tích cực, nhất là tham gia vào các cuộc đấu tranh do Cấp ủy Nhà lao chủ trương và lãnh đạo.

Trong các ngày lễ 01/5 và 19/5, chúng tôi tham ra đấu tranh đòi bọn Mỹ Ngụy phải cải thiện đời sống, chống cho ăn khô và gạo bị mục... đồng thời yêu cầu bọn chúng phải xem xét và thả những người tù không có tội. Các trại đều cử đại diện trực tiếp kiến nghị với Ban Giám đốc Nhà lao. Địch hù dọa đàn áp và không giải quyết yêu sách, chúng chỉ hứa cải thiện đời sống.

Trong ngày 20/7/1956, địch bắt anh em đi học "tổ Cộng". Cấp ủy Nhà lao kiên quyết đấu tranh chống học "tổ Cộng". Tất cả các trại trong đó có trại E chúng tôi đều không ghi tên đi học. Anh em chấp nhận đi lưu đày Phú Quốc, Côn Đảo. Tên Tống Đình Bắc chỉ huy lực lượng cảnh sát miền Đông, không những không giải quyết các

yêu sách mà còn lừa bịp "con đường trở về gia đình của các người là con đường cải tạo, học tập tố Cộng".

Cấp ủy kiên quyết đấu tranh và chủ trương tuyệt thực ba ngày, từ ngày 21 đến ngày 23/7/1956. Bọn địch điều thêm lực lượng đến phối hợp với lực lượng tại chỗ đàn áp anh chị em tù trong các ngày tuyệt thực. Địch dùng mọi cách đánh đập, tra tấn, và bắt đi một số người nhưng vẫn có trên 300 người không đi học "tố Cộng", trong đó có tôi và các anh em tổ Đảng.

Trong các ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Tám (19/8) và Quốc khánh (02/9), Cấp ủy Nhà lao chủ trương phát động anh em đấu tranh chống học "tố Cộng" đợt 2. Lần này địch buộc "tất cả tù nhân không ghi tên đợt 1, phải ghi tên học đợt 2". Tổ Đảng chúng tôi lần này không đưa yêu sách mà cũng không ghi tên học "tố Cộng" và vận động anh em ở trại khác cũng làm như vậy. Lần này địch phản ứng mạnh, chúng điều động cả đại đội lính với đầy đủ vũ khí, lùa anh em vào trại và nhốt trong ba ngày, chúng bắt nhịn đói nhịn khát, đánh đập và đưa đi một số người.

Trại E chúng tôi có hàng trăm anh chị em không đi học "tố Cộng". Qua cuộc đấu tranh, Tổ rửa chén tăng số người lên gần 20 người, chúng tôi đã tuyên truyền giáo dục và hạ quyết tâm tìm sơ hở và chờ thời cơ để vượt ngục...

Trước sự đấu tranh kiên quyết của anh em tù chính trị, bọn Mỹ Ngụy đã chấp nhận cho các tù nhân được học văn hóa, thân nhân thăm nuôi được phép mang sách vở vào cho tù nhân tự học, sáng sớm được tập thể dục. Đây là cơ hội thuận lợi cho người tù cách mạng rèn luyện sức khỏe cũng như lợi dụng sơ hở quan sát địa hình, điều tra quy luật, vẽ sơ đồ... chuẩn bị cơ sở cho cuộc vượt ngục khi có thời cơ và điều kiện thuận lợi cao hơn nữa. Cao hơn nữa, tù nhân được phép diễn kịch, với nhiều vở diễn có giá trị như: Đống Đa, Nợ nước thù nhà. Tuy vở diễn chủ yếu là diễn "cương" nhưng được anh em tù nhân hết sức hoan nghênh, lặng cả người khi nghe những lời ca yêu nước của diễn viên nhập vai vào nhân vật trong kịch. Về vật chất, bọn cai ngục cũng phải nhượng bộ phát gạo trắng hơn, cá ngon hơn cho người tù.

Không chỉ dừng lại ở kết quả đó, các anh em tù chính trị tiếp tục đấu tranh bằng nhiều hình thức khác nhằm chuẩn bị cho một cuộc vượt ngục lớn như: cố ý thực hiện sai một số nội quy của địch, có lúc ngồi chơi tới 9 giờ quá thời hạn quy định; tìm cách móc nối với bên ngoài tổ chức cho nhiều gia đình đi thăm nuôi không đúng ngày, cứ đến ngồi trước cổng, thậm chí ngồi cả ra đường. Nhiều gia đình cơ sở không có thân nhân ở tù cũng kéo đến gây rối loạn. Bên cạnh đó thông qua thăm nuôi, Cấp ủy liên lạc được với tổ chức bên ngoài để có đường lối, chủ trương hoạt động đúng đắn.

Đến giữa năm 1956, ở Nhà lao Tân Hiệp đã có trên một ngàn tù nhân chính trị, trong đó có 200 đảng viên Cộng sản, vì thế nếu vẫn giữ tổ chức Chi bộ thì Chi ủy sẽ không đủ sức lãnh đạo toàn trại giam mà cần phải có tổ chức Đảng cao hơn - đó là sự thành lập Đảng ủy trong Nhà lao.

Trước tình hình đó, Chi ủy đã chỉ đạo mỗi trại giam cử ra hai đại biểu là những đảng viên trung kiên đã qua thử thách và có uy tín với anh chị em tù nhân để tham gia Hội nghị bầu ra Đảng ủy Nhà lao. Hội nghị đã họp bí mật và bầu ra Ban chấp hành Đảng ủy Nhà lao gồm các đồng chí sau: Nguyễn Trọng Tâm làm Bí thư Đảng ủy, Võ Văn Thuấn là Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, Nguyễn Văn Thậm và Nguyễn Duy Sinh là Ủy viên Thường vụ Đảng ủy, các đồng chí Nguyễn Huy Giác, Vũ Xuân Sắc, Ba Mậu, Ngô Văn Quảng và đồng chí Lâm là Uỷ viên.

Đảng ủy thống nhất phân ra thành ba Chi bộ ở ba trại: E, D, G. Giao đồng chí Nguyễn Huy Giác làm Bí thư Chi bộ trại D, đồng chí Vũ Xuân Sắc làm Bí thư Chi bộ trại G, đồng chí Ba Mậu làm Bí thư Chi bộ trại E, đồng chí Tài làm Bí thư Chi bộ trại bệnh. Còn trại A không lập Chi bộ vì đa số tù nhân chính trị là những người thuộc các giáo phái, đảng phái khác ở miền Nam và những người chấp nhận học "tố Cộng". Trại B cũng không được lập Chi bộ vì đây là trại chuyển tiếp tù chính trị từ nơi khác đưa về chưa được phân loại, chưa rõ thành phần đối tượng.

Sự ra đời Đảng uỷ Nhà lao Tân Hiệp có vai trò và ý nghĩa quan trọng đối với những người tù cách mạng để lãnh đạo và có phương pháp đúng đắn đấu tranh với địch chống khủng bố đàn áp và đòi các quyền lợi chính đáng. Phong trào đấu tranh chuyển sang một giai đoạn mới vì đã có tổ chức và kế hoạch thống nhất.

10. Đảng ủy Nhà lao Tân Hiệp chuẩn bị mọi mặt cho cuộc nổi dậy / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] , 2015. - Tr. 71 –72.

Gần cuối năm 1956, Nhà lao Tân Hiệp ngày càng đông anh em tù chính trị bị địch bắt từ các nơi chuyển về để khai thác và từng đợt chúng chuyển ra Côn Đảo hoặc Phú Quốc. Từ thực tế này và xuất phát từ nguyện vọng của đảng viên trong Nhà lao. Đảng ủy Nhà lao đã thống nhất vạch ra chủ trương phá khám để các đồng chí được trở về tiếp tục hoạt động cách mạng. Chủ trương này được thảo luận rất kỹ trong Đảng ủy và đã đi đến thống nhất kế hoạch hành động. Chủ trương đã được thông qua, Đảng ủy đã lập tức liên lạc và báo cáo, xin ý kiến với Ban Binh vận Xứ ủy Nam Bộ về chủ trương này. Tuy chưa liên lạc được với Tỉnh ủy Biên Hòa nhưng Đảng ủy Nhà lao Tân Hiệp vẫn quyết định thực hiện theo kế hoạch và cho chuẩn bị ngay về mọi mặt.

Các đồng chí trong Đảng ủy đã bí mật nghiên cứu, quan sát hoạt động của địch. Sau hai tháng, Đảng ủy Nhà lao đã nắm được quy luật canh gác, bố phòng của địch tại Nhà lao, vẽ sơ đồ hiện trạng Nhà lao. Trên cơ sở đó, Đảng ủy đã họp tham khảo các ý kiến các đồng chí trước đây là chỉ huy lực lượng vũ trang trong thời kỳ chống Pháp để càng thống nhất vạch ra kế hoạch cụ thể, phân công, và bố trí lực lượng chọn thời điểm thích hợp để phá khám bằng phương thức tập hợp bất ngờ đánh địch cướp vũ khí, mở cổng để giải thoát cho các tù nhân chính trị ra khỏi trại giam.

Đảng ủy chỉ đạo cho Chi ủy các trại bí mật tuyển chọn những đảng viên còn khỏe mạnh, xuất thân từ bộ đội, du kích có kinh nghiệm chiến đấu đưa vào đội xung kích. Đội xung kích gồm có Ban Chỉ huy thống nhất do đồng chí Đỗ Văn Cội, nguyên Huyện đội phó huyện Củ Chi làm đội trưởng, đồng chí Lê Minh Toàn làm chính trị viên. Nhiệm vụ của đội xung kích là: Khi có lệnh một bộ phận chiếm ngay cổng gác, mở cổng trại, đánh vào kho vũ khí cướp súng địch và nổ súng khống chế các lô cốt không cho địch bắn ra. Một bộ phận khác của đội xung kích sẽ khống chế tên Giám đốc Tính ngay tại phòng của hắn, khống chế giám thị, cắt dây điện thoại không cho chúng liên lạc với bên ngoài xin chi viện. Khi thoát khỏi Nhà lao, các đội xung kích

khác sẽ giữ lấy súng cướp được trong kho bảo vệ anh em tù chính trị trên đường trở về căn cứ cách mạng.

Trong công tác chuẩn bị, Đảng ủy rất chú trọng đến khâu giao liên dẫn đường khi ra khỏi trại giam, nên đã thành lập các Tổ giao liên gồm những đồng chí ở địa phương: Thủ Dầu Một và Biên Hòa, hoặc các đồng chí đã từng bám trụ tại đây. Tổ giao liên gồm có 06 đồng chí, do đồng chí Ngô Văn Quảng (tức Hai Quảng) làm Tổ trưởng.

Đảng ủy Nhà lao, cử đồng chí Nguyễn Văn Chuộng làm Trưởng đoàn tù vượt ngục trở về căn cứ, đồng chí Tư Sanh đảng viên trung kiên được cử ở lại để tiếp tục đấu tranh với địch sau cuộc nổi dậy phá khám.

Mọi hoạt động chuẩn bị đều hết sức bí mật, đồng thời đề ra chủ trương đấu tranh hòa hoãn với địch để tạo điều kiện cho anh em tù chính trị của ta có thời gian rèn luyện thể lực để có đủ sức ra khỏi trại giam. Đồng thời ta cũng tiến thành công tác binh vận bên trong Nhà lao nhằm tranh thủ bọn lính Bảo an, công an và gia đình chúng để tạo thêm thuận lợi cho công tác chuẩn bị nổi dậy.

Đến tháng 11/1956, mọi kế hoạch tổ chức nổi dậy phá khám Tân Hiệp cơ bản đã hoàn thành. Theo kế hoạch ta sẽ hành động vào chiều ngày thứ 7 (01/12/1956) khi địch đánh kẻng báo giờ cho tù nhân vào trại thì cuộc nổi dậy phá khám sẽ bắt đầu. Tuy nhiên vào thời điểm đó lại có xe chở bọn chỉ huy đặc cảnh miền Đông (PSE) và rất nhiều lính chạy vào cổng Nhà lao. Đảng ủy lập tức bí mật thông báo đến các chỉ huy theo dõi sát mọi hành động của địch trong trại giam. Suốt một đêm không thấy địch phản ứng hay đàn áp, như vậy kế hoạch phá ngục của ta chưa bị địch phát hiện. Đảng ủy chỉ đạo tiến hành vượt ngục vào chiều ngày chủ nhật (02/12/1956) và lấy hiệu kẻng báo vào trại làm hiệu lệnh nổi dậy.

11. Diễn biến cuộc nổi dậy phá Nhà lao Tân Hiệp ngày 02/12/1956 / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] , 2015. - Tr. 73 - 77.

Chiều chủ nhật, ngày 02/12/1956, Nhà lao Tân Hiệp vẫn trong không khí bình lặng như mọi ngày. Mọi sinh hoạt của người tù chính trị vẫn diễn ra theo giờ giấc

thường nhật của trại. Sau bữa cơm chiều, đúng 17 giờ 30 phút đài phát thanh Sài Gòn phát chương trình cổ nhạc. Anh chị em tù nhân ngồi tập trung ở trước cửa trại nghe cổ nhạc và đợi giờ vào trại. Đông nhất là các trại D, E, G. Một số anh em tù nhân còn lảng vảng quanh sân, cột cờ và bốt canh. Tiếng nói cười râm ran đây đó dường B như để xua bớt bầu không khí ngột ngạt, bồn chồn, lo lắng. Nhìn quang cảnh bên ngoài là thế, song ở bên trong là cả một sự chuẩn bị, sự chờ đợi căng thẳng của hàng trăm tù nhân, nhất là các đồng chí trong Đảng ủy và các chiến sĩ trong tổ xung kích. Giờ hành động sắp đến, nổi chỉ dậy phá khám, cướp súng địch trở về với cách mạng.

Đúng như nhận định của Đảng ủy Nhà lao, giờ giao điểm đổi gác của lính canh là lúc có nhiều sơ hở. Cuộc nổi dậy vào ngày chủ nhật là thời điểm binh lính địch có phần lơ là canh gác. Tất cả 09 tháp canh xung quanh trại giam theo quy định của Giám đốc. Thường trực mỗi tháp 03 lính gác. Trạm gác phía trước cổng 03 người, cộng tất cả là 30 lính luôn sẵn sàng tác chiến, nhưng thực tế lúc này mỗi tháp chỉ có một lính canh. Ở phòng gác chính cũng là kho vũ khí lúc này có mặt tên trung sĩ Huỳnh Văn Ba và binh nhì Nguyễn Văn Hy. Phía trước cổng chính có một lính gác tên là Nguyễn Văn Hai. Ở phòng kế cận kho vũ khí có khoảng 09 đến 10 tên lính. Số người này đã hết phiên trực nộp súng đạn vào kho và đang ngồi chơi. Như vậy, toàn bộ số lính trực trong thời điểm này chỉ còn 12 người. Số còn lại đều về với gia đình ở trại C hay la cà trong các tiệm quán.

Lúc này là mùa đông nên thời tiết hơi se lạnh, mới 17 giờ mà trời đã nhá nhem tối. Một số đồng chí trong tổ xung kích ở trần mặc quần đùi, giống như số lính Bảo an sau khi hết phiên trực, thường qua lại bên ngoài sân trại, đang tiếp cận mục tiêu, số tù nhân ở các trại D, E, G đều đứng hoặc ngồi trước cửa thấp thỏm chờ giờ hành động. Mọi hoạt động của lực lượng xung kích vẫn giữ được bí mật.

Đúng 17 giờ 45 phút, khi tên lính trực vừa đánh kẻng báo cho các tù nhân vào trại thì tiếng hô xung phong vang dội khắp trại giam. Các mũi xung kích đã nhanh chóng tiến thẳng đến các mục tiêu đã được phân công từ trước. Tổ xung kích do đồng chí Lê Toàn Thư, Tư Tăng, Cội, Min, Nhàn, Sỏi, Còn, Lún... đã xông thẳng vào kho vũ khí bắt trói tên trưởng toán lính gác lấy toàn bộ vũ khí. Bọn lính ở phòng kế bên hốt

hoảng bỏ chạy. Cùng lúc đó một tổ xung kích khác xông thẳng đến nhà tên Giám đốc Tỉnh. Một bộ phận xung kích xông vào văn phòng trại giam bắt tên thượng sĩ Nguyễn Văn Huế chỉ huy Bảo an đang ngồi ở bàn giấy. Đồng chí Tám Thạch và một vài đội viên xung kích đã nhanh chóng dùng xẻng chặt đứt dây điện thoại ở nhà tên Giám đốc Tính và văn phòng trại giam, không cho địch gọi quân tiếp cứu. Cánh cổng Nhà lao làm bằng sắt kiên cố, các chiến sĩ của ta phải mất mấy phút mới mở được, anh em tù nhân từ các trại E, D, G ào ạt chạy ra cổng. Dòng người tuôn ra cổng mỗi lúc một đông. Cánh cổng chính của trại giam thay vì khi mở phải kéo vào, nhưng trong lúc vội vàng, chiến sĩ của ta lại cố sức đẩy ra nên chỉ mở được một cánh, cánh kia chỉ hé được một phần. Do đó có sự ùn tắc chen lấn gây trở ngại trên đường thoát ra, một số anh chị em phải cõng nhau nhảy vọt qua hàng rào chạy ra Quốc lộ 1, tiến về sân vận động Biên Hòa, Dưỡng trí viện Biên Hòa, vượt rạch Đồng Tràm tỏa về các hướng.

Trong 15 phút đầu nổi dậy, lực lượng xung kích của ta hoàn toàn làm chủ tình hình. Bọn chỉ huy trại giam và lính gác vô cùng hốt hoảng và tê liệt. Theo chủ trương của Đảng ủy Nhà lao là không giết một tên lính nào của địch, nhằm hạn chế việc khủng bố, trả thù của chúng đối với những người còn ở lại hoặc không ra được. Khoảng 15 phút sau bọn chỉ huy đã hoàn hồn và vội vàng tổ chức phản kích, tên trung sĩ Đặng Đức Tài - Phó chỉ huy lực lượng Bảo an, tiếp đó tên thượng sĩ Lê Văn Huế cũng ra lệnh cho các tên lính ở tháp canh số 1, số 2 bắn chéo ra ngoài Quốc lộ 1.

Theo kế hoạch của Đảng ủy Nhà lao khi đã đánh dứt điểm mục tiêu bên trong nhanh chóng rút ra ngoài, triển khai chốt chặt hai đầu đường, dùng súng cướp được bắn khống chế các tháp canh số 1, số 2 để bảo vệ tù nhân chạy thoát ra ngoài. Song vì số người thoát ra ngoài quá đông nên phương án trên không thực hiện được. Khi súng địch nổ vang trước cổng, vẫn còn một bộ phận lực lượng xung kích: gồm các đồng chí Nguyễn Văn Lũy (tức Hai Thông), Phạm Văn Rô, Tân, Thức... đang chạy về phía sau trại E, dùng súng bắn kìm chế địch ở hai tháp canh 1, số 2 nhằm thu hút hỏa lực của chúng về phía trại giam để cho anh chị em tù chính trị ở phía trước cổng có điều kiện chạy thoát qua Quốc lộ 1.

Trong quá trình giao tranh để giải thoát tù chính trị, đồng chí Phạm Văn Rô bị trúng đạn và hy sinh. Cùng thời gian đó, một bộ phận xung kích khác do đồng chí Hai Còn, đồng chí Lem chỉ huy vừa rút ra đường thì đụng phải một xe hiến binh địch từ Trảng Bom chạy về. Các đồng chí chặn đánh khoảng 5 phút, đoạt thêm một số súng rồi vội rút theo đoàn. Trước hai làn đạn bắn chặn của địch, một số anh em ra sau trúng đạn hy sinh và bị thương. Gần 30 đồng chí hy sinh và bị thương nặng trước cổng trại, bên ngoài sân banh và bên bờ suối. Đồng chí Dương Tử Giang cũng bị thương nặng và cố bò đến bên suối thì hy sinh trên tay vẫn còn cầm chặt cây đàn ghi ta - người bạn và là vũ khí chiến đấu của đồng chí trong suốt những ngày bị giam cầm tại Nhà lao Tân Hiệp.

Cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp diễn ra trong vòng 40 phút. Đến 18 giờ 30 phút toàn bộ số tù nhân còn lại bị giam hết vào trại giam và được bọn lính Bảo an canh gác nghiêm ngặt. Các lực lượng của địch: sư đoàn dã chiến số 4, tiểu khu Biên Hòa, Ty Công an... tổ chức hành quân truy kích, đồng thời cho gom số bị thương (cả ta lẫn địch) đưa vào bệnh viện Biên Hòa cấp cứu và lấy khẩu cung. Đến 19 giờ 30, tên Giám đốc Công an Nam Phấn và tên Mai Hữu Xuân - Thiếu tướng tư lệnh chiến dịch "Trương Tấn Bửu" đến xem xét tình hình và ra lệnh cho các lực lượng quân sự, công an các tỉnh, quận, nhất là khu Biên Hòa triển khai chốt chặt các nơi, hành quân truy kích tù nhân vượt ngục.

Mặc dù nhiều tổn thất, hy sinh, nhưng cuộc nổi dậy phá Nhà lao Tân Hiệp ngày 02/12/1956 là một chiến công vô cùng to lớn. Tất cả 462 đồng chí đã thoát khỏi sự giam cầm, đày đọa của Mỹ Ngụy trở về với Đảng, cách mạng, với nhân dân. Số vũ khí lấy được của địch (40 khẩu súng các loại) đã góp phần trang bị cho lực lượng vũ trang các tỉnh Đông Nam Bộ trong những ngày đầu chuẩn bị Đồng Khởi.

12. Người cộng sản trên đường trở về với cách mạng / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] , 2015. - Tr. 80 - 87.

Khi những người đầu tiên thoát ra khỏi cổng Nhà lao Tân Hiệp, băng qua Quốc lộ 1 thì trời bắt đầu tối. Bên kia bờ suối là rừng cao su, vào sâu thêm 100m là rừng chồi

với loạt dây gai chằng chịt rất khó đi nhưng anh em tù chính trị vẫn quyết tâm vượt qua. Khoảng 20 giờ đêm đoàn người đã đến được rừng Tân Phong, các đồng chí trong Tổ giao liên tiếp tục dẫn đường đi về hướng Đông Bắc. Vượt qua dốc Ông Hoàng, lội qua vùng Đồng Lách, Sông Mây (thuộc xã Thiện Tân) đến bìa rừng Tân Định. Căn cứ du kích hồi chín năm đánh Pháp, lãnh đạo đoàn ra lệnh dừng chân nghỉ, kiểm lại số người trong đoàn thì có khoảng 350 người. Về phía Đảng ủy có 3 đồng chí: Nguyễn Trọng Tâm, Võ Văn Huấn, Nguyễn Văn Thậm. Chỉ huy đoàn là đồng chí Nguyễn Văn Chuộng. Số vũ khí đoạt được gồm 2 trung liên, 11 tiểu liên, và 17 súng trường cùng một số đạn dược khác. Đảng ủy tập hợp số cán bộ chủ chốt ở các tỉnh để bàn kế hoạch phân chia đoàn và giao trách nhiệm cho từng đồng chí phụ trách các đoàn nhỏ. Theo chủ trương thì từng đoàn tự lực tìm hướng để trở về địa phương mình, số còn lại sẽ tập trung về Chiến khu Đ.

Ngày 03/12/1956, anh em tù chính trị, những người yêu nước phải ẩn nấp trong rừng chồi và đến tối đoàn mới tiếp tục lên đường. Băng rừng trong đêm tối, bụng đói cồn cào, chân lại không giày dép, nên cuộc hành trình càng gian khổ. Vượt chùa Giò Mọi, băng qua cánh đồng Bàn Da của xã Thiện Tân nhưng vẫn lòng vòng không tìm được đường để qua cầu Rạch Đông.

Đến ngày 05/12/1956, đoàn tiếp tục đi bám theo đường xe ben hướng về phía Bắc sông Đồng Nai. Mới ra khỏi bìa rừng, toán đi đầu phát hiện địch đang hành quân truy kích, anh em vội vàng quay lại và luồn sâu vào rừng ẩn náu tìm lá cây trái Cò ke để ăn, uống nước ở các lỗ chân voi cho đỡ khát. Để an toàn cho anh em tù chính trị vượt ngục, Đảng ủy quyết định chia đoàn ra nhiều đoàn nhỏ.

Đoàn thứ nhất đi về hướng Long Thành - Bà Rịa gồm khoảng 40 người do đồng chí Nguyễn Văn Bản và Vũ Tâm phụ trách. Đoàn chủ yếu là các anh em quê ở Long Thành, Bà Rịa, một số ở Chợ Lớn, Long An. Từ rừng Trị An, đoàn phải quay trở lại đi về hướng Trảng Bom đến chùa Gò Mọi thì đụng phải địch, anh em chạy toán loạn đến chiều tối hôm đó mới tập hợp lại được. Sau mấy ngày lòng vòng tránh địch ở nhiều nơi, đoàn đã về đến khu cao su Bình Sơn, một số ở lại đây, một số khác tiếp tục đi về phía Bà Rịa.

Đoàn thứ hai khoảng vài chục người, do đồng chí Nguyễn Văn Bổ và đồng chí Tám Phi phụ trách. Khi ra đến gò Trăm Muối, anh em quyết định đi về hướng căn cứ cũ Vĩnh Cửu. Sau hai ngày đêm len lỏi giữa các đồn bốt của địch xung quanh thị xã Biên Hòa, đoàn đã về đến căn cứ. Đoàn tiếp tục tách làm hai, một nhóm khoảng 30 đồng chí do đồng chí Tám Phượng phụ trách tiếp tục đi về hướng Long Thành. Sau 15 ngày đêm đoàn cũng đến được xã Phú Hội và bắt liên lạc với Huyện ủy Long Thành. Trong hoàn cảnh bị giặc truy lùng, nhân dân đã đùm bọc, lo ăn uống, thông báo tình hình địch, dẫn đường cho các đồng chí.

Nhóm thứ ba gồm các đồng chí quê ở Biên Hòa, Vĩnh Cửu và các vùng lân cận trụ bám lại chờ bắt liên lạc với Huyện ủy Vĩnh Cửu và Thị ủy Biên Hòa. Ngay tối hôm đó, các đồng chí Trương Văn Lễ, Nguyễn Văn Hoa, Võ Ngọc Lan... đã tìm đến gặp và tổ chức cho anh em trở về Thị xã Biên Hòa.

Sau khi tách ra thành nhiều đoàn nhỏ, đoàn chính vẫn còn gần 300 người ở lại rừng Đại An. Càng đi đoàn càng vào sâu trong rừng và không tìm thấy đường về Chiến khu Đ, đồng chí Bảy Thậm và khoảng 50 người trong đoàn sức đã kiệt không thể đi tiếp, cần phải nghỉ dưỡng. Đảng ủy giao nhiệm vụ cho đồng chí Hai Quảng và một số đồng chí khác quê ở Biên Hòa ở lại rừng Đại An để nuôi dưỡng các đồng chí ốm đau và liên hệ với địa phương nhờ sự giúp đỡ. Gần 250 đồng chí còn lại tiếp tục tìm hướng vượt sông Đồng Nai để trở về Chiến khu Đ. Đi đến bến Vịnh (Trị An) đoàn lại đụng phải địch đang giăng kín dọc sông Đồng Nai và vàm Sông Bé. Trước tình hình cấp bách như vậy, hơn 150 đồng chí quê ở Sài Gòn, Long An, Khu 8, Khu 9... do đồng chí Sáu Chuộng quyết định quay trở lại Trảng Bom để về chiến khu Hắc Dịch (Bà Rịa). Còn lại khoảng 100 đồng chí vẫn tìm cách vượt vòng vây địch để về Chiến khu Đ. Sau 10 ngày băng rừng đoàn đã đến lộ 2 đoạn giữa Trảng Bom và Bàu Xéo. Tại đây đoàn đã gặp 2 chị phụ nữ đi bứt mây, lấy dầu chai trong rừng và được các chị dẫn qua Quốc lộ 1, vượt đường ray xe lửa để về Long Thành. Đến sông Buông, Đoàn vượt qua sông và chia ra làm hai, khoảng 30 đồng chí đi về Long Thành, còn 70 đồng chí đi về Bà Rịa. Đến chiều, đoàn đến rừng cao su An Viễn rồi đến xóm chòi ruộng. Tại đây bà con đã giúp đỡ nhiệt tình cho đoàn, nhưng do địch phát hiện ra các đồng chí ở đây. Vì vậy,

đoàn đã ngay lập tức lên đường trong đêm vượt qua sự truy kích của kẻ thù và sự đói khát. Đoàn về đến Gia Cốp, toán đi đầu nhận được một xấp giấy quyến cuộn thuốc lá. Đoàn nhận định đây là khu vực đồng bào ra vào làm ăn nên yên tâm và cho dừng lại nghỉ ngơi. Cử đồng chí Hồ Thảo, Đỗ Văn Chương cùng hai đồng chí khác đi tìm gặp đồng bào và đã gặp các đồng chí bộ đội của Tỉnh ủy Bà Rịa đi đón đoàn. Đồng chí Nguyễn Quốc Thanh đưa cả đoàn về tạm trú gần căn cứ của đơn vị để tiện việc liên lạc và bảo vệ đoàn. Vài ngày sau, Tỉnh ủy Bà Rịa cử người đến đưa tiền bạc, thuốc men cho đoàn. Bà con đồng bào các dân tộc ở Hắc Dịch đã tận tình giúp đỡ, mua thuốc men, tìm kiếm những người thất lạc... Sau một thời gian nghỉ ngơi dưỡng sức, đoàn được Tỉnh ủy Bà Rịa tổ chức cho vượt lộ 15 để về Rừng Sác. Được sự chỉ đạo của Liên Tỉnh ủy miền Đông, hơn 100 đồng chí thành lập ra Đại đội 12, lấy danh xưng là "lực lượng Bình Xuyên ly khai" để hoạt động. Đồng chí Tám Tiến làm chỉ huy trưởng, đồng chí Sáu On làm chỉ huy phó và đồng chí Sáu Chuộng làm chính trị viên. Các đồng chí cao tuổi, sức yếu thì Ban chỉ huy lo giấy tờ hợp pháp và tổ chức đưa về địa phương. Từ Rừng Sác, đơn vị đã hành quân về Chiến khu Đ, nhập vào lực lượng Bình Xuyên của miền Đông do đồng chí Lâm Quốc Đăng phụ trách.

Cùng lúc đoàn chính lên đường về Bà Rịa, thì số tù chính trị khoảng 100 người được chia thành từng nhóm nhỏ quyết vượt sông Đồng Nai về Chiến khu Đ. Tuy nhiên, nhiều đồng chí hy sinh và bị địch bắt vì đó là hướng truy kích chính của địch. Số còn lại đã được sự giúp đỡ của các Chi bộ Đảng và đồng bào chiến khu đã trở về căn cứ Liên Tỉnh ủy miền Đông, căn cứ Tỉnh ủy Biên Hòa an toàn và được chăm sóc tận tình.

Cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp diễn ra trong thời điểm Mỹ Diệm đang triển khai chiến dịch "Trương Tấn Bửu", đánh phá ác liệt các phong trào cách mạng ở các tỉnh miền Đông Nam Bộ. Hệ thống cơ sở Đảng ở các tỉnh Biên Hòa, Thủ Dầu Một, Bà Rịa... bị tổn thất khá nặng nề. Vì vậy, việc tổ chức anh em vượt ngục trở về gặp nhiều khó khăn và phức tạp.

Trong suốt một tháng trời, địch huy động mọi lực lượng, tổ chức nhiều cuộc càn quét các địa phương. Bọn trùm mật vụ và công an ở Sài Gòn đã gửi thông báo đi khắp các tỉnh, thúc giục bọn tay sai tại chỗ khẩn trương truy sát, lùng sục bắt lại số tù nhân

vượt ngục. Song, nhờ có sự giúp đỡ, che chở, tiếp tế của đồng bào địa phương với tất cả nghĩa tình và sự yêu thương, thậm chí còn có sự giúp đỡ của một con người đứng ở hai đầu chiến tuyến là đại úy Phan Lạc Tuyên, lúc bấy giờ chỉ huy một đơn vị hành quân truy kích đoàn tù vượt ngục ở hướng Chiến khu Đ. Khi phát hiện dấu vết của đoàn, anh ra lệnh cho đoàn quân đi về ngã khác, đồng thời giả vờ làm rơi lương thực dọc đường nhằm giúp cho đoàn vượt chặng đường dài trở về Chiến khu Đ. Ngoài ra còn có sự giúp đỡ và đùm bọc của các Chi bộ Đảng vùng chiến khu. Các đồng chí vượt ngục đã trở về với cách mạng an toàn và tiếp tục chiến đấu chuẩn bị cho ngày Đồng khởi năm 1960.

13. Phong trào đấu tranh của tù chính trị sau ngày nổi dậy / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] , 2015. - Tr. 99 - 101.

Được sự lãnh đạo của các đồng chí đảng viên trung kiên còn lại trong Nhà lao, anh em chị em tù nhân vẫn giữ được tinh thần đoàn kết, gắn bó với nhau và hành động theo hướng thống nhất. Từ đó, hầu hết các đồng chí đảng viên và người yêu nước còn ở lại trong các trại giam D, E, G đều giữ được phẩm chất, khí tiết và từng bước đấu tranh làm thất bại âm mưu đàn áp, khủng bố của địch trong Nhà lao.

Năm 1957, mặc dù địch đàn áp anh em tù chính trị đẫm máu, nhưng anh chị em vẫn không lùi bước, kiên quyết không học tố Cộng, không chịu chào cờ ba que và suy tôn Ngô Đình Diệm.

Sau cuộc đảo chính ngày 01/11/1963, chính quyền Ngô Đình Diệm bị sụp đổ, bọn tướng tá ngụy tranh giành quyền lực, lật đổ lẫn nhau ở Sài Gòn, các phong trào đấu tranh của nhân dân ta ở bên ngoài cũng như trong Nhà lao Tân Hiệp diễn ra mạnh mẽ, địch buộc phải lần lượt trả tự do cho hàng trăm anh em tù nhân.

Ngày 01/10/1970, địch đưa hàng trăm anh chị em tù chính trị đa phần là phụ nữ từ Côn Đảo trở về Nhà lao Tân Hiệp. Trên đường đi, chị em đã bàn bạc với nhau là thống nhất chủ trương: Khi về đến Tân Hiệp thì tiến hành ngay cuộc biểu dương lực

lượng, thể hiện khí phách kiên cường của những người chiến sĩ cách mạng, đòi cấp phát quần áo, cải thiện chế độ lao tù, cho gia đình đến thăm nuôi...

Nhưng khi vừa đặt chân đến cổng trại giam, tên Tâm - Quản đốc Nhà lao đã tuyên bố dằn mặt: "Đây là Nhà lao Tân Hiệp chứ không phải là Côn Đảo, các bà sẽ biết thằng Tâm này là ai". Chị em chưa kịp xuống xe, hắn đã cho bọn đồ tể ác ôn sử dụng roi mây và các thanh gỗ quất tới tấp vào một số người hết sức tàn độc. Đồng chí Mười Hai đang dìu đồng chí Quế Lan bị cụt chân xuống xe thì bị tên Cách - Trưởng trại khu biệt lập số 2 đánh một cây gỗ vào đầu làm chị bị thương nặng, ngất xỉu. Căm phẫn trước hành động man rợ đó, đồng chí Biên đã lấy hũ chao đựng muối ném mạnh vào đầu tên Cách và chị em xông lên quật ngã hắn, hô vang khẩu hiệu "Đả đảo khủng bố". Chúng liền huy động lực lượng cảnh sát đến đàn áp.

Chị em ra đấu lý, dùng lời lẽ ôn tồn để thuyết phục với bọn này là: "Chúng tôi đã qua nhiều Nhà lao nhưng chưa hề thấy Nhà lao nào đánh đập người một cách tàn nhẫn như ở trại giam này, vừa bước chân xuống xe là bị đánh phủ đầu rồi, sự mất còn bắt buộc chúng tôi phải tự vệ.", "cũng là người Việt Nam mà các ông đối xử với nhau như lang sói.." Các câu nói ấy dội vào lòng chúng một gáo nước lạnh nên một số binh lính đến đàn áp đều đứng lặng yên, mặc cho bọn ác ôn gào thét ra lệnh khủng bố. Trước dũng khí đấu tranh của chị em, địch buộc phải tạm lùi bước và chúng lần lượt phân tán chị em vào các trại.

Tuy nhiên, chúng đã giam chị em suốt ba ngày không cho chị em ra ngoài tắm giặt. Chị em đã đấu tranh hô vang khẩu hiệu đòi địch mở cửa các phòng cho chị em tắm rửa, phản đối Nhà lao cho tù nhân ăn gạo mốc, cá thối... tất cả tù nhân đều hưởng ứng, không khí đấu tranh sôi động trong toàn trại giam và làm náo động ra bên ngoài. Sau đó, địch cho lực lượng cảnh sát dã chiến đến đàn áp dã man, dập tắt cuộc đấu tranh của anh chị em tù chính trị.

Các tầng lớp nhân dân ở miền Nam đã tổ chức mít tinh, biểu tình phản đối tội ác của Mỹ Ngụy tại Nhà lao Tân Hiệp. Thông tấn xã Việt Nam từ Hà Nội ngày 12/12/1970 đã đưa tin "Theo Thông tấn xã Giải phóng, ngày 07 tháng 12 Phong trào phụ nữ đòi

quyền sống ở Sài Gòn đã lên tiếng phản đối bọn Mỹ - Thiệu, Kỳ, Khiêm đàn áp những người tham gia buổi lễ cầu an cho nữ tù nhân ở Nhà lao Tân Hiệp...”

Sau cuộc đàn áp đẫm máu ngày 28/11/1970, chị em phụ nữ ở Nhà lao Tân Hiệp vẫn tiếp tục cuộc đấu tranh, tiếp tục tuyệt thực để phản đối hành động dã man của địch. Trước sự tố cáo mạnh mẽ của dư luận trong nước và quốc tế, sợ chị em tuyệt thực chết, địch buộc phải huy động toàn bộ y bản sỹ ở Biên Hòa đến để chữa trị cho chị em. Liên tiếp sau đó nhiều cuộc đấu tranh khác nổ ra: chống chào cờ ba que, chống học tố Cộng, chống nói xấu lãnh tụ, chống xé cờ Đảng, cờ Tổ quốc. Các cuộc đấu tranh này của tù nhân với hình thức chủ yếu là tuyệt thực, hô khẩu hiệu tố cáo tội ác của bọn cai ngục.

Từ năm 1971 - 1975, dưới sự lãnh đạo của Đảng, anh em tù chính trị Nhà lao Tân Hiệp tiếp tục tổ chức nhiều cuộc đấu tranh chống lại sự đàn áp của bọn cai ngục, đòi các quyền tự do dân chủ, đòi thi hành Hiệp định Paris và Nghị định thư mà các bên đã ký cam kết... cho tới ngày giải phóng miền Nam.

PHẦN II.
GIÁ TRỊ LỊCH SỬ VÀ DẤU ẤN NHÀ LAO TÂN HIỆP TRONG KÝ ỨC HÔM NAY

14. Lê Văn Sơn. Cuộc nổi dậy phá Khám Tân Hiệp - Nơi thử lửa bản lĩnh, ý chí / Lê Văn Sơn // https://dangcongsan.org.vn. - 2025 . - Ngày 2 tháng 12.

Gần 70 năm trôi qua, cuộc phá Khám Tân Hiệp mãi là dấu son chói lọi trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc ở miền Nam Việt Nam. Các chiến sĩ cách mạng ngày ấy giờ người mất, người còn, nhưng mỗi lần được gặp lại nhau, tình đồng chí, đồng đội, kỷ niệm về ngày 2-12 năm ấy vẫn còn như nguyên vẹn…

Nhà lao Tân Hiệp được thực dân Pháp xây dựng sau khi tái chiếm thị xã Biên Hòa tháng 10-1945, là một trong sáu Nhà tù lớn nhất miền Nam và là Nhà tù lớn nhất vùng Đông Nam Bộ; tọa lạc tại xã Bình Trước, quận Châu Thành (thời chính quyền Việt Nam Cộng hòa thuộc quận Đức Tu), tỉnh Biên Hòa, nay thuộc phường Trấn Biên, tỉnh Đồng Nai. Nhà lao Tân Hiệp có vị trí quân sự quan trọng, đây là vị trí biệt lập, dân cư thưa thớt, thuận tiện trong giao thông, dễ dàng cho việc bảo vệ, canh gác, nhận tù từ nơi khác đến và chuyển tù đi Côn Đảo, Phú Quốc.



Ngày 15-10-1994, Nhà lao Tân Hiệp được Nhà nước xếp hạng Di tích lịch sử cấp quốc gia

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), Nhà lao Tân Hiệp là nơi giam cầm, tra tấn những chiến sĩ cách mạng, đảng viên, đồng bào yêu nước. Trong bối cảnh quân Pháp tái chiếm, nhằm củng cố, mở rộng và đưa một trung đội lính lê dương đến trấn giữ để bảo vệ quốc lộ 1 và Nhà thương điên Biên Hòa, thực dân Pháp đã mở rộng thành "Trại giam tù binh chiến tranh" tỉnh Biên Hòa và trấn giữ cho đến khi kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Nhà lao được xây dựng trên cơ sở "đồn binh nhỏ" của phát xít Nhật nằm trên khu đất trũng pha cát có diện tích 36.000m^2 với chiều dài 200m, chiều rộng 180m, được bao bọc bởi 2 lớp dây kẽm gai bùng nhùng và một hệ thống tháp canh (lô cốt) kiên cố.

Sau khi Hiệp định Genève được ký kết, đế quốc Mỹ trực tiếp nhảy vào xâm lược nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới của chúng, dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm. Cùng với việc ráo riết xây dựng bộ máy thống trị từ trung ương tới địa phương, địch tiến hành khủng bố, bắt bớ, giam cầm, tra tấn cán bộ, đảng viên, chiến sĩ kháng chiến cũ, đồng bào yêu nước và các phe nhóm chính trị, quân sự không ăn cánh với chúng. Một công cụ không thể thiếu được trong bộ máy thực dân mới của Mỹ - Diệm là hệ thống nhà tù, trại giam.

Đến giữa năm 1955, Nhà lao Tân Hiệp được chính quyền Việt Nam Cộng hòa chính thức cải tạo, mở rộng thành một nhà tù lớn ở miền Nam để giam giữ những chiến sĩ cách mạng, đồng bào yêu nước và các phe phái chống đối chế độ Diệm. Để che đậy bộ mặt phản động, tránh sự phản ứng tố cáo của Ủy ban Kiểm soát và giám sát quốc tế, dư luận tiến bộ trong và ngoài nước, Mỹ - Diệm cải tên nhà tù Tân Hiệp thành cái tên mị dân là "Trung tâm Huấn chính Biên Hòa". Chúng rêu rao việc thành lập "trung tâm cải huấn" này nhằm mục đích "cải tạo tư tưởng những người lầm đường lạc hướng chống đối lại chính thể quốc gia", đồng thời tuyên truyền chủ thuyết "đả thực, bài phong, tố cộng, diệt cộng".

Trung tâm Huấn chính Biên Hòa đặt dưới sự quản lý trực tiếp của Nha cảnh sát và công an Nam phần. Mặt khác, để tạo vành đai phòng vệ, ngay từ đầu năm 1955 Mỹ - Diệm đưa hàng trăm gia đình đến định cư lập ấp ở các khu vực quanh trại giam. Chúng tổ chức lực lượng dân vệ bao gồm những phần tử phản động ở các ấp này, nhằm góp phần ngăn chặn "tù nhân" trốn trại. Đầu năm 1956, Mỹ - Diệm từng bước cho sửa sang củng cố hệ thống bổ phòng, cơ sở vật chất của trại giam. Trong suốt thời gian kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Nhà lao Tân Hiệp đã giam giữ hơn 5 vạn lượt chiến sĩ cộng sản, người yêu nước, trong đó có các nữ tù chính trị bị thảm sát.



Ngày 2-12-2025, đồng chí Lê Thị Thái, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng Ban và lãnh đạo các phòng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Đồng Nai thăm, tri ân, chụp hình tại Đài tưởng niệm Nhà lao Tân Hiệp

Thời kỳ này, nhà lao có 7 trại giam (gọi tên theo chữ cái A, B, C, D, E, G và trại giam phụ nữ) được bao bọc bởi hàng rào kẽm gai, cổng bằng gỗ dày, xung quang có 9 tháp canh. Lực lượng bảo vệ ở đây gồm 1 đại đội bảo an gồm 88 tên. So với các nhà tù ở miền Nam, thủ đoạn đánh vào tư tưởng, ý chí anh em tù chính trị ở nhà lao Tân Hiệp có phần tinh vi, xảo quyệt và nham hiểm hơn. Sau khi tra tấn dã man ở trung tâm thẩm vấn các nơi bằng đủ mọi cực hình vô cùng tàn bạo, tù nhân được chuyển đến Nhà lao Tân Hiệp. Tại đây, chúng tiếp tục tra tấn, hành hạ tù nhân để thủ tiêu tinh thần yêu nước, ý chí cách mạng của các tù chính trị. Nếu không đạt được mục đích, chúng biến họ thành những người tàn phế suốt đời.

Trước những thủ đoạn tra tấn dã man của kẻ thù, Đảng ủy Nhà tù một mặt tìm mọi cách để bắt liên lạc nhằm xin ý kiến chỉ đạo Ban Binh vận Xứ ủy và Tỉnh ủy Biên Hòa, mặt khác đã quyết định lãnh đạo tù nhân nổi dậy, phá khám, đưa anh em trở về căn cứ tiếp tục chiến đấu. Chủ trương của Đảng ủy được tuyệt đại đa số đảng viên nhất

trí và tích cực chuẩn bị. Ngày 2-12-1956, được sự nhất trí của liên Tỉnh ủy miền Đông, những chiến sĩ cộng sản trong Nhà lao Tân hiệp dưới sự chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Trọng Tâm (Bảy Tâm) - Bí thư Đảng ủy Nhà tù và một số đồng chí khác đã bất ngờ mở cuộc phá xiềng tập thể giải thoát các đồng chí, đồng bào yêu nước, sự kiện này đã làm xôn xao cả lầu Năm góc ở Mỹ. Các chiến sĩ cộng sản đã tự nổi dậy, phá khám cướp súng địch, trở về với Đảng, với nhân dân, đây là một cuộc chiến đấu vô cùng cam go, gian khổ và ác liệt, không tránh khỏi sự hy sinh, mất mát, nhưng tất cả mọi người đều quyết tâm chiến đấu vì lý tưởng giải phóng quê hương đất nước, giải phóng đồng bào khỏi bàn tay độc ác của kẻ thù. Cuộc nổi dậy phá Khám Tân Hiệp ngày 2-12-1956 diễn ra trong vòng 40 phút, đã có 462 tù nhân trong tổng số 1.872 người bị giam giữ tại Nhà lao Tân Hiệp chạy thoát, ta thu được 41 khẩu súng các loại, trong đó có 2 khẩu trung liên, đây nguồn nhân lực và vật lực quý báu bổ sung cho phong trào Đồng Khởi sau này.

Kỷ niệm 69 năm ngày diễn ra "Cuộc nổi dậy phá Khám Tân Hiệp" (2-12-1956 - 2-12-2025) là dịp ôn lại truyền thống, bày tỏ niềm tưởng nhớ, tri ân đến các anh hùng liệt sĩ, đồng bào yêu nước đã hy sinh trên chiến trường và tại Nhà lao Tân Hiệp trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược. Đồng thời động viên các cựu tù, các thế hệ hôm nay tiếp tục phát huy truyền thống của người chiến sĩ cách mạng bị địch bắt, tù đày trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đã 69 năm trôi qua, cuộc nổi dậy phá Khám Tân Hiệp đã lùi vào quá khứ, nhưng sự hy sinh của các tù chính trị vẫn là nỗi đau trong ký ức của người dân Đồng Nai. Trên mảnh đất này, các anh hùng liệt sĩ đã vĩnh viễn nằm sâu trong lòng đất mẹ và hào khí của vùng đất "thành đồng của Tổ quốc" đã ôm trọn những người con thân yêu yên nghĩ vĩnh hằng. Những cống hiến, hy sinh của các liệt sĩ, cựu tù, các chiến sĩ cách mạng đã góp phần tô thắm truyền thống yêu nước, kiên cường, bất khuất của dân tộc Việt Nam, của vùng đất "miền Đông gian lao mà anh dũng"; trở thành di sản tinh thần cách mạng quý giá của lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần kiên trung quả cảm và ý chí chiến thắng của người chiến sĩ cách mạng, là tấm gương sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng thời đại Hồ Chí Minh.

Những năm tháng đọa đày trong chốn lao tù thực dân, đế quốc đã gây ra không ít những hy sinh, tổn thương về thể chất và tinh thần, nhưng với bản lĩnh, khí chất của người Cộng sản kiên trung, những anh hùng liệt sĩ đã hy sinh vẫn trường tồn bất tử cùng hồn thiêng Tổ quốc. Các chiến sĩ cách mạng bị địch bắt, tù đày trở về với cuộc sống bình dị, có đồng chí vẫn tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp cách mạng, vẫn nhiệt tình tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương, là tấm gương mẫu mực cho cho thế hệ hôm nay và mai sau tiếp bước, tham gia nhiều ý kiến tâm huyết, đóng góp vào công tác xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Đồng Nai luôn ghi nhớ và biết ơn sâu sắc những hy sinh, mất mát vô bờ bến của các chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày, cho đất nước được hòa bình, độc lập, vững bước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Phát huy truyền thống đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", những năm qua, cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị trong tỉnh, các tổ chức, đơn vị, cá nhân và các tầng lớp nhân dân đã có nhiều nỗ lực, quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng bằng nhiều hình thức phong phú, thiết thực. Trong bối cảnh mới, các cấp, các ngành trong tỉnh sẽ tiếp tục cố gắng thực hiện nhiều phần việc đền ơn đáp nghĩa có ý nghĩa hơn nữa để tri ân những người đã đóng góp, hy sinh cho sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ đất nước, quê hương.

Có thể khẳng định rằng, di tích Nhà lao Tân Hiệp như một chứng tích điển hình về tội ác của 2 cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ cùng chính quyền tay sai đối với dân tộc Việt Nam. Nơi đây là một "chiến trường không ranh giới" mà người chiến sĩ cách mạng không vũ khí, không một tấc sắt trong tay, hằng ngày, hàng giờ phải đương đầu đối phó, chiến đấu vô cùng ác liệt dưới bàn tay tàn bạo của kẻ thù; với biết bao tấm gương anh dũng, bất khuất kiên cường, giữ vững khí tiết, giữ trọn niềm tin với Đảng, trung thành với Tổ quốc cho dù địch tra tấn, giam cầm đến chết.



Ngày 2-12-2025, lãnh đạo Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Đồng Nai cùng các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn tỉnh tưởng niệm, tri ân tại Đài tưởng niệm Nhà lao Tân Hiệp

Lịch sử Việt Nam đã sang trang mới, cả nước đồng lòng tiến lên xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, vững tin vào kỷ nguyên vươn mình và tiến trình hội nhập quốc tế, song chứng tích còn lại ở nơi này sẽ mãi mãi là bài học quý giá giúp thế hệ muôn đời sau hiểu hơn giá trị của độc lập, tự do để có cuộc sống yên bình ngày hôm nay. Sự hy sinh của các nữ tù chính trị, cùng các cuộc nổi dậy phá Khám Tân Hiệp trước đó mãi mãi là niềm tự hào của những thế hệ chiến sĩ cách mạng đã qua và các thế hệ trẻ của Đồng Nai hôm nay và mai sau. Qua đó góp phần động viên cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, chung tay xây dựng tỉnh Đồng Nai giàu đẹp, văn minh. Với những chiến công oanh liệt, hào hùng, vẻ vang ấy, Di tích nhà lao Tân Hiệp đã được Bộ Văn hóa - Thông tin xếp hạng là Di tích cấp quốc gia theo Quyết định số 2754/QĐ/BT ngày 15-10-1994.

15. Nguyệt Hà. Cuộc phá khám lịch sử / Nguyệt Hà // https://baodongnai.com.vn . - 2020. - Ngày 2 tháng 12.

64 năm trước, ngày 2-12-1956, bằng tinh thần đoàn kết, quyết tâm thắng giặc, các tù chính trị đã nổi dậy phá khám Tân Hiệp (Nhà lao Tân Hiệp ngày nay) để trở về với cách mạng, với nhân dân.



Các cựu tù Nhà lao Tân Hiệp dâng hương tưởng niệm chiến sĩ cách mạng đã hy sinh. Ảnh: Nguyệt Hà

Sự kiện này đã tạo dư chấn trong lịch sử đấu tranh chống chế độ Mỹ - Ngụy ở miền Nam Việt Nam. Di tích Nhà lao Tân Hiệp ngày nay trở thành biểu tượng, dấu son của khát vọng độc lập tự do và là địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.

Dấu ấn không phai

Ở độ tuổi "xưa nay hiếm" nhưng khi nhắc về sự kiện lịch sử này, ông Nguyễn Văn Thông (Hai Thông), nguyên cựu tù tại khám Tân Hiệp vẫn ứa lệ khi kể lại, nhất là khi nhà báo Dương Tử Giang ngã xuống: "Lúc đó vào 17 giờ 30 ngày 2-12-1956, anh

Giang cùng hàng trăm tù chính trị nổi dậy phá khám Tân Hiệp. Trong lúc địch và ta bắn nhau ác liệt, anh Giang đã vượt qua cổng ngục, khi tới suối Đồng Tràm thì bị trúng đạn rồi nằm gục bên bờ suối".

Để đề phòng các chiến sĩ cách mạng trong khám Tân Hiệp nổi dậy, địch luôn canh phòng cẩn mật. Các chiến sĩ cách mạng trong khám liên hệ với nhau chủ yếu bằng ám hiệu để tránh bị địch cài người đóng giả tù nhân. Trong hồi ký của mình, ông Hai Thông viết rõ: "Chúng tôi thường tranh thủ lúc ăn cơm hay sinh hoạt tập thể để liên lạc với nhau. Việc này phải hết sức bí mật, phải dùng ám hiệu và chỉ trao đổi với những đảng viên đã quen biết từ trước".

Theo ông Nguyễn Trùng Phương, nguyên Phó chủ tịch UBND tỉnh, kế hoạch vượt ngục tại khám Tân Hiệp thực sự là một kế hoạch táo bạo, thể hiện quyết tâm trở về với các mạng của những cựu tù. Bởi trước thời điểm nổ ra cuộc vượt ngục, khám Tân Hiệp đã được củng cố, xây dựng hoàn chỉnh.

Toàn khu vực khám được bao kín bằng hai lớp kẽm gai và một hệ thống 9 tháp canh lớn. Mỗi tháp canh đủ chỗ cho 3 lính gác. Các tháp canh số 1, 3, 5, 7 được trang bị súng trung liên, một loại vũ khí hiện đại lúc bấy giờ. Cổng trại giam làm bằng thép dày, rộng 4m, cao 2,4m. Cạnh cổng là đồn canh lớn và kho súng. Nơi đây thường xuyên có một tổ lính bảo an canh gác suốt ngày đêm. Vì thế, công tác chuẩn bị cho phá khám Tân Hiệp khá chu đáo, sẵn sàng cho những người cựu tù nổi dậy.

Cựu tù nhà lao Tân Hiệp Nguyễn Văn Trung (ngụ P.An Hòa, TP.Biên Hòa) cho hay, vào giữa năm 1956, khám Tân Hiệp giam giữ hơn 1 ngàn tù nhân. Trong đó, có khoảng 200 đảng viên cộng sản. Nhà tù chia thành 8 trại giam, phần lớn chiến sĩ cách mạng bị giam ở các trại D, E, G…

Sau khi lên kế hoạch phá khám để những người yêu nước sớm trở về hoạt động cách mạng, Đảng ủy Nhà lao Tân Hiệp đã chỉ đạo các trại giam phải tuyển chọn những đảng viên còn khỏe mạnh, xuất thân từ bộ đội, du kích, có kinh nghiệm chiến đấu, nhất là bản lĩnh chính trị vững vàng để đưa vào lực lượng xung kích làm nòng cốt cho cuộc nổi dậy phá khám.

Cũng theo ông Trung, kế hoạch phá khám Tân Hiệp nổi dậy được ấn định là chiều thứ bảy, ngày 1-12-1956. Tuy nhiên, đúng vào ngày này, một chiếc xe chở nhóm chỉ huy và rất nhiều binh lính của địch bất ngờ đến nhà lao. Những người tù cách mạng nín thở vì tưởng kế hoạch vượt ngục đã bị lộ. Đảng ủy đã mật báo để tất cả trại giam bình tĩnh chờ lệnh. Từng phút, từng giờ trôi qua thật nặng nề. Nếu kế hoạch bị lộ thì địch sẽ tiến hành thủ tiêu những tù nhân chúng nghi có ý định vượt ngục…

"Thực hiện đúng chỉ đạo của Đảng ủy, vào lúc 17 giờ 50 ngày 2-12-1956, sau tiếng kẻng báo tù nhân vào trại thì tiếng hô "xung phong" vang dậy khắp nơi. Tổ xung kích do các đồng chí Lê Toàn Thư, Tư Tăng, Cội, Mìn, Nhàn, Sỏi… xông thẳng lên kho vũ khí, bắt trói trưởng toán gác lấy toàn bộ vũ khí… Cuộc vượt ngục chỉ diễn ra trong khoảng 40 phút nhưng đã giúp gần 500 người trở về với cách mạng, với nhân dân, tiếp tục chiến đấu" - ông Trung nhấn mạnh.

Địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống

Bà Trần Thị Hòa, Chủ tịch Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày tỉnh cho biết, Nhà lao Tân Hiệp được sử dụng làm một trạm trung chuyển để phân loại tù nhân đi các nhà tù Côn Đảo, Phú Quốc… Người tù cách mạng khi bị địch bắt đưa ra Côn Đảo, Phú Quốc là coi như không có ngày trở về. Vì thế, những người yêu nước bị giam tại Nhà lao Tân Hiệp luôn nung nấu ý chí phải vượt ngục trở về hoạt động cách mạng.

"Sự kiện phá khám Tân Hiệp 64 năm trước thực sự là mốc son chói lọi trong lịch sử cách mạng của nhân dân Biên Hòa - Đồng Nai. Thắng lợi này đã thể hiện rõ bản chất chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực, tự cường của người cộng sản và yêu nước như "ngọc trong đá". Năm 1994, Nhà lao Tân Hiệp được xếp hạng di tích lịch sử cấp quốc gia. Nơi đây thực sự trở thành địa chỉ đỏ trong giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng cho thế hệ trẻ" - bà Hòa nói.

Cũng theo bà Hòa, vào những năm chẵn, Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày tỉnh phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu tổ chức lễ kỷ niệm ngày phá khám Tân Hiệp. Còn với những năm lẻ, ngày 2-12 các cựu tù còn khỏe ở nhiều nơi sẽ

tụ họp về đây dâng hương, tưởng nhớ những chiến sĩ cách mạng đã hy sinh trong sự kiện phá khám Tân Hiệp.

Bà Hòa cho biết thêm, để ghi nhận công lao to lớn của các cựu tù đã vượt qua gian khó, mưu trí, dũng cảm và hy sinh, ngày 15-12-2018, tập thể chiến sĩ cách mạng Nhà lao Tân Hiệp đã vinh dự được đón nhận danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.



Đài tưởng niệm cuộc nổi dậy tại Nhà lao Tân Hiệp hiện nay. Ảnh: TL

Cô Vũ Trần Diễm Châu, Phó hiệu trưởng Trường THCS Tân Tiến (P.Tân Tiến, TP.Biên Hòa) cho hay, hằng năm, nhà trường thường tổ chức cho học sinh tham quan, dâng hương tại di tích Nhà lao Tân Hiệp. "Hoạt động này góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống yêu nước của thế hệ cha ông cho học sinh trong trường. Qua đó, giúp các em tiếp tục nỗ lực, có ý chí vươn lên trong học tập, lao động, đóng góp tích cực vào xây đắp, vun bồi truyền thống yêu nước, yêu quê hương Đồng Nai" - cô Châu nhấn mạnh.

Em Trần Minh Hùng, học sinh lớp 7/2 Trường THCS Tân Tiến đã đến dâng hương tại Nhà lao Tân Hiệp. Mỗi lần đến đây cậu học sinh này luôn quan sát rất kỹ những kỷ vật, các minh chứng của một thời hào hùng mà cha ông đã để lại. Minh Hùng nói: "Tự hào về quê hương, về truyền thống cách mạng, chúng em nguyện học tập thật tốt để xứng đáng với sự hy sinh của các bậc cha ông cũng như xứng với truyền thống anh hùng của quê hương Biên Hòa - Đồng Nai".

16. Nguyễn Thị Sen. Nhà lao Tân Hiệp – Nơi hun đúc ý chí người cộng sản / Nguyễn Thị Sen // https://www.thuviendongnai.gov.vn. - 2015. - Ngày 1 tháng 12.

Nhà lao Tân Hiệp hay còn gọi là "Trung tâm huấn chính" hoặc "Trung tâm cải huấn" Biên Hoà có diện tích 3600 m^2 nằm cạnh quốc lộ I (đối diện Bệnh viện tâm thần Biên Hoà), cách trung tâm thành phố Biên Hoà khoảng 2 km về phía Đông.



Tiền thân của nhà lao này là Trại tù binh chiến tranh do Thực dân Pháp xây dựng nhằm đàn áp phong trào cách mạng: Sau cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, lính Pháp tại Đông Dương tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai và đến tháng 10 năm 1945 chúng đề ra chiến lược tái chiếm lại Biên Hoà. Quy mô chiến tranh ngày càng phát triển, trại giam Hố Nai không đủ sức chứa hết tù nhân nên Pháp mở rộng đồn binh Tân Hiệp và biến nó thành trại giam tù binh chiến tranh của tỉnh Biên Hoà. Trại tù này tồn tại cho đến khi kết thúc cuộc kháng chiến chống Pháp tháng 7 năm 1954.

Nhà tù Tân Hiệp Biên Hoà có 7 trại giam gọi tên chữ cái A, B, C, D, E, G và trại giam phụ nữ. Trong đó có các trại E, D, G và trại ngoại là nơi giam các chiến sĩ

cách mạng đảng viên và người yêu nước. Các trại được bao bọc bởi 4 lớp dây kẽm gai dày với 9 lô cốt, 3 tháp canh kiên cố, trang bị vũ khí hiện đại, hệ thống báo động tối tân. Mỗi trại giam có diện tích gần 200m2 nhưng giam giữ từ 300 - 400 người, có lúc lên đến cả ngàn người. Đến thời điểm tháng 12-1956, số lượng tù nhân bị địch giam giữ ở đây là 1872 người, trong đó có 79 tù nhân nữ, phần đông số tù nhân này là chiến sĩ cách mạng, nhiều tù nhân là những trí thức yêu nước nổi tiếng như: Kỹ sư Lê Văn Thả, nhà văn – nhà báo Dương Tử Giang, Trần Ngọc Sơn, Lý Văn Sâm, Nguyễn Văn Mại, Phạm Thị Lạng…

Những câu chuyện đầy máu và nước mắt của các cựu tù từng bị giam giữ ở nhà lao Tân Hiệp kể lại cho thế hệ sau như một bản cáo trạng tố cáo tội ác tày trời của chế độ Mỹ – nguỵ. Bởi nơi đây được ví như "Địa ngục trần gian" không kém gì nhà tù Côn Đảo và Phú Quốc.

Bên cạnh các hình thức tra tấn tàn khốc tù nhân trong nhà lao Tân Hiệp, kẻ thù dùng cả thủ đoạn dụ dỗ, mua chuộc hòng lung lay ý chí, kêu gọi những người theo cách mạng ly khai, phản bội lý tưởng, đi theo con đường phản dân hại nước của chúng: Tại đây, chúng mở lớp tố cộng, ai vào học lớp này coi như được "tẩy não", những người ghi danh ký tên đi học sẽ được chuyển qua trại khác dễ thở hơn. Âm mưu của địch là tiêu diệt cả ý chí lẫn tinh thần cách mạng của tù nhân. Kẻ thù tưởng rằng sự khắc nghiệt của nhà tù có thể lung lay tinh thần ý chí đấu tranh của "tù binh Việt cộng", triệt tiêu ý chí cách mạng của những con người yêu nước. Nhưng chúng đã lầm. Tù đày không giam được khối óc, trái tim người cộng sản. Mặc dù bị giam cầm, tra tấn khủng khiếp, các tù chính trị vẫn không khuất phục kẻ thù, ý chí chiến đấu kiên cường của những chiến sĩ cách mạng không hề bị lung lay, trong ranh giới giữa sự sống và cái chết, những người tù cộng sản vẫn kiên gan, một lòng vì mục tiêu đấu tranh cho độc lập dân tộc. Họ đã biến nhà tù thành nơi nung đúc ý chí

Với tâm niệm "Sống vĩ đại chết vinh quang", Đảng uỷ nhà tù Tân Hiệp đã chuẩn bị một cuộc vượt ngục. Sau một thời gian điều nghiên kỹ và chuẩn bị về mọi mặt, tổ chức đảng trong nhà lao bằng đường liên lạc bí mật xin Liên tỉnh uỷ miền Đông, Ban binh vận Xứ uỷ tổ chức một cuộc phá khám nhằm mau chóng thoát khỏi nhà tù, tố cáo

tội ác của Mỹ – nguỵ cho nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới cũng như nhân dân cả nước được biết và trở về với Đảng với nhân dân tiếp tục chiến đấu đánh đuổi đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai.

Tổ chức Đảng trong nhà giam đã thành lập một đội xung kích khoảng 60 người gồm những đồng chí khoẻ mạnh, có kinh nghiệm chiến đấu làm nòng cốt cho cuộc nổi dậy vào ngày 2 tháng 12 năm 1956.

17 giờ 40 phút, tất cả các đồng chí trong lực lượng xung kích đều đã ở trong tư thế sẵn sàng. Các tổ áp sát các mục tiêu đã được phân công. Mọi hoạt động của lực lượng chủ công đến giờ phút này vẫn giữ được bí mật hoàn toàn.

17 giờ 50 phút, khi tên lính trực vừa đánh kẻng báo cho tù nhân vô trại, thì tiếng hô "xung phong" vang dậy khắp nơi. Các mũi xung kích nhanh chóng tiến thẳng đến các mục tiêu đã được phân công. Khi cánh cổng nhà giam bị phá, thì đoàn người từ các trại chạy ào ra cổng đông như nước vỡ bờ, đẩy hai cánh của cổng ngược ra phía quốc lộ I, vượt qua sân bóng, suối Đồng Tràm, chạy qua các ngả đường toả về các hướng nhằm tránh tai mắt của kẻ thù.

Trong 15 phút đầu, lực lượng xung kích hoàn toàn làm chủ tình hình. Lính địch trong nhà tù bị tấn công bất ngờ, vô cùng hoảng hốt, lo bảo tồn tính mạng nên chưa có hành động chống trả. Hơn 15 phút sau, lính địch mới kịp chấn chỉnh, vội vã nổ súng truy đuổi. Địch ở một số lô cốt đã dùng trung liên bắn xối xả ra hướng cổng trại và các chính trị phạm đang chạy khiến nhiều nhiều người bị thương và 22 người hy sinh; trong đó có một số chiến sĩ như Phan Văn Rô, và nhà báo Dương Tử Giang.

Cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp của chính trị phạm diễn ra trong vòng 40 phút. Nhiều cánh tù vượt ngục khác tìm cách thoát đi nhiều hướng tránh sự truy đuổi của địch nhiều ngày sau đó. Một số cán bộ, chiến sĩ, đảng viên đã vượt về chiến khu Đ an toàn. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, số tù nhân còn lại bị giam vào trại cho lính canh giữ nghiêm ngặt.

Tuy chưa giải thoát được hết các tù chính trị tại nhà lao nhưng Cuộc phá khám đã giải thoát được 462 cán bộ, đảng viên trở về hoạt động cách mạng, thu được của

địch 41 súng các loại – là nguồn bổ sung người, vũ khí quan trọng, vô cùng quý báu đối với lực lượng cách mạng miền Nam nói chung và phong trào cách mạng ở miền Đông Nam Bộ nói riêng trong những ngày đầu chuẩn bị cho phong trào khởi nghĩa vũ trang tiến lên Đồng Khởi ở miền Nam. Sự kiện như một chất xúc tác đẩy phong trào cách mạng miền Nam phát triển nhanh hơn, cao hơn, tự thân nó thể hiện sự thắng lợi của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực, tự cường của những người cộng sản và yêu nước.

Cuộc vượt ngục Tân Hiệp là cuộc giải thoát kỳ diệu của những người tù Cộng sản kiên trung bất khuất, mưu trí. Với tay không tấc sắt, các tù nhân chính trị đã lập kế hoạch phản công từ trong lòng địch, nổi dậy phá tan xiềng xích tìm về tự do. Đó là thứ "Vàng trong lửa", là đỉnh cao của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, của nhân cách Việt Nam và của khí tiết Cộng sản.

Sự kiện phá khám Tân Hiệp là một tiếng vang lớn lúc bấy giờ, trong tình hình cách mạng miền Nam bị địch đàn áp, khủng bố nặng nề, sự kiện đã làm xôn xao cả Lầu Năm góc.

Đây là cuộc nổi dậy ngoạn mục của lực lượng tù chính trị, cuộc vượt ngục tập thể lớn nhất, gan dạ nhất chưa từng có trong lịch sử kháng chiến chống Mỹ của dân tộc ta.

Với những chiến công oanh liệt, hào hùng, vẻ vang ấy, Di tích nhà tù Tân Hiệp Biên Hoà đã được Bộ Văn hoá thông tin xếp hạng là Di tích cấp Quốc gia theo quyết định số 2754/QĐ/BT ngày 15 tháng 10 năm 1994.

17. Nguyệt Hà. Nhà lao Tân Hiệp - Biểu tượng của khát vọng độc lập / Nguyệt Hà // https: //www.baoquankhu7.vn. - 2018. - Ngày 8 tháng 12.

Cách đây 62 năm (2/12/1956 - 2/12/2018), cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp (Nhà lao Tân Hiệp ngày nay) của các cựu tù bị đế quốc giam cầm đã trở thành sự kiện nổi bật, một chiến công lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.



Biểu diễn văn nghệ trong khuôn viên Nhà lao Tân Hiệp.

Cuộc vượt ngục lịch sử

Theo các tài liệu lịch sử và hồi ký của một số cựu tù chính trị, cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp chỉ diễn ra trong khoảng 40 phút. Dù có nhiều tổn thất, hy sinh nhưng cuộc nổi dậy ngày 2-12-1956 được đánh giá là một chiến công vô cùng to lớn của những cựu tù Tân Hiệp thời điểm bấy giờ.

Ông Nguyễn Văn Thông (Hai Thông), phường Quyết Thắng (Biên Hòa) nhớ lại: Vào đêm 11-10-1955 trên đường đi công tác, ông bị địch phục kích và bị bắt. Sau hơn 3 tháng tra tấn không moi được tin tức gì, đầu năm 1956 địch đưa ông về khám Tân Hiệp, một trong 6 nhà tù lớn nhất của địch ở miền Nam lúc bấy giờ.

Ngay khi bị địch bắt, ông đã mang trong mình tư tưởng vượt ngục trở về tiếp tục phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Vì thế khi địch chuyển ông từ Gia Định về giam tại Tân Hiệp, nhất là khi có cấp ủy nhà tù, đồng thời biết được Đảng ủy có chủ trương vượt ngục, đối với ông Hai Thông như "thuyền cập được bến".

Phó chủ tịch, kiêm Tổng thư ký Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật tỉnh, Tổng thư ký Hội Khoa học lịch sử tỉnh, Trần Quang Toại cho biết, khám Tân Hiệp (Trung tâm huấn chỉnh Biên Hòa) thực chất là trạm trung chuyển để phân loại tù nhân đưa đi các nhà tù Côn Đảo, Phú Quốc…đây là sức ép khiến những người tù yêu nước, đảng viên cộng sản bị giam cầm tại khám Tân Hiệp sôi sục ý chí nổi dậy, vượt ngục trở về với cách mạng, với nhân dân.

Cựu tù Nguyễn Ngọc Yến (Tam Phước, Biên Hòa) nói: Hình ảnh in đậm nhất trong tâm trí ông chính là sự cố xảy ra trước cổng nhà lao sau tiếng hô "Xung phong!". Cánh cửa nhà lao thiết kế mở vào phía trong nhưng do tình thế cấp bách mọi người xúm nhau đẩy cửa ra phía ngoài nên chỉ mở được một cánh, cánh còn lại hé một phần. Do đó, có sự ùn tắc, chen lấn gây trở ngại trên đường thoát ra, một số anh chị em phải công kênh nhau nhảy qua hàng rào, chạy ra Quốc lộ 1 và nhiều hướng tìm về với cách mạng…

Có tổng cộng 462 người thoát được cảnh lao tù, tiếp tục hoạt động cách mạng. Nhiều cựu tù đã hy sinh trong cuộc vượt ngục ý nghĩa này. Ngày 15-10-1994, Nhà lao Tân Hiệp được Nhà nước xếp hạng là di tích lịch sử cấp quốc gia.

Truyền lại cho thế hệ sau

Bà Trần Thị Hòa, Chủ tịch Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày tỉnh Đồng Nai cho biết: Sự kiện phá khám Tân Hiệp là một điểm son chói lọi trong lịch sử đấu tranh cách mạng của nhân dân Biên Hòa. Thắng lợi này đã thể hiện rõ bản chất chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực tự cường của người cộng sản và yêu nước như "Ngọc trong đá".

Cuộc phá khám Tân Hiệp là kết quả của sự đoàn kết, tinh thần đấu tranh quật cường được hun đúc trong suốt chiều dài đấu tranh gian khổ trong ngục tù, dần biến thành một cao trào có tổ chức chu đáo, có sự lãnh đạo chặt chẽ của tổ chức Đảng với qui mô lớn nhất trong lịch sử đấu tranh của Biên Hòa; kịp thời cung cấp bổ sung cho phong trào cách mạng một lực lượng cán bộ quan trọng, một nguồn vũ khí lớn giữa lúc miền Đông Nam bộ đang bị đánh phá ác liệt, tiêu hao nhiều cán bộ Trung ương Đảng

ta, đồng bào cả nước rất xúc động trước cuộc phá ngục cướp súng lớn nhất đã thành công.

Kỷ niệm 62 năm ngày nổi dậy phá khám Tân Hiệp năm nay, các cựu tù, những người yêu nước vinh dự đón nhận niềm vui: Di tích Nhà lao Tân Hiệp được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

18. Xuân Nam. Nữ tù chính trị ở Nhà lao Tân Hiệp ngày ấy - Sống vĩ đại, chết vinh quang / Xuân Nam // https://www.baodongnai.com.vn . - 2024. - Ngày 1 tháng 6.

"Tàn bạo nào ngăn được bất bình

Một dòng máu đỏ một niềm tin

Khảo tra không nhụt lòng gang thép

Lừa mị đâu mềm dạ sắt đinh

Máu lệ dẫu chan hòa ngục thất

Tâm hồn vẫn rực lửa bình minh

Con đường tranh đấu con đường sống

Mãi mãi bên nhau vẹn nghĩa tình".

Chiến tranh đã lùi xa nhưng những câu thơ của người tù cộng sản/nhà thơ yêu nước Dương Tử Giang vẫn vang vọng đâu đây, như nhắc nhở chúng ta không bao giờ quên một địa điểm lịch sử ghi dấu tội ác của Mỹ - chính quyền Sài Gòn và những cuộc đấu tranh kiên cường, bất khuất của người tù chính trị, người yêu nước bị giam cầm tại Nhà lao Tân Hiệp ngày ấy.



Miếu thờ liệt sĩ tại di tích Nhà lao Tân Hiệp, phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Ảnh: X.Nam

Tinh thần đấu tranh bất khuất của các nữ tù chính trị

Theo tài liệu ghi lại: Ngày 1-10-1970, Mỹ và chính quyền Sài Gòn đưa hàng trăm anh chị em tù chính trị, đa phần là phụ nữ từ Nhà tù Côn Đảo trở về Nhà lao Tân Hiệp. Chị em chưa kịp xuống xe, tên Tâm - quản đốc nhà tù đã cho bọn đồ tể ác ôn sử dụng roi mây và các thanh gỗ quất tới tấp vào một số người hết sức tàn độc. Đồng chí Mười Hai đang dìu đồng chí Quế Lan bị cụt chân xuống xe thì bị tên Cách - trưởng trại khu biệt lập số 2, đánh một cây gỗ vào đầu làm chị bị thương nặng, ngất xỉu.

Căm phẫn trước hành động man rợ đó, đồng chí Biên lấy hũ chao đựng muối ném mạnh vào đầu tên Cách và chị em xông lên quật ngã hắn, hô vang khẩu hiệu "Đả đảo khủng bố". Chúng liền huy động lực lượng cảnh sát đến đàn áp. Chị em ra đấu lý, dùng lời lẽ ôn tồn để thuyết phục với địch. Trước dũng khí đấu tranh của chị em, địch buộc phải tạm lùi bước và chúng lần lượt phân tán chị em vào các trại giam, suốt ba ngày không cho chị em ra ngoài tắm giặt. Chị em đã đấu tranh hô vang khẩu hiệu đòi

địch mở cửa các phòng cho chị em tắm rửa, phản đối nhà tù cho tù nhân ăn gạo mốc, cá thối... Tất cả tù nhân đều hưởng ứng, không khí đấu tranh sôi động trong toàn trại giam và làm náo động ra bên ngoài.

Tháng 11-1970, bọn quản đốc Nhà lao Tân Hiệp ra lệnh đóng cửa các phòng giam chị em tù chính trị với lý do: "Thi hành kỷ luật bọn ngoan cố", không cho mở cửa để đưa cơm cháo vào như thường lệ. Trên 400 tù nhân đứng lên đấu tranh đòi mở cửa, đòi cho ăn và chấm dứt đánh đập.

Ở trại E, lúc 16h ngày 26-11-1970, tên trung tá đại diện nha cải huấn đã tập trung bọn ác ôn trang bị đầy đủ lựu đạn cay, vôi bột, bom lân tinh ném vào các phòng giam; riêng phòng giam phụ nữ, chúng ném 24 trái chất nổ khiến 52 chị em ngất xỉu, phỏng toàn thân. Chúng xông vào lôi kéo chị em ra khỏi phòng giam, dùng dùi cui đánh đập hết sức tàn nhẫn, rồi phun nước sôi vào thân thể chị em. Cuộc đàn áp dã man này làm cho hơn 40 người bị chết và bị thương, hàng trăm người khác bị bỏng nặng…

Ngày 3-6 năm nay là dịp tưởng niệm 50 năm ngày nữ tù chính trị bị thảm sát tại Nhà lao Tân Hiệp (3-6-1974 - 3-6-2024).

Năm 1972, trước sự lên án mạnh mẽ của dư luận trong nước và quốc tế, lần lượt tù chính trị từ Nhà lao Tân Hiệp được đưa ra nhà tù Côn Đảo, Phú Quốc. Ngày 27-1-1973, Hiệp định Paris được ký kết, nhưng Mỹ - Ngụy vẫn ngoan cố không thực hiện các điều khoản đã ký kết, tiếp tục hành quân lấn chiếm vùng giải phóng, đánh phá cách mạng, khủng bố nhân dân miền Nam. Bắt bớ hàng ngàn đồng bào ta giam giữ trong các nhà tù và luân chuyển thường xuyên để tránh sự kiểm soát của Ủy ban Giám sát quốc tế và các ban liên hợp quân sự hai bên và bốn bên. Chúng đã đưa trở lại giam giữ ở Nhà lao Tân Hiệp hàng ngàn tù chính trị, phân tán tù nhân không trao trả cho cách mạng.

Thủ đoạn thâm độc nhất là vào đêm 3-6-1974, từ căn cứ quân đoàn 3, cách Nhà lao Tân Hiệp khoảng 2km, bọn Mỹ - Ngụy đã dùng pháo cối bắn trực tiếp vào khu vực nhà tù khiến cho 18 chị em nữ tù trúng đạn hy sinh tại chỗ và hơn 50 người khác bị

thương. Đa số nữ tù chính trị hy sinh khi tuổi đời còn rất trẻ và quê quán chủ yếu ở Quảng Nam, Đà Nẵng và Khánh Hòa...

Muôn đời tưởng nhớ công ơn các liệt sĩ

Xuất phát từ tâm nguyện của các cán bộ cựu tù chính trị tỉnh và được sự chấp thuận của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, dịp kỷ niệm 57 năm Ngày diễn ra cuộc nổi dậy phá Nhà lao Tân Hiệp của tù chính trị và những người yêu nước (2-12-1956 - 2-12-2013), một ngôi miếu được xây dựng bên trong di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp để thờ các liệt sĩ nói chung, thờ 18 nữ liệt sĩ nói riêng đã hy sinh tại Nhà lao Tân Hiệp.

Ngôi miếu lúc đầu được xây với diện tích khoảng 1,6m2, mái lợp ngói vảy cá, nền lót gạch bông, tường xây gạch, sơn màu vàng. Bên trong miếu bài trí bàn thờ trên đặt bài vị, di ảnh của các liệt sĩ, quốc huy, cờ Đảng, cờ Tổ quốc và đầy đủ đồ thờ tự, tạo không gian thờ cúng đầy ắp tình đồng đội, nghĩa đồng bào.

Đến năm 2015, di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp được trùng tu mở rộng, miếu thờ liệt sĩ được xây dựng mới ở bên phải nhà Trưng bày truyền thống với diện tích khoảng 20m2 theo lối kiến trúc miếu thờ dân gian Nam Bộ. Trên điện thờ treo bảng vị "Tổ quốc ghi công" khắc tên 37 liệt sĩ, hai bên treo câu đối "Sống Vĩ Đại", "Chết Vinh Quang", phía dưới là bàn thờ đặt lư hương và các đồ thờ tự.

Nhằm tri ân những thành tích đặc biệt xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, ngày 26-4-2018, Chủ tịch nước đã ký Quyết định số 623/QĐ-CTN tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho tập thể chiến sĩ cách mạng Nhà lao Tân Hiệp.

Hàng năm, cứ đến ngày 3-6, Ban Liên lạc cựu tù chính trị tỉnh (nay là Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày tỉnh) phối hợp với các ban, ngành liên quan tổ chức lễ giỗ cho 18 nữ tù chính trị đã hy sinh tại Nhà lao Tân Hiệp

19. Nhà lao Tân Hiệp ngay sau ngày giải phóng miền Nam 1975 / Di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp // Lê Trí Dũng chủ biên, Lê Xuân Hậu, Lê Minh Nhật,... biên soạn ; Nguyễn Thành Sơn mỹ thuật. - Đồng Nai: [knxb] , 2015. - Tr. 40 - 49: hình ảnh ; 24 cm.

Sau năm 1975, Nhà lao Tân Hiệp đổi tên là trại giam B5, thuộc Công an tỉnh Đồng Nai quản lý và sử dụng làm nơi giam giữ phạm nhân. Trải qua nhiều năm tồn tại, do biến động của môi trường sinh thái, vào mùa mưa khu Nhà lao Tân Hiệp thường bị lụt lội, mực nước dâng cao 1m đến 1,5m. Các dãy nhà giam và văn phòng bị ngập nước rất khó khăn cho công việc quản tù và sinh hoạt thường ngày. Đầu năm 1993, UBND tỉnh đã chỉ đạo Công an tỉnh Đồng Nai di chuyển trại giam B5 về phường Tam Hiệp. Trước nguyện vọng và đề xuất của các chiến sĩ lão thành cách mạng là giữ lại Nhà lao làm di tích lịch sử lưu niệm. Cuối năm 1993, UBND tỉnh đã ra quyết định 4011/QĐ-UBT ngày 27/12/1993 giao cho Sở Văn hóa - Thông tin (nay là Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch), quản lý và lập hồ sơ khoa học di tích Nhà lao Tân Hiệp trình Bộ Văn hóa - Thông tin công nhận là di tích cấp Quốc gia, làm cơ sở cho việc bảo vệ và phát huy các giá trị di sản. Đặc biệt là công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ hôm nay. Năm 1994, Bộ Văn hóa - Thông tin ra Quyết định số 2754/QĐ-BT về việc xếp hạng di tích lịch sử cấp Quốc gia Nhà lao Tân Hiệp với diện tích khoanh vùng bảo vệ là là 1.800m2 bao gồm các hạng mục: Cổng chính, 03 lô cốt, 02 dãy nhà kho súng và nhà nghỉ của lính canh, văn phòng làm việc của Giám đốc Nhà lao (nay là phòng trưng bày), cột cờ. Còn lại toàn bộ các dãy trại giam A, B, C, D, E, G, nhà giam tập thể, nhà bếp và lô cốt phía Nam, Tây, Bắc bị tháo dỡ bỏ do hư hại. Mặt bằng của các hạng mục này do ngân hàng Công thương tỉnh Đồng Nai quản lý.

Năm 1996, nhân kỷ niệm 40 năm ngày nổi dậy phá Nhà lao Tân Hiệp của cán bộ đảng viên bị giam giữ tại đây (ngày 02/12/1956 - 02/12/1996) và để đáp ứng nhu cầu giáo dục truyền thống cách mạng, Thường trực UBND tỉnh đã chấp thuận chủ trương cho Sở Văn hóa - Thông tin - Thể thao, Nhà Bảo tàng Đồng Nai tiến hành lập dự án tu bổ, tôn tạo lại di tích Nhà lao Tân Hiệp và phương án sử dụng sau khi tôn tạo xong. Đến năm 1997, di tích lại xuống cấp không đáp ứng được nhu cầu tham quan

học tập của nhân dân, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định phê duyệt dự án đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp với tổng kinh phí 2.194.000.000 đồng, bao gồm các phần việc: Đổ đất, san nền, nâng cao nền bằng với mặt đường hiện hữu, cải tạo nhà làm việc thành nhà trưng bày, cải tạo các đồn canh, kho súng thành nhà bảo vệ, phòng tiếp khách, phòng chiếu phim, xây dựng tượng đài tưởng niệm, xây cổng, tường rào bao quanh công trình, xây nhà vệ sinh, hệ thống sân đường nội bộ, trang bị hệ thống cấp thoát nước...và giao cho Nhà Bảo tàng Đồng Nai làm chủ đầu tư dự án. Đến năm 2000 công trình hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Trải qua sự tác động của các yếu tự nhiên và xã hội, đặc biệt do việc nâng cấp đường Nguyễn Ái Quốc (quốc lộ I cũ) nên di tích Nhà lao Tân Hiệp bị thấp hơn mặt đường hơn 1m. Vì vậy, di tích thường xuyên bị ngập úng vào mùa mưa, các yếu tố gốc của di tích bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Mặt khác do diện tích khoanh vùng bảo vệ của di tích quá nhỏ (1.800m^3) không đáp ứng được yêu cầu của việc tổ chức Lễ tưởng niệm các hoạt động giáo dục truyền thống và tham quan, về nguồn. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan đã đề xuất UBND tỉnh Đồng Nai thu hồi thêm một phần đất của dự án xây dựng Trường cán bộ Ngân hàng Công thương Việt Nam (phần diện tích trại giam B5 cũ đã giao cho Ngân hàng Công thương Đồng Nai) mở rộng nâng tổng diện tích của Nhà lao Tân Hiệp lên 6000m2 và đã được UBND tỉnh chấp thuận.

Để chống xuống cấp cho di tích và nhằm tôn vinh tinh thần đấu tranh của các chiến sĩ cách mạng, giáo dục truyền thống yêu nước của dân tộc cho các thế hệ trẻ hôm nay và mai sau. Bên cạnh đó, tạo không gian cần thiết cho nhân dân, các cựu tù, các nhà lão thành cách mạng và du khách đến thăm viếng dâng hương tưởng nhớ các chiến sĩ hi sinh, đồng thời góp phần tôn tạo cảnh quan đô thị Biên Hòa xanh sạch đẹp. Năm 2005, UBND tỉnh Đồng Nai có Công văn số 7511/ UBND-VX ngày 21/11/2005 về việc tu bổ, tôn tạo di tích Nhà lao Tân Hiệp và giao cho Sở Văn hóa - Thông tin thực hiện. Năm 2009, Ban Quản lý Di tích và Danh thắng Đồng Nai (chủ đầu tư) đã mời Phân viện Khoa học Công nghệ Xây dựng Miền Trung lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình bảo tồn, tôn tạo di tích lịch sử nơi diễn ra sự kiện phá Nhà lao Tân Hiệp với nguyên tắc tôn vinh những giá trị đích thực của di tích, bảo tồn tối đa các hạng mục

gốc. Mặt khác bằng việc xây dựng những công trình mới như: nhà trưng bày, miếu thờ... thể hiện được vai trò bổ trợ phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa và tính cao quý của di tích, thể hiện tinh thần nổi dậy phá khám Tân Hiệp. Thỏa mãn các quy định về bảo tồn di tích mà Nhà nước đã công nhận, kế thừa và phát huy các thành tựu bảo tồn, tôn tạo di tích trong những năm qua.

Theo thiết kế, di tích Nhà lao Tân Hiệp sẽ được tu bổ kích nâng và di chuyển phòng nghỉ của lính canh, kho súng, bốt gác, cổng và tượng đài; tôn tạo khuôn viên với việc nâng cote, san nền toàn khu vực, xây nhà trưng bày, miếu thờ liệt sỹ, nhà họp mặt truyền thống các cựu tù, cải tạo sân đường nội bộ, xây tường rào phía tây và phía nam, lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, điện chiếu sáng… Tổng diện tích tu bổ, tôn tạo là 4970,9m^2 với tổng kinh phí đầu tư 24.344.299.000 đồng, từ nguồn ngân sách Nhà nước và xã hội hóa hoạt động di tích.

Đến năm 2014, dự án tu bổ, tôn tạo di tích Nhà lao Tân Hiệp đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt và giao cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện. Đến nay, Dự án đã hoàn thành giai đoạn 1 (tu bổ, tôn tạo kho súng, phòng ngủ lính canh, gia cố bảo tồn nền trại giam) và đang triển khai giai đoạn 2 (tu bổ, tôn tạo tượng đài, xây dựng miếu thờ liệt sỹ, nhà trưng bày 2 tầng, nhà để xe cổng, tường rào, san nền, cải tạo sân đường nội bộ, hệ thống điện, nước, phòng cháy chữa cháy toàn khu) trong năm 2015 và dự kiến hoàn thành đi vào sử dụng trong năm 2016.

Khi dự án tu bổ, tôn tạo Nhà lao Tân Hiệp hoàn thành đây sẽ là một công trình tưởng niệm các chiến sỹ, anh hùng liệt sỹ và là địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống cách mạng rất có ý nghĩa của thành phố Biên Hòa nói riêng, Đồng Nai nói chung. Đồng Nai sẽ có thêm một điểm đến trong hệ thống tour du lịch gắn với di tích lịch sử văn hóa cho du khách có nhu cầu tham quan, học tập về nguồn.

20. Văn Chinh. Nhà lao Tân Hiệp: Địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống/ Văn Chinh // https: www.baoquankhu7.com.vn. - 2019. - Ngày 30 tháng 8.

Nói đến nhà tù kháng chiến chúng ta thường nghĩ ngay đến "Côn Đảo", nơi được xem như "địa ngục của trần gian". Nhưng ở Đồng Nai có một nhà tù cũng không kém phần tàn bạo đó là Nhà lao Tân Hiệp (Phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).



Cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh Đồng Nai tham quan Nhà lao Tân Hiệp

Là một trong 6 nhà tù lớn nhất miền Nam Việt Nam và là nhà tù lớn nhất Đông Nam bộ. Khoảng 17g 45' ngày 2/12/1956 cuộc nổi dạy phá nhà tù Tân Hiệp bắt đầu. Trong cuộc vượt ngục này chúng ta thu được 53 súng, có 2 trung liên, đã giải thoát 462 tù nhân chính trị, nhưng cũng hy sinh 22 đồng chí và bị thương 6 đồng chí. Đây là cuộc nổi dậy ngoạn mục của lực lượng tù chính trị, cuộc vượt ngục tập thể lớn nhất, gan dạ nhất chưa từng có trong lịch sử kháng chiến chống Mỹ của dân tộc ta, một tiếng vang

lớn lúc bấy giờ, trong tình hình cách mạng miền Nam bị địch đàn áp, khủng bố nặng nề, sự kiện đã làm xôn xao cả Lầu Năm góc.

Di tích như một chứng tích điển hình về tội ác của hai cuộc chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ cùng chính quyền tay sai đối với dân tộc Việt Nam. Nơi đây là một "chiến trường không ranh giới" mà ở đó người chiến sĩ của chúng ta không một tấc sắt trong tay, hàng ngày, hàng giờ phải đương đầu chiến đấu vô cùng ác liệt dưới bàn tay tàn bạo, khát máu của kẻ thù, đã có nhiều tấm gương anh dũng, bất khuất, kiên cường, vẫn luôn giữ trọn niềm tin với Đảng, trung thành với Tổ quốc cho dù địch tra tấn, giam cầm đến chết.

Giờ đây, không chỉ là nơi những người tù chính trị ôn lại truyền thống, gặp gỡ trong mỗi dịp kỷ niệm, khu di tích Nhà lao Tân Hiệp trở thành "địa chỉ đỏ" để các thế hệ thanh niên, học sinh trong và ngoài tỉnh tìm về sinh hoạt (tổ chức các hoạt động như: giáo dục truyền thống, tham quan và đặc biệt nơi đây được chọn là nơi tổ chức lễ kết nạp đoàn viên...). Khu di tích lịch sử Nhà lao Tân Hiệp có giá trị vô cùng thiết thực trong giáo dục chính trị, định hướng nhân cách, về tư tưởng cách mạng, đường lối chính trị đúng đắn mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn, góp phần hoàn thiện con người chân - thiện - mỹ.

21. ***Kim Cương. Nhà lao Tân Hiệp - Chứng tích không ai được xóa! / Kim Cương – Như Phú // https://cauchuyenlichsu.vn . - 2026 . - Ngày 13 tháng 4.***

Nơi lửa thử vàng

Những câu chuyện đầy máu và nước mắt của các cựu tù từng bị giam giữ ở nhà lao Tân Hiệp là bản cáo trạng tố cáo tội ác tày trời của chế độ Mỹ – ngụy. Vì thế, bán đất nhà lao này là mắc tội với lịch sử, với nhân dân.

Mỗi khi nghe đến "nhà lao Tân Hiệp" (thuộc phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai), vợ chồng bà Lê Thị Sên – ông Nguyễn Văn Thắng, hai cựu tù chính trị từng bị giam cầm hàng chục năm tại đây, lại giật mình như vừa trải qua cơn ác mộng. Hiện ông bà mang trên mình những căn bệnh hiểm nghèo – hậu quả của những trận đòn tra khảo trong thời gian bị tù đày.

Cuộc trò chuyện giữa chúng tôi bắt đầu được vài phút đã phải kết thúc vì bà Sên – ông Thắng cứ khóc nấc mỗi khi nhắc lại những năm tháng ở nhà lao Tân Hiệp. Nước mắt chảy dài trên khuôn mặt của đôi vợ chồng già này và những câu chuyện đau đớn của họ như viết lại bản cáo trạng tố cáo tội ác tày trời của Mỹ – ngụy ở nhà lao này.



Vợ chồng bà Lê Thị Sên – ông Nguyễn Văn Thắng,
những nhân chứng sống viết lại cáo trạng tố cáo tội ác tại nhà lao Tân Hiệp
Ảnh N.PHÚ

Địa ngục trần gian

Bà Lê Thị Sên nhờn nhợn cổ khi kể lại cảnh tù nhân nhà lao Tân Hiệp lén lút bứt cỏ, nhặt lá cây, bắt côn trùng, thằn lằn để ăn. Những thứ này được xem là dinh dưỡng mà người tù tự "bồi bổ" cho mình ngoài khẩu phần chính được nhà tù phát là lưng bát cơm nấu bằng gạo mục lẫn đất cát và chút mắm thối đầy dòi bọ.

Không gian nhà giam trong trí nhớ bà Sên là căn phòng khoảng 200 m^2, bốn bề bịt kín, không đủ không khí cho tù nhân thở. Ở góc phòng giam có đặt một thùng tôn

để tù nhân đại, tiểu tiện. Mùi xú uế luôn nồng nặc cả phòng. Dù vậy, những lúc khát quá, tù nhân đành phải uống nước tiểu.

"Nếu tù nhân không chịu khai báo, bọn cai ngục cột chặt chân tay và bắt họ uống nước đái lâu ngày, nước xà phòng… qua miệng và lỗ mũi. Khi tù nhân đã no, chúng nhảy lên bụng họ đạp cho nước phụt ra đường miệng và mũi cho đến lã đi", đó là lời kể của ông Võ Thế Đại – cựu tù chính trị bị giam ở nhà lao Tân Hiệp – được Ban chỉ đạo Điều tra hậu quả chiến tranh tỉnh Đồng Nai trích đăng trong sách "Tội ác Mỹ ngụy tại nhà lao Tân Hiệp – Biên Hòa" xuất bản năm 1995.

Trong hồi ký của mình, bà Lưu Thị Na, sinh năm 1937, cựu tù chính trị đang sống ở TP Biên Hòa, viết: "Ngày 30-12-1970, chúng (bọn cai ngục – PV) đưa cảnh sát dã chiến về ném lựu đạn hơi cay vào các phòng, riêng phòng 11 bị ném 24 trái, toàn phòng 51 người ngất xỉu, phỏng toàn thân, rồi chúng dùng thuốc xịt kiến DDT bơm vào mặt tất cả chị em, mọi người bất tỉnh nhân sự, sau đó bị kéo bừa ra phơi nắng. Trong đợt này, chị Phan Thị Chính, quê ở Vĩnh Long, bị nhiễm độc nặng mà chết. Còn chị Thanh, hiện sống ở TPHCM, sinh hai cháu, một cháu lên 8 tuổi đi học về tự nhiên lăn đùng ra chết, bác sĩ pháp y khám nghiệm và kết luận cháu tử vong do nhiễm độc ở mẹ".

Mặc dù nhiều lần bị tra khảo bởi những đòn dã man nhưng tù nhân chính trị ở nhà lao Tân Hiệp vẫn luôn động viên nhau nêu cao lý tưởng cách mạng. Để hủy diệt sinh mệnh chính trị của những người tù cộng sản, tại đây, địch mở ba lớp tố cộng. Ai vào học những lớp này coi như được "tẩy não". Không chỉ hăm dọa, chúng còn dụ dỗ tù nhân bằng cách vào từng trại giam, hỏi ai đi học thì ghi danh, ký tên, sau đó sẽ được chuyển qua trại khác, dễ thở hơn.

Một cựu chiến binh già kể lại: Mỗi ngày, một người chỉ được cấp 3 lon nước để uống và tắm giặt. Do mất vệ sinh nên tù nhân nào cũng lở loét khắp mình. Nhiều lần họ đấu tranh đòi nước uống, thuốc chữa bệnh, đòi ăn rau xanh, tăng khẩu phần…, bị bọn chúng dùng vôi bột rải xuống, làm ngộp thở. Sau đó, vôi thấm vào các vết thương gây phồng da, thúi thịt khiến nhiều tù nhân lâm trọng bệnh mà chết.

Một trong sáu nhà lao lớn nhất miền Nam

Theo Ban Điều tra hậu quả chiến tranh tỉnh Đồng Nai, từ năm 1964 trở đi, bọn cố vấn Mỹ và CIA thường xuyên lui tới nhà lao Tân Hiệp để chỉ đạo công tác thẩm vấn, đồng thời cung cấp trang thiết bị để tra tấn, khủng bố tù nhân. Trong 21 năm nhà lao này hoạt động, hàng trăm chiến sĩ cách mạng và đồng bào yêu nước của ta đã bị giết hại hoặc đánh đập, tra tấn đến tàn phế.

Sau khi liên tục được mở rộng, đến giữa năm 1956, nhà lao Tân Hiệp cơ bản hoàn chỉnh. Nói về lý do cơi nới nhà tù, trong một văn bản gửi Tòa Đại biểu của chính quyền cũ ở Nam phần, Sở Nghiên cứu Pháp chế Sài Gòn viết: "Trung tâm này trở thành một trại giam rất quan trọng mà trước đây ít ai ngờ. Người ta dự định chỗ để giam giữ tới 500 phạm nhân, can phạm mà thôi, không dè đến ngày nay (24-2-1956), số phạm nhân thu nhận đã trên 800, trong đó có hơn 600 Việt cộng, phần nhiều là thứ dữ. Song chưa hết, trung tâm này còn phải thâu nhận thêm nữa".

Theo tài liệu của các tổ chức điều tra tội ác của Mỹ – ngụy ở các nhà lao trên toàn miền Nam, sau Hiệp định Paris (1973), ở miền Nam có khoảng 1.000 nhà lao và trại giam, giam giữ khoảng 200.000 tù chính trị.

Cùng với 5 nhà lao Côn Đảo, Phú Quốc, Chí Hòa, Thủ Đức và Phú Lợi, Tân Hiệp được xem là nhà lao lớn nhất miền Nam với khoảng 8.000 – 10.000 tù nhân. Từ năm 1957-1975, tại nhà lao Tân Hiệp, Mỹ – ngụy đã giam giữ hơn 5 vạn lượt tù nhân, đại bộ phận là cán bộ, đảng viên và đồng bào yêu nước ở khắp các tỉnh Nam Bộ.

22. Nguyệt Hà. Dâng hương tưởng niệm 69 năm cuộc nổi dậy phá khám Nhà lao Tân Hiệp / Nguyệt Hà // https://baodongnai.com.vn. - 2025. - Ngày 2 tháng 12.

Sáng 2-12, Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày tỉnh Đồng Nai phối hợp với phường Tam Hiệp tổ chức Lễ dâng hương tưởng niệm 69 năm cuộc nổi dậy phá khám Nhà lao Tân Hiệp (2-12-1956 - 22-12-2025).



Đại biểu dành phút mặc niệm tưởng nhớ anh linh các liệt sĩ.
Ảnh: Nguyệt Hà

Dự lễ dâng hương có Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Đồng Nai Lê Thị Thái; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Tam Hiệp Nguyễn Xuân Thanh; Chủ tịch Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày tỉnh Trần Thị Hòa; Chủ tịch Hội Hỗ trợ gia đình liệt sĩ tỉnh Nguyễn Xuân Cương và các đại biểu.



Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Đồng Nai Lê Thị Thái dâng hương tưởng niệm liệt sĩ. Ảnh: Huy Anh



Bà Trần Thị Hòa, Chủ tịch Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày tỉnh Đồng Nai dâng hương tưởng niệm liệt sĩ. Ảnh: Nguyệt Hà



Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND phường Tam Hiệp Nguyễn Xuân Thanh dâng hương tưởng niệm liệt sĩ. Ảnh: Nguyệt Hà

Trong không khí trang nghiêm, thành kính, các đại biểu đã dâng hương, dâng hoa và dành phút mặc niệm tưởng nhớ các liệt sĩ đã hy sinh trong cuộc phá khám Tân Hiệp và các liệt sĩ bị giam cầm tại Nhà lao Tân Hiệp trong cuộc kháng chiến chống đế quốc, thực dân, bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc.



Các đại biểu dâng hương tưởng nhớ anh linh liệt sĩ. Ảnh: Huy Anh



Các đại biểu dâng hương tưởng nhớ anh linh liệt sĩ. Ảnh: Huy Anh

Theo bà Trần Thị Hòa, Chủ tịch Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù đày tỉnh: 69 năm trước, vào lúc 17h30 ngày 2-12-1956, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy nhà tù, hàng trăm cán bộ, chiến sĩ cách mạng bị giam cầm đã vùng lên phá khám, tìm đường trở về với cách mạng. Trong cuộc phá khám này đã có 462 chiến sĩ vượt ngục thành công và 22 đồng chí đã hy sinh.





Tuổi trẻ dâng hương tri ân các anh hùng liệt sĩ. Ảnh: Huy Anh

Hàng năm đúng ngày 2-12, hội thường phối hợp tổ chức dâng hương tưởng niệm anh linh liệt sĩ và phối hợp với tổ chức đoàn trên địa bàn nhằm giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng cho học sinh, thế hệ trẻ.

BẢNG TRA THEO TÊN BÀI VIẾT

STT	TÊN BÀI VIẾT	TRANG
1	Bối cảnh lịch sử	5
2	Cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp - Nơi thử lửa bản lĩnh, ý chí	68
3	Cuộc phá khám lịch sử	74
4	Dâng hương tưởng niệm 69 năm cuộc nổi dậy phá khám Nhà lao Tân Hiệp	95
5	Đảng ủy Nhà lao Tân Hiệp chuẩn bị mọi mặt cho cuộc nổi dậy	57
6	Di tích - danh thắng Đồng Nai: Nhà lao Tân Hiệp	14
7	Diễn biến cuộc nổi dậy phá Nhà lao Tân Hiệp ngày 2/12/1956	58
8	Hệ thống tổ chức - Bộ máy kềm kẹp ở Nhà tù Tân Hiệp	19
9	Mỹ Ngụy kiện toàn bộ máy quản lý Nhà lao Tân Hiệp	18
10	Mỹ Ngụy: Những âm mưu, thủ đoạn đàn áp mới	46
11	Người cộng sản trên đường trở về với cách mạng	61
12	Nhà lao Tân Hiệp - Biểu tượng của khát vọng độc lập	81
13	Nhà lao Tân Hiệp – Nơi hun đúc ý chí người cộng sản	78
14	Nhà lao Tân Hiệp – Trung tâm huấn chính của Mỹ Ngụy	9
15	Nhà lao Tân Hiệp dưới sự quản lý của Mỹ Ngụy	15
16	Nhà lao Tân Hiệp ngay sau ngày giải phóng miền Nam 1975	88
17	Nhà lao Tân Hiệp: Chứng tích không ai được xóa!	92
18	Nhà lao Tân Hiệp: Địa chỉ đỏ giáo dục truyền thống	91
19	Những thủ đoạn kìm kẹp, khủng bố và tội ác điển hình của Mỹ - Ngụy ở Nhà lao Tân Hiệp	27
20	Phong trào đấu tranh của tù chính trị sau ngày nổi dậy	65
21	Sống vĩ đại, chết vinh quang	84
22	Sự tất yếu ra đời của tổ chức Đảng trong Nhà lao Tân Hiệp	51